CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
NO VA LAND INVESTMENT
GROUP CORPORATION

Số/No: 132/2026-CV-NVLG
V/v CBTT liên quan đến Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các Tài liệu họp điều chỉnh, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công Ty
Disclosure of information related to the Resolution of the Board of the Director and adjusted and suplemented Documents of the Company's 2026 Annual General Meeting of Shareholders

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

TP. HCM, ngày 17 tháng 04 năm 2026
HCMC, April 17th, 2026

Kính gửi/*Dear*: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
State Securities Committee
Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
Ho Chi Minh City Stock Exchange
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Hanoi Stock Exchange

Tổ chức đăng ký niêm yết	: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
Listing registration organization:	*NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION*
Tên tiếng Anh	: No Va Land Investment Group Corporation
Name in foreign language:	*: No Va Land Investment Group Corporation*
Tên viết tắt	: Novaland Group Corp
Short name	*: Novaland Group Corp*
Địa chỉ trụ sở chính	: 313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Sài Gòn, TP. HCM
Head office address	*: 313B – 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Sai Gon Ward, HCMC*
Điện thoại	: (84) 906 35 38 38
Phone	*: (84) 906 35 38 38*
Website	: www.novaland.com.vn

Theo yêu cầu công bố thông tin ("***CBTT***") của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về CBTT trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("***Công Ty***") kính gửi công văn CBTT liên quan đến các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công Ty sau:

*In accordance with the disclosure requirement ("**CBTT**") of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Ministry of Finance providing guidelines on disclosure in the securities market, No Va Land Investment Group Corporation (the "**Company**") respectfully submits the disclosure letter relating to the Resolutions of the Board of the Director ("**BOD**"), details are as follows:*

- Nghị quyết HĐQT số 14./2026-NQ.HĐQT-NVLG ngày 17./.04./2026 về việc bổ sung nội dung vào chương trình họp, bổ sung và điều chỉnh tài liệu họp tại Đại hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên năm 2026.

  *The Resolution of the BOD No. 14./2026-NQ.HDQT-NVLG dated April 17th, 2026 approval of supplementing the contents of agenda, adjusting and supplementing the documents of the 2026 Annual General Meeting ("**AGM**"):*
- Nghị quyết HĐQT số 15./2026-NQ.HĐQT-NVLG ngày 17./.04./2026 về việc thông qua danh sách ứng viên được cổ đông đề cử vào vị trí Thành viên Độc lập HĐQT, Thành viên HĐQT để bầu cử tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

The Resolution of the BOD No.15.../2026-NQ.HDQT-NVLG dated April.....17th, 2026 approval of the nominee list for the BOD's Independence member, the BOD's member for electing at the 2026 AGM.

Và các tài liệu họp được điều chỉnh, bổ sung gồm:

And the documents that adjusted and implemented include:

- Dự thảo Chương trình họp;
  The Draft Agenda;
- Mẫu phiếu biểu quyết;
  The form of voting paper;
- Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công Ty, Quy chế hoạt động của HĐQT;
  The Proposal and the Draft of AGM Resolution Re. Amending and supplementing the Company's Charter, the Regulations on Corporate Governance and the Regulations on Operation of the BOD;
- Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ về Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026.
  The Proposal and the Draft of AGM Resolution Re. The plan to issue shares under the Employee Stock Ownership in 2026.
- Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ về Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026;
  The Proposal and the Draft of AGM Resolution Re. The Share issuance plan to increase share capital from equity in 2026;

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty: Quan hệ Đầu tư – Đại hội đồng Cổ đông – 2026: https://www.novaland.com.vn/quan-he-dau-tu/dai-hoi-dong-co-dong/2026

This information has been published on the Company's website: Investment Relations – General Meeting of Shareholders – 2026: https://www.novaland.com.vn/en-US/2026-1

Trân trọng.

Best regard.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

PERSON IN CHARGE OF INFORMATION DISCLOSURE

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
Date: 2026.04.20 10:26:34 +07'00'

VÕ QUỐC ĐỨC

VO QUOC DUC

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH

CHIEF FINANCIAL OFFICER

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION

Số/ No.: 14./2026-NQ.HĐQT-NVLG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2026
Ho Chi Minh City, April 17th 2026

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

  The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and implementing regulations;

- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**");*

  *The Charter of No Va Land Investment Group Corporation (the "**Company**");*

- *Nghị quyết của HĐQT Công Ty số 13/2026-NQ.HĐQT-NVLG ngày 01/04/2026 thông qua chương trình họp và tài liệu họp tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ("**Nghị quyết HĐQT 13**");*

  *The Resolution of the BOD No. 13/2026-NQ.HĐQT-NVLG dated April 01st, 2026 approval of the draft agenda and documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders ("**BOD Resolution 13**");*

- *Biên bản họp HĐQT số 13./2026-BB.HĐQT-NVLG thông qua ngày 17./04/2026;*

  The Meeting minutes of the BOD No. 13./2026-BB.HDQT-NVLG dated on April 17th 2026;

QUYẾT NGHỊ
RESOLVE

ĐIỀU 1: Thông qua việc bổ sung các nội dung sau vào Chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông ("***ĐHĐCĐ***") thường niên năm 2026 đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT 13, chi tiết như sau:

ARTICLE 1: *Approval of supplement the following contents for the Agenda for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders ("**AGM**") that approved by the BOD Resolution 13, details are as follows:*

– Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công Ty, Quy chế hoạt động của HĐQT

Amending and supplementing the Company's Charter, the Regulations on Corporate Governance and the Regulations on Operation of the BOD.

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy

- Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026.

  The plan to issue shares under the Employee Stock Ownership in 2026.

- Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.

  The Share issuance plan to increase share capital from equity in 2026.

ĐIỀU 2: Thông qua việc bổ sung các tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 như sau:

ARTICLE 2: *Approval of suplementing the following documents for the 2026 AGM:*

- Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công Ty, Quy chế hoạt động của HĐQT – Đính kèm Nghị quyết này.

  The Proposal and the Draft of AGM Resolution Re. Amending and supplementing the Company's Charter, the Regulations on Corporate Governance and the Regulations on Operation of the BOD – Attached this Resolution.

- Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ về Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 – Đính kèm Nghị quyết này.

  The Proposal and the Draft of AGM Resolution Re. The plan to issue shares under the Employee Stock Ownership in 2026 – Attached this Resolution.

- Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ về Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 – Đính kèm Nghị quyết này.

  The Proposal and the Draft of AGM Resolution Re. The Share issuance plan to increase share capital from equity in 2026 – Attached this Resolution;

ĐIỀU 3: Thông qua Dự thảo Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và Mẫu phiếu biểu quyết mới sử dụng tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 – đính kèm Nghị quyết này nhằm cập nhật các nội dung bổ sung cho Chương trình họp và Mẫu phiếu biểu quyết đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT 13.

ARTICLE 3: *Approval of the Draft Agenda and the Form of voting paper will be use in the 2026 AGM – attached to this Resolution to update the supplemented contents and replace for the Draft Agenda and the Form of voting paper approved in the BOD Resolution 13.*

ĐIỀU 4: HĐQT thống nhất trao quyền cho Chủ tịch HĐQT của Công Ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn việc ký ban hành các tài liệu nêu trên, lựa chọn hình thức trình bày các tờ trình phù hợp với quy định của pháp

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy

luật và các công việc cần thiết khác để hoàn tất các nội dung đã quy định tại Điều 1, Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết này.

ARTICLE 4: *The BOD authorizes the Chairman of theo BOD of the Company to perform necessary procedures in accordance with law, including but not limited to signing and issuing above documents, choosing the form of proposals consistent with the regulations of law and other necessary work to complete contents approved at the Article 1, the Article 2 and the Article 3 of this Resolution.*

ĐIỀU 5: Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/Ban và cá nhân có liên quan của Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

ARTICLE 5: *The BOD's members, Board of Management, related Departments and other related individuals of the Company are responsible for conducting this Resolution.*

ĐIỀU 6: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

ARTICLE 6: *This Resolution will take effect from the signing date./.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

BÙI THÀNH NHƠN

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy

DỰ THẢO/ *DRAFT*

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

TENTATIVE MEETING AGENDA
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION

Thời gian: 13:00 - 17:00, Thứ năm, ngày 23 tháng 04 năm 2026

Time: *13:00 - 17:00, Thursday, April 23rd, 2026*

Địa điểm: Clubhouse - NovaWorld Phan Thiet Golf Club, Hòn Giồ - Thuận Quý, Thôn Tiến Hòa, Phường Tiến Thành, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam

Venue: *Clubhouse - NovaWorld Phan Thiet Golf Club, Hon Gio - Thuan Quy, Tien Hoa Hamlet, Tien Thanh Ward, Lam Dong Province, Vietnam*

Thời gian *Time*	Nội dung chương trình *Meeting agenda*
Thủ tục khai mạc Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026 (ĐHĐCĐ) ***Opening Ceremony of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders (AGM)***	
13:00 - 13:30	Công ty đón tiếp Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ: Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự và phát tài liệu cuộc họp cho Cổ đông. *Welcoming Shareholders to attend the AGM: Shareholders' Eligibility Verification Committee verifies Shareholders' eligibility and delivers AGM documents.*
13:30 - 13:35	Giới thiệu thành phần tham dự ĐHĐCĐ. *Introduction on Participants.*
	Giới thiệu Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**"). *Introduction on the Board of Directors ("**BOD**").*
	Giới thiệu Ban Lãnh đạo. *Introduction on the Executive Board.*
	Giới thiệu Khách mời. *Introduction on the Honored Guests.*
13:35 - 13:45	Giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông. *Introduction on the Shareholders' Eligibility Verification Committee.*
	Trình bày Biên bản kiểm tra tư cách Cổ đông tại ĐHĐCĐ. *Presentation of Minutes of the verification of qualification of Shareholders at the AGM.*
13:45 - 13:55	Giới thiệu và thông qua Quy chế làm việc, biểu quyết và bầu cử tại ĐHĐCĐ.

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

Thời gian *Time*	Nội dung chương trình *Meeting agenda*
	Introduction and approval of the Regulation on organization, voting and election at the AGM.
	Giới thiệu và thông qua Chương trình làm việc tại ĐHĐCĐ. *Introduction and approval of AGM agenda.*
13:55 - 14:05	Theo Điều lệ Công ty và Quy chế làm việc, biểu quyết và bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua, Chủ tịch HĐQT Công ty đồng thời là Chủ tọa ĐHĐCĐ chỉ định thành phần Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký ĐHĐCĐ. Chủ tọa ĐHĐCĐ đề cử Ban Bầu cử và kiểm phiếu. *Pursuant to the Company's Charter and Regulation on organization, voting and election at the AGM, Chairman of the BOD will be the Chairperson, shall appoint Members of Chairing Board and Secretary Committee. The Chairperson shall appoint the Board of Election and Voting.*
	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch. *Introduction on Members of Chairing Board.*
	Giới thiệu Ban Thư ký. *Introduction on the Secretary Committee.*
	Giới thiệu và thông qua Ban Bầu cử và kiểm phiếu. *Introduction and approval of the Board of Election and Voting.*
14:05 - 14:15	Phát biểu khai mạc của Chủ tịch HĐQT. *Opening speech of Chairman of the BOD.*
Trình bày, biểu quyết và thông qua các Báo cáo và Tờ trình của HĐQT ***Presentation, voting and approval of Reports and Proposals of the BOD***	
14:15 - 14:35	Báo cáo của HĐQT và Thành viên độc lập HĐQT năm 2025. *Report of the BOD and Independent BOD Member in 2025.*
14:35 - 14:55	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc năm 2025. *Report of the Board of Management in 2025.*
14:55 - 15:35	Các Tờ trình thông qua tại ĐHĐCĐ, chi tiết như sau: *Proposals for approval at the AGM, details are as follows:* (1) Báo cáo của HĐQT và Thành viên độc lập HĐQT năm 2025; *Report of the BOD and Independent BOD Member in 2025;* (2) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025; *The 2025 business performance;* (3) Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán; *The 2025 Audited Separate and Consolidated Financial Statements;* (4) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

Thời gian *Time*	Nội dung chương trình *Meeting agenda*
	The 2025 profit distribution plan; (5) Kế hoạch kinh doanh năm 2026; *The 2026 business plan;* (6) Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026; *The selection of the audit firm in 2026;* (7) Thù lao HĐQT năm 2025, đề xuất chi trả thù lao HĐQT năm 2026; *Remuneration for the BOD in 2025 and proposal for 2026;* (8) Báo cáo giao dịch với Người có liên quan năm 2025 và các giao dịch với Người có liên quan năm 2026; *Report of transactions with Affiliated persons in 2025 and transactions with Affiliated persons in 2026;* (9) Thay đổi cơ cấu HĐQT và bầu cử Thành viên HĐQT; *Changing the BOD's structure and election of members of the BOD;* (10) Phương án tái cấu trúc, sửa đổi và cập nhật các điều khoản và điều kiện của trái phiếu chuyển đổi quốc tế; *Plan to restructure, amend and update terms and conditions of international convertible bonds;* (11) Báo cáo việc triển khai các phương án phát hành cổ phiếu năm 2025 và thông qua các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu trong năm 2026; *Reporting the implementation of share issuance plans in 2025 and approval of matters relating to share issuance in 2026;* (12) Báo cáo việc triển khai các phương án thực hiện khoản vay có quyền chuyển đổi thành cổ phần năm 2025 và thông qua việc tiếp tục triển khai trong năm 2026; *Reporting the implementation of convertible loan plans in 2025 and approval of continued implementation in 2026;* (13) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT; *Amending and supplementing the Company's Charter, Regulations on Corporate Governance, and Regulations on Operation of the BOD;* (14) Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026; *Share issuance plan under the Employee Stock Ownership Plan in 2026;* (15) Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026; *Share issuance plan to increase share capital from equity in 2026;* (16) Và các vấn đề khác (Nếu có). *And other issues (If any).*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

Thời gian *Time*	Nội dung chương trình *Meeting agenda*
15:35 - 15:50	Thảo luận và giải đáp thắc mắc của Cổ đông. *Discussion, questions and answers at the AGM.*
15:50 - 16:30	Bỏ phiếu thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ. *Voting by Voting paper at the AGM*.
	Giải lao. *Break time.*
16:30 - 16:45	Công bố kết quả biểu quyết và bầu cử theo Biên bản kiểm phiếu. *Announcement of Results of Voting and Election through Voting Minutes.*
16:45 - 16:55	Trình bày Biên bản họp ĐHĐCĐ. *Presentation of Meeting Minutes of the AGM.*
	Biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp ĐHĐCĐ. *Voting and approval of Meeting Minutes of the AGM.*
Thủ tục bế mạc ĐHĐCĐ ***Closing session of the AGM***	
16:55 - 17:00	Tuyên bố bế mạc ĐHĐCĐ. *Stating for closing session of the AGM.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

MẪU/ FORM

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA ("Công Ty")
PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION (the "Company")
THE VOTING PAPER OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Tên Cổ đông/ *Shareholder's full name*: .....

CMND/CCCD/Căn cước/Hộ chiếu/Văn bản khác/ *ID Card/Citizenship Card/Passport/Another document No.:* .....

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ *Total of voting shares:* ..... cổ phần/ *shares*

Người được ủy quyền/ *Authorized representative*: .....

Vấn đề 1: Báo cáo của Hội đồng Quản trị ("HĐQT") và Thành viên Độc lập HĐQT năm 2025 – Theo tờ trình của HĐQT số 11/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 1: The Report of the Board of Directors ("BOD") in 2025 – The proposal of the BOD No. 11/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 – Theo tờ trình của HĐQT số 12/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 2: The Report of the 2025 business performance – The proposal of the BOD No. 12/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 3: Báo cáo tài chính năm 2025 riêng và hợp nhất đã kiểm toán – Theo tờ trình của HĐQT số 13/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 3: The 2025 Audited Separate and Consolidated Financial Statements – The proposal of the BOD No. 13/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 4: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 – Theo tờ trình của HĐQT số 14/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 4: The 2025 profit distribution plan – The proposal of the BOD No. 14/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 5: Kế hoạch kinh doanh năm 2026 – Theo tờ trình của HĐQT số 15/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 5: The 2026 business plan – The proposal of the BOD No. 15/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 6: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2026 – Theo tờ trình của HĐQT số 16/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 6: The selection of audit firm in 2026 – The proposal of the BOD No. 16/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

MẪU/ FORM

Vấn đề 7: Thù lao HĐQT năm 2025, đề xuất chi trả thù lao HĐQT năm 2026 – Theo tờ trình của HĐQT số 17/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 7: The remuneration for BOD in 2025 and proposal for 2026 – The proposal of the BOD No. 17/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 8: Báo cáo giao dịch với Người có liên quan năm 2025 và các giao dịch với Người có liên quan năm 2026 – Theo tờ trình của HĐQT số 18/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 8: The Report of transactions with Affiliated persons in 2025 and transactions with Affiliated persons in 2026 – The proposal of the BOD No. 18/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 9: Thay đổi cơ cấu HĐQT và bầu cử Thành viên HĐQT – Theo tờ trình của HĐQT số 19/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 9: Changing the BOD's structure and Election of members of the BOD – The proposal of the BOD No. 19/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 10: Phương án tái cấu trúc, sửa đổi và cập nhật các điều khoản và điều kiện của trái phiếu chuyển đổi quốc tế – Theo tờ trình của HĐQT số 20/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 10: The Plan to restructure, amend and update terms and conditions of international convertible bonds – The proposal of the BOD No. 20/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 11: Báo cáo việc triển khai các phương án phát hành cổ phiếu năm 2025 – Theo tờ trình của HĐQT số 21/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 11: Reporting the implementation of share issuance plans in 2025 – The proposal of the BOD No. 21/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 12: Tiếp tục triển khai và điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được phê duyệt năm 2025 – Theo tờ trình của HĐQT số 21/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 12: Continuation and adjustment of the plan for private placement of shares approved in 2025 – The proposal of the BOD No. 21/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 13: Tiếp tục triển khai phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi dư nợ gốc Trái phiếu đã được phê duyệt năm 2025 – Theo tờ trình của HĐQT số 21/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 13: Continuation of the Share issuance plan to swap outstanding principal of Bonds approved in 2025 – The proposal of the BOD No. 21/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

MẪU/ FORM

Vấn đề 14: Trình tự thực hiện các phương án phát hành cổ phiếu nêu tại Vấn đề 12 và Vấn đề 13 – Theo tờ trình của HĐQT số 21/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 14: The implementation order of share issuance plans as stated in Content 12 and Content 13 above – The proposal of the BOD No. 21/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 15: Báo cáo việc triển khai các phương án thực hiện khoản vay có quyền chuyển đổi thành cổ phần năm 2025 và thông qua việc tiếp tục triển khai trong năm 2026 – Theo tờ trình của HĐQT số 22/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026

Content 15: Reporting the implementation of convertible loan plans in 2025 and approval of continued implementation in 2026 – The proposal of the BOD No. 22/2026-TTr-NVLG dated April 1st, 2026

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 16: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT – Theo tờ trình của HĐQT số 24/2026-TTr-NVLG ngày 17/04/2026;

Content 16: Amending and supplementing the Company's Charter, Regulations on Corporate Governance, and Regulations on Operation of the BOD – The proposal of the BOD No. 24/2026-TTr-NVLG dated April 17th, 2026;

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 17: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 – Theo tờ trình của HĐQT số 25/2026-TTr-NVLG ngày 17/04/2026;;

Content 17: The Share issuance plan under the Employee Stock Ownership Plan in 2026 – The proposal of the BOD No. 25/2026-TTr-NVLG dated April 17th, 2026;

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

Vấn đề 18: Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 – Theo tờ trình của HĐQT số 26/2026-TTr-NVLG ngày 17/04/2026;

Content 18: The Share issuance plan to increase share capital from equity in 2026 – The proposal of the BOD No. 26/2026-TTr-NVLG dated April 17th, 2026;

☐ **Tán thành/** ***Agree*** ☐ **Không tán thành/** ***Disagree*** ☐ **Không có ý kiến/** ***No comment***

……., ngày ….. tháng 04 năm 2026

……., April ……., 2026

CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN

SHAREHOLDER/REPRESENTATIVE

(Ký, ghi rõ họ tên/ *Signature, full name)*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

DỰ THẢO/ ***DRAFT***

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
NO VA LAND INVESTMENT
GROUP CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/*No.:* ……/2026-NQ.ĐHĐCĐ-NVLG

TP. Hồ Chí Minh, ngày ……. tháng 04 năm 2026
Ho Chi Minh City, April……., 2026

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 20265
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
RESOLUTION OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION

Căn cứ/*Pursuant to:*

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Doanh nghiệp**");*
  *The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 issued by National Assembly dated June 17th, 2020 and other implementing regulations ("**Law on Enterprises**");*
- *Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022 có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;*
  The Law No. 03/2022/QH15 on amendments to certain articles of the Law on Public investment, the Law on Public-private partnership investment, the Law on Investment, the Law on Housing, the Law on Procurement, the Law on Electricity, the Law on Enterprises, the Law on Special excise duties and the Law on Civil judgment enforcement comes into force as of March 1, 2022;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng khoán**");*
  *The Law on Securities No. 54/2019/QH14 issued by National Assembly dated November 26th, 2019 and other implementing regulations ("**Law on Securities**");*
- *Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("**Nghị Định 155**");*
  *The Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31st, 2020 detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law **("Decree 155**");*
- *Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 155 ("**Nghị Định 245**");*
  *The Decree No. 155/2020/ND-CP dated September 11th, 2025 adjusting and supplementing a number of articles of the Decree 155 ("**Decree 245**");*
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**");*
  *The Charter of No Va Land Investment Group Corporation (the "**Company**");*
- *Quy chế Quản trị Công Ty;*
  Corporate Governance Regulations;
- *Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ("**HĐQT**");*
  *Regulations on Operating of the Board of Directors ("**BOD**");*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

- *Tờ trình của HĐQT số 24/2025-TTr-NVLG ngày 17/04/2026 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công Ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty;*
- *The Proposal of the BOD No. 24/2025-TTr-NVLG dated April 17th, 2026 Re. Amending and supplementing the Company's Charter, Regulations on Corporate Governance, and Regulations on Operation of the BOD;*
- *Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công Ty ngày …./04/2026,*
  The Meeting minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders dated April ……., 2026,

QUYẾT NGHỊ
RESOLVES

ĐIỀU 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Điều lệ Công Ty, chi tiết như sau:
ARTICLE 1. *Amending, supplementing of the Company's Charter as follows:*

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
1.	**Điều 2. Tên, biểu tượng, hình thức, trụ sở, đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công Ty** 5. Trụ sở đăng ký của Công Ty: Địa chỉ: 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, *Phường Võ Thị Sáu, Quận 3*, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. 6. Công Ty *có ba (03) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc. Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc có đầy đủ thẩm quyền đại diện cho Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công Ty*, các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. ***Article 2. Name, logo, form, head office, legal representative, branch, representative office and***	**Điều 2. Tên, biểu tượng, hình thức, trụ sở, đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công Ty** 5. Trụ sở đăng ký của Công Ty: Địa chỉ: 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, *Phường Xuân Hòa*, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. 6. Công Ty có *một (01) người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc*. *Tổng Giám đốc có quyền đại diện Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công Ty*, các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. ***Article 2. Name, logo, form, head office, legal representative, branch, representative office and***	Sửa đổi điều khoản về địa chỉ theo địa giới hành chính mới và nội dung về Người đại diện theo pháp luật của Công Ty. *Amending to the provisions on the Company's address in accordance with the newly defined administrative boundaries, and the provisions concerning the Company's Legal Representative.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** ***Current Company's Charter***	**Điều lệ sửa đổi** ***Amended Company's Charter***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
	operation term of the Company *5. Registered office of the Company:* *Address: 313B-315 Nam Ky Khoi Nghia Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam.* *6. The Company has three (03) legal representatives, namely its Chairman of BOD, Chief Executive Officer, and Deputy Chief Executive Officer. The Chairman of BOD, Chief Executive Officer, and Deputy Chief Executive Officer have full authority to represent the Company in exercising rights and obligations arising from its transactions, other rights and obligations as provided for by laws and this Charter.*	***operation term of the Company*** *5. Registered office of the Company:* *Address: 313B-315 Nam Ky Khoi Nghia Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.* *6. The Company has one (01) legal representative, being the Chief Executive Officer. The Chief Executive Officer has the authority to represent the Company in exercising rights and performing obligations arising from the Company's transactions, other rights and obligations as provided for by law and this Charter.*	
2.	**Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, Cổ đông sáng lập** 1. Vốn điều lệ của Công Ty là: ***19.501.045.380.000 đồng (Mười chín nghìn năm trăm lẻ một tỷ, không trăm bốn mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam)*****.** Tổng số Vốn điều lệ của Công Ty được chia thành ***1.950.104.538 (Một tỷ chín trăm năm mươi triệu, một trăm lẻ bốn nghìn, năm trăm ba mươi tám) cổ phần phổ thông*** với mệnh giá là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng Việt Nam) một cổ phần. ***Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders*** *1. The Company's charter capital is: **19,501,045,380,000 dongs (Nineteen trillion, five hundred and one billion, forty-five million, three hundred and eighty thousand Vietnamese Dong);*** *The Company's charter capital is divided into*	**Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, Cổ đông sáng lập** 1. Vốn điều lệ của Công Ty là: ***22.344.964.740.000 đồng (Hai mươi hai nghìn ba trăm bốn mươi bốn tỷ, chín trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng Việt Nam)*****.** Tổng số Vốn điều lệ của Công Ty được chia thành ***2.234.496.474 (Hai tỷ hai trăm ba mươi bốn triệu, bốn trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm bảy mươi bốn) cổ phần phổ thông*** với mệnh giá là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng Việt Nam) một cổ phần. ***Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders*** *1. The charter capital of the Company is **VND 22,344,964,740,000 (Twenty-two trillion three hundred and forty-four billion nine hundred and sixty-four million seven hundred and forty thousand Vietnamese Dong).***	Cập nhật vốn điiều lệ Công Ty *Updating the Company's charter capital*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** ***Current Company's Charter***	**Điều lệ sửa đổi** ***Amended Company's Charter***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
	1,950,104,538 (One billion, nine hundred and fifty million, one hundred and four thousand, five hundred and thirty-eight) *ordinary shares, each with a par value of 10,000 dongs (Ten thousand dongs) per share.*	*The total charter capital of the Company is divided into* ***2,234,496,474 (Two billion two hundred and thirty-four million four hundred and ninety-six thousand four hundred and seventy-four)*** *ordinary shares, each with a par value of VND 10,000 (Ten thousand Vietnamese Dong) per share.*	
3.	**Điều 33. Quy định chung** HĐQT trung thành tối đa với lợi ích, giá trị của Công Ty và các Cổ đông; bảo đảm sự phát triển bền vững, giám sát rủi ro của Công Ty và triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ. Để thực hiện hoạt động quản trị Công Ty hiệu quả, HĐQT cần thực hiện vai trò: ***Article 33. General provisions*** *The BOD is utterly loyal to the interests and values of the Company and the shareholders; ensuring sustainable development, monitoring risks of the Company and implementing the GMS's resolutions. In order to implement effective corporate governance, the BOD is required to perform the following roles:*	**Điều 33. Quy định chung** HĐQT trung thành tối đa với lợi ích, giá trị của Công Ty và các Cổ đông; bảo đảm sự phát triển bền vững, giám sát rủi ro của Công Ty và triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ. Để thực hiện hoạt động quản trị Công Ty hiệu quả, HĐQT cần thực hiện vai trò *là cơ quan quản trị chiến lược, giám sát và không trực tiếp điều hành, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT theo quy đinh pháp luật có liên quan*: ***Article 33. General provisions*** *The BOD is utterly loyal to the interests and values of the Company and the shareholders; ensuring sustainable development, monitoring the Company's risks and implementing the GMS's resolutions. In order to implement effective corporate governance, the BOD is required to perform its role as a strategic governance and supervisory body and shall not be directly involved in the management or operation of the Company, except for matters falling within its approval authority in accordance with applicable laws and regulations:*	Bổ sung quy định về vai trò của HĐQT. *Supplemting the provision on the role of the* *BOD*
4.	**Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT**	**Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT**	Điều chỉnh trên cơ sở quy định tại Khoản 78 và Khoản

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	1. Số lượng Thành viên HĐQT là năm (05) thành viên. *Tổng số Thành viên độc lập HĐQT* phải đảm bảo số lượng theo quy định của pháp luật; a. Thành viên của HĐQT có thể là người không nắm giữ cổ phần của Công Ty; b. Các Thành viên HĐQT và các Thành viên độc lập HĐQT của Công Ty cần đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế Quản trị Công ty của Công Ty; c. *Thành viên HĐQT không đồng thời là Thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác*; d. Quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các Thành viên độc lập HĐQT được quy định tại Quy chế quản trị Công ty của Công Ty. ***Article 34. Composition and term of office of BOD members*** *1. The BOD shall includes five (05) members. The total number of Independent members shall comply with the law.* *a. A BOD member may be a person who does not hold shares of the Company;* *b. The BOD members and Independent BOD members shall meet the standards prescribed by applicable aws and provisions in the Company's Corporate Governance Regulations;* *c. The BOD members are not concurrently members*	1. Số lượng Thành viên HĐQT là năm (05) thành viên. *Tổng số Thành viên độc lập HĐQT và Thành viên HĐQT không điều hành* phải đảm bảo số lượng theo quy định của pháp luật; a. Thành viên của HĐQT có thể là người không nắm giữ cổ phần của Công Ty; b. Các Thành viên HĐQT và các Thành viên độc lập HĐQT của Công Ty cần đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế Quản trị Công ty của Công Ty; c. *Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là Thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa năm (05) công ty khác;* d. Quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các Thành viên độc lập HĐQT được quy định tại Quy chế quản trị Công ty của Công Ty. ***Article 34. Composition and term of office of BOD members*** *1. The BOD shall includes five (05) members. The total number of Independent members of the BOD and non-executive Member of the BOD shall comply with the applicable law.* *a. A BOD member may be a person who does not hold shares of the Company;* *b. The BOD members and Independent BOD members shall meet the standards prescribed by applicable laws and provisions in the Company's Corporate Governance Regulations;*	79 Điều 1 Nghị Định 245. *Amending on the basis of the provisions stipulated in Clause 78 and Clause 79, Article 1 of Decree 245.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** ***Current Company's Charter***	**Điều lệ sửa đổi** ***Amended Company's Charter***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
	of the BOD at more than five (05) other companies; *d. The rights, obligations, organizational structure, and coordination mechanisms of the Independent Members of the BOD shall be stipulated in the Company's Corporate Governance Regulations.*	*c. A BOD member may concurrently be a member of the BOD or the Members' Council of no more than five (05) other companies;* *d. The rights, obligations, organizational structure, and coordination mechanisms of the Independent members of the BOD shall be stipulated in the Company's Corporate Governance Regulations.*	
5.	**Điều 35**. **Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT** 1. HĐQT là cơ quan *quản lý Công Ty*, có toàn quyền nhân danh Công Ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công Ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ hoặc/và quyết định các công việc khi được ĐHĐCĐ giao; 2. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây: a. Quyết định chiến lược của Công Ty, kế hoạch phát triển trung hạn của Công Ty; giám sát việc thực hiện kế hoạch phát triển, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty; b. *Phê duyệt việc điều chỉnh,* thay đổi kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty *trên cơ sở được ĐHĐCĐ ủy quyền khi xét thấy sự điều chỉnh này là phù hợp với chiến lược và kế hoạch phát triển đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn*.	**Điều 35. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT** 1. HĐQT là cơ quan *quản trị chiến lược, giám sát và không trực tiếp điều hành, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT và quy định pháp luật có liên quan*, có toàn quyền nhân danh Công Ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công Ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ hoặc/và quyết định các công việc khi được ĐHĐCĐ giao; 2. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể HĐQT có các quyền và nghĩa vụ căn bản sau đây: a. Quyết định chiến lược của Công Ty, kế hoạch phát triển trung hạn của Công Ty; giám sát việc thực hiện kế hoạch phát triển, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty; b. *Trong trường hợp được ĐHĐCĐ ủy quyền, HĐQT quyết định việc điều chỉnh, thay đổi kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật có liên quan và giao cho Người điều hành của Công Ty thực hiện Nghị quyết*	Sửa đổi, bổ sung quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT trên cơ sở làm rõ chức năng quản trị, giám sát. *Amending and supplementing the powers and duties of the BOD on the basis of clarifying its strategic governance and supervisory functions.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** ***Current Company's Charter***	**Điều lệ sửa đổi** ***Amended Company's Charter***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
		đã được phê duyệt.	
	Article 35. Powers and duties of the BOD *1. The BOD is the Company's governing body, having full authority to make decisions in the name of the Company, to exercise the Company's rights and obligations which do not fall within the authority of the GMS and/or make decisions on issues assigned by the GMS;* *2. The BOD's powers and duties shall be stipulated by the laws, the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations and the GMS's resolutions. The BOD shall have the specific rights and responsibilities as follows:* *a. To make decisions on the Company's strategy, medium-term development plans; supervise the implementation of development plans, short-term and long-term plans, and annual business plans;* *b. To approve adjustments and changes to the Company's annual business plan when being authorized by the GMS when this adjustment is considered to be consistent with the strategy and development plan approved by the GMS.*	***Article 35. Powers and duties of the BOD*** *1. The BOD is the strategic governance and supervisory body of the Company and shall not engage in executive management, Except for matters under the approval authority of the Board of Directors and relevant legal regulations, having full authority to make decisions in the name of the Company, exercise the Company's rights and obligations which do not fall within the authority of the GMS and/or make decisions on issues assigned by the GMS;* *2. The BOD's powers and duties shall be stipulated by the laws, the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations and the GMS's resolutions. The BOD shall have the specific rights and responsibilities as follows:* *a. To make decisions on the Company's strategy, medium-term development plans; and to supervise the implementation of development plans, short-term and long-term plans, and annual business plans;* *b. In cases where authorized by the GMS, the BOD shall decide on the adjustment or modification of the Company's annual business plan in accordance with relevant legal regulations and assign the Company's Executives to implement the approved Resolution.*	
6.	**Điều 36. Chủ tịch HĐQT** 1. HĐQT bầu một Thành viên của HĐQT làm Chủ tịch. Chủ tịch HĐQT *không kiêm nhiệm chức danh TGĐ*.	**Điều 36. Chủ tịch HĐQT** 1. HĐQT bầu một Thành viên của HĐQT làm Chủ tịch. Chủ tịch HĐQT *không kiêm nhiệm chức danh điều*	Sửa đổi, bổ sung, làm rõ nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT phù hợp với quy

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	2. Chủ tịch HĐQT *có các quyền và nghĩa vụ sau đây*: a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; *b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT;* c. Tổ chức việc thông qua Nghị quyết của HĐQT; d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; e. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, cuộc họp HĐQT; f. Phân công, phân nhiệm cho các Thành viên HĐQT; trong trường hợp cần thiết, phân công, phân nhiệm cho các Thành viên các Tiểu ban, Ủy ban tham mưu và hỗ trợ cho HĐQT; g. Chỉ đạo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền của HĐQT; h. Ký hợp đồng lao động với TGĐ trên cơ sở ủy quyền của HĐQT; i. Quyết định trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 159 Luật Doanh nghiệp; j. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị Công Ty *và các quy chế nội bộ khác của Công Ty*. ***Article 36. Chairman of the BOD***	*hành*. 2. Chủ tịch HĐQT *có nhiệm vụ quản trị chiến lược, giám sát và không trực tiếp điều hành, có các quyền và nghĩa vụ sau đây*: a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, c*huẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT;* b. *Không trực tiếp ký kết các hợp đồng thương mại và trong phạm vi công việc điều hành của Tổng Giám đốc*; c. Tổ chức việc thông qua Nghị quyết của HĐQT; d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; e. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, cuộc họp HĐQT; f. Phân công, phân nhiệm cho các Thành viên HĐQT; trong trường hợp cần thiết, phân công, phân nhiệm cho các Thành viên các Tiểu ban, Ủy ban tham mưu và hỗ trợ cho HĐQT; g. Chỉ đạo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền của HĐQT; h. Ký hợp đồng lao động với TGĐ trên cơ sở ủy quyền của HĐQT; i. Quyết định trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 159 Luật Doanh nghiệp; j. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị Công Ty, *Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy chế nội bộ khác của Công Ty*.	định của pháp luật doanh nghiệp và Quy chế hoạt động của HĐQT. *Amending and supplementing to clarify the duties of the Chairman of the BOD in alignment with applicable enterprise laws and the Regulations on Operation of the BOD.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** ***Current Company's Charter***	**Điều lệ sửa đổi** ***Amended Company's Charter***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
	1. A BOD member shall be elected by the BOD to be the Chairman. The BOD Chairman musts not concurrently hold the position of Chief Executive Officer; *2. The BOD Chairman shall have the following rights and obligations:* *a. To prepare working plans and programs of the BOD;* *b. To prepare the agenda, contents, documents for the meeting; convene and chair the BOD meetings;* *c. To organize the adoption of BOD's resolutions;* *d. To supervise the implementation of BOD's resolutions;* *e. To chair the GMS meeting, BOD meeting;* *f. To assign and delegate authority to the BOD members; assign and delegate authority to members of advisory and supporting Subcommittees, Committees of the BOD if necessary;* *g. To direct the implementation of other functions and duties within the BOD's authority;* *h. To sign the labor contract with the Chief Executive Officer based on the BOD's authorization;* *i. To decide on the order, procedure for requirement of providing information according to Article 159 of the Law on Enterprises;* *j. To have other rights and obligations according to the law, the Charter, Corporate Governance Regulations and other internal regulations of the*	***Article 36. Chairman of the BOD*** *1. A BOD member shall be elected by the BOD to be the Chairman. The BOD Chairman must not concurrently hold any executive position.* *2. The BOD Chairman shall have the following rights and obligations:* *a. To prepare working plans and programs of the BOD, to prepare the agenda, contents, documents for the meeting; to convene and chair the BOD meetings;* *b. Shall not directly sign or enter into trading contracts that fall within the executive authority and operational scope of the Chief Executive Officer;* *c. To organize the adoption of BOD's resolutions;* *d. To supervise the implementation of BOD's resolutions;* *e. To chair the GMS meeting, BOD meetings;* *f. To assign and delegate authority to BOD members; assign and delegate authority to members of advisory and supporting Subcommittees, Committees of the BOD if necessary;* *g. To direct the implementation of other functions and duties within the BOD's authority;* *h. To sign the labor contract with the Chief Executive Officer based on the BOD's authorization;* *i. To decide on the order, procedure for requests for information according to Article 159 of the Law on*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	Company.	*Enterprises;* *j. To have other rights and obligations according to the law, the Charter, Corporate Governance Regulations, Regulations on Operation of the BOD and other internal regulations of the Company.*	
7.	**Điều 38. Các Tiểu ban của HĐQT** 1. HĐQT có thể thành lập Tiểu ban, Ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và các Tiểu ban, Ủy ban khác, hỗ trợ hoạt động của HĐQT trong các phạm vi hoạt động cụ thể khi thực thi quyền và trách nhiệm của HĐQT; 2. HĐQT quy định chi tiết về việc thành lập, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, quyền và trách nhiệm, tổ chức hoạt động và thực hiện báo cáo của các Tiểu ban, Ủy ban nêu trên; 3. Hoạt động của Tiểu ban, Ủy ban phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công Ty và Quy chế Quản trị Công Ty của Công Ty. Các quyết định của Tiểu ban, Ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số (hơn 1/2) Thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của Tiểu ban, Ủy ban. ***Article 38. Subcommittees of the BOD*** *1. Any Subcommittee, Committee may be established by*	**Điều 38. Các Tiểu ban, *Ủy ban* của HĐQT** 1. HĐQT có thể thành lập Tiểu ban, Ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và các Tiểu ban, Ủy ban khác, hỗ trợ hoạt động của HĐQT trong các phạm vi hoạt động cụ thể khi thực thi quyền và trách nhiệm của HĐQT; 2. HĐQT quy định chi tiết về việc thành lập, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, quyền và trách nhiệm, tổ chức hoạt động và thực hiện báo cáo của các Tiểu ban, Ủy ban nêu trên; 3. Hoạt động của Tiểu ban, Ủy ban phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công Ty và Quy chế Quản trị Công Ty của Công Ty. Các quyết định của Tiểu ban, Ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số (hơn 1/2) Thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của Tiểu ban, Ủy ban *hoặc bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/email theo quy định nội bộ*; *4. Sau khi được HĐQT thành lập, trên cơ sở quyền lợi và sự phát triển của Công ty, Tiểu ban/Uỷ ban giám sát về chiến lược - môi trường, xã hội, quản trị (ESG) phải có ý kiến độc lập, khách quan, trung thực để HĐQT và ĐHĐCĐ xem xét, quyết định.* ***Article 38. Subcommittees, Committees of the BOD***	Bổ sung quy định về hoạt động của Tiểu ban/Ủy ban và tính độc lập của Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG). *Supplementing the provision on the operation of the subcommittees/Committees and the independence of the Committee for strategy and environmental, social and governance (ESG) oversight.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** ***Current Company's Charter***	**Điều lệ sửa đổi** ***Amended Company's Charter***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
	the BOD to be in charge of policies of development, human resources, salary and bonus, internal audit, risk management and other Subcommittees, Committees; assist to the BOD in specific areas when exercising the rights and responsibilities of the BOD; *2. The BOD shall specify regulations on establishment, arrangement of organizational structure, powers and duties, activities and make reports to the aforementioned Subcommittees, Committees;* *3. Activities of the Subcommittees, Committees must be done in compliance with the provisions of applicable laws, the Charter and the Company's Corporate Governance Regulations. The resolutions of the Subcommittees, Committees shall be effective only when the majority (more than 1/2) of members attend and vote at the meetings of the Subcommittees, Committees.*	*1. Any Subcommittee or Committee may be established by the BOD to be in charge of policies of development policies, human resources, salary and bonus, internal audit, risk management and other Subcommittees, Committees; and to assist the BOD in specific areas when exercising its rights and responsibilities;* *2. The BOD shall specify regulations on the establishment, arrangement of organizational structure, powers and duties, activities and make reports to the aforementioned Subcommittees, Committees;* *3. The activities of the Subcommittees, Committees must comply in compliance with the provisions of applicable laws, the Charter and the Company's Corporate Governance Regulations. The resolutions of the Subcommittees, Committees shall be effective only when the majority (more than 1/2) of members attend and vote at their meetings or in the form of collecting opinions via written documents/email in accordance with internal regulations;* *4. After being established by the BOD, and based on the interests and development of the Company the Subcommittee/Committee for strategy and environmental, social and governance (ESG) oversight must provide independent, objective, and honest opinions for the BOD and the GMS to consider and decide.*	
8.	**[Không có]** ***[No privion]***	**[Bổ sung Điều 43A, 43B, 43C]** ***Điều 43A. Chức năng, nhiệm vụ của Tiểu ban/Ủy ban giám sát về chiến lược - môi trường, xã hội, quản trị (ESG):***	*Bổ sung quy định liên quan đến Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG) nhằm*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
		*Tiểu ban/Ủy ban giám sát về chiến lược - môi trường, xã hội, quản trị (ESG)là Tiểu ban/Ủy ban chuyên môn trực thuộc Hội đồng quản trị, được HĐQT bầu ra và thực hiện chức năng độc lập nhằm mục đích hỗ trợ Hội đồng quản trị triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT (sau đây gọi tắt là "**UBCL-ESG**", việc xác định cụ thể tên gọi, chức năng, nhiệm vụ của Tiểu ban/Ủy ban này do HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với Điều lệ Công Ty). UBCL-ESG có chức năng, nhiệm vụ như sau:* 1. *Tham mưu, tư vấn cho HĐQT về định hướng chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công Ty;* 2. *Tham mưu, tư vấn cho HĐQT về định hướng phát triển bền vững theo các tiêu chuẩn ESG;* 3. *Thay mặt HĐQT giám sát về chiến lược – ESG đối với hoạt động của Công Ty;* 4. *Đưa ra ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cần lấy ý kiến của UBCL-ESG được xác định tại Quy chế hoạt động của UBCL-ESG trước khi trình HĐQT và/hoặc ĐHĐCĐ;* 5. *Báo cáo HĐQT về việc theo dõi, đánh giá khách quan việc triển khai chiến lược và các định hướng phát triển bền vững của Công ty;* 6. *Quyền và nghĩa vụ khác theo quyết định của HĐQT trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ Công Ty.* ***Điều 43B. Thành phần UBCL-ESG*** 1. *UBCL-ESG có tối thiểu hai (02) thành viên.* 2. *Chủ tịch UBCL-ESG do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và không phải là người giữ chức danh điều hành hoặc Người đại diện theo pháp luật của Công Ty.*	*tăng cường hoạt động giám sát chiến lược - ESG theo định hướng phát triển của Công ty.* *Supplementing provisions relating to the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight to strengthen strategic and ESG oversight activities in alignment with the Company's development orientation.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
		3. Các thành viên UBCL-ESG do Chủ tịch UBCL-ESG bổ nhiệm từ nhân sự của Công Ty hoặc bên ngoài. *4. Thành viên UBCL-ESG phải có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công Ty và hiểu biết về quản trị doanh nghiệp.* ***Điều 43C. Nguyên tắc hoạt động*** *1. UBCL-ESG hoạt động theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số; họp tối thiểu hai (02) lần trong năm hoặc khi cần thiết;* *2. UBCL-ESG hoạt động theo nguyên tắc độc lập, khách quan vì mục tiêu phát triển bền vững của Công ty;* *3. Quyết định được thông qua tại cuộc họp hoặc bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/email theo quy định nội bộ;* *4. Biên bản họp phải được lập đầy đủ, lưu trữ theo quy định và có chữ ký của các thành viên tham dự;* *5. UBCL-ESG không tham gia hoạt động điều hành, không ký kết giao dịch và không ban hành quyết định điều hành của Công ty.* ***[Additions of Article 43A, 43B, and 43C]*** ***Article 43A. Functions and Duties of the Subcommittee/Committee for strategy and environmental, social and governance (ESG) oversight*** *The Subcommittee/Committee for strategy and environmental, social and governance (ESG) oversight is a specialized subcommittee/committee under the BOD, elected by the BOD, and operates independently for the purpose of assisting the BOD in carrying out its duties and responsibilities (hereinafter referred to as the* ***"Committee***	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
		for Strategy and ESG Oversight" *or* ***"CS-ESG"****). The determination of the specific name, functions, and duties of this Subcommittee/Committee shall be decided by the BOD in compliance with the provisions of the Company Charter. The CS-ESG shall have the following functions and duties:* 1. *To advise and provide consultation to the BOD on the Company's medium- and long-term strategic development orientations;* 2. *To advise and provide consultation to the BOD on sustainable development orientations in accordance with ESG standards;* 3. *On behalf of the BOD, to supervise matters relating to strategy and ESG in respect of the Company's operations;* 4. *Provide professional opinions on matters requiring consultation by the CS-ESG as specified in the Operating Regulations of the CS-ESG, before submission to the BOD and/or GMS;* 5. *To report to the BOD on the monitoring and objective evaluation of the implementation of the Company's strategic initiatives and sustainable development orientations;* 6. *Other rights and obligations as decided by the BOD, in accordance with the Company's Charter.* ***Article 43B. Composition of the CS-ESG*** 1. *The CS-ESG shall comprise at least two (02) members.* 2. *The Chairperson of the CS-ESG shall be*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
		appointed by the BOD and shall not concurrently hold any executive position or be the legal representative of the Company. 3. *The members of the CS-ESG shall be appointed by the Chairperson of the CS-ESG from the Company's internal resources or from external sources.* 4. *Members of the CS-ESG shall possess professional capacity, experience appropriate to the Company's business sectors, and knowledge of corporate governance.* ***Article 43C. Operating Principles*** 1. *The CS-ESG shall operate on a collective basis, with decisions adopted by majority vote; meetings shall be convened at least two (02) times per year or on an as-needed basis.* 2. *The CS-ESG shall operate independently and objectively in pursuit of the Company's sustainable development objectives.* 3. *Decisions may be adopted at meetings or through written consultation or electronic communication (email) in accordance with the Company's internal regulations.* 4. *Minutes of meetings shall be duly prepared, maintained, and archived in accordance with applicable regulations and shall bear the signatures of the members in attendance.* 5. *The CS-ESG shall not engage in executive or operational activities, shall not enter into transactions, and shall not issue executive*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
		decisions on behalf of the Company.	
9.	**Điều 49. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản lý khác, Người điều hành khác của Công Ty và những người liên quan của các đối tượng này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công Ty vì mục đích cá nhân; có trách nhiệm bảo mật thông tin vì lợi ích của Công Ty, không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công Ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác 2. *Thành viên HĐQT, TGĐ, Thành viên UBKT và Người quản lý khác của Công Ty phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Điều lệ Công Ty và quy định pháp luật khi có phát sinh giao dịch với Công Ty, bao gồm:* a. *Phải thông báo cho HĐQT tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công Ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác;* b. *Phải thông báo cho HĐQT về các giao dịch giữa Công Ty, Công ty con, các doanh nghiệp do Công Ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ với chính Thành viên đó hoặc với những người có liên quan của Thành viên đó theo quy định của pháp luật;*	**Điều 49. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản lý khác, Người điều hành khác của Công Ty và những người liên quan của các đối tượng này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công Ty vì mục đích cá nhân; có trách nhiệm bảo mật thông tin vì lợi ích của Công Ty, không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công Ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác 2. *Thành viên HĐQT, TGĐ, người quản lý khác và người điều hành khác phải công khai và cập nhật đầy đủ các lợi ích liên quan theo quy định của pháp luật, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ.* 3. *Hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với người có liên quan, cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này phải được chấp thuận theo đúng thẩm quyền và trình tự được pháp luật quy định; những người có lợi ích, quyền lợi liên quan không được tham gia biểu quyết theo quy định pháp luật.*	Điều chỉnh, tinh gọn nội dung Điều 49 trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật. *Article 49 is amended and streamlined to ensure compliance with applicable laws and regulations.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	c. *Thông báo cho HĐQT về Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người nêu trên có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;* d. *Thông báo cho HĐQT về Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của những người nêu trên cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ mà có phát sinh giao dịch với Công Ty;* e. *Thành viên HĐQT, TGĐ, những Người quản lý khác và Người điều hành khác có trách nhiệm báo cáo HĐQT trong các trường hợp sau:* i. *Các giao dịch giữa Công Ty với Công ty trong đó các Thành viên nêu trên là Thành viên sáng lập hoặc là Thành viên hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;* ii. *Các giao dịch giữa Công Ty với Công ty trong đó người có liên quan của các Thành viên nêu trên là Thành viên hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc Cổ đông lớn.* *Quy định tại Điểm e này không áp dụng đối với các công ty do Công Ty nắm quyền kiểm soát.* 3. *Liên quan đến các giao dịch với Cổ đông, Người quản lý và người có liên quan của các đối tượng này, Công Ty phải tuân thủ các quy định sau đây:* a. *Công Ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho Cổ đông là cá nhân và người có liên quan*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	của Cổ đông đó là cá nhân; b. *Công Ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho Cổ đông là tổ chức và người có liên quan của Cổ đông đó là cá nhân, trừ trường hợp Cổ đông là công ty con không có cổ phần, phần vốn góp nhà nước nắm giữ và đã thực hiện góp vốn, mua cổ phần của Công Ty trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 theo quy định tại Khoản 4 Điều 34 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;* c. *Công Ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của Cổ đông là tổ chức, trừ trường hợp:* i. *Công Ty và tổ chức là người có liên quan của Cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế. Các giao dịch này phải được ĐHĐCĐ thông qua trong trường hợp giao dịch có giá trị lớn hơn hoặc bằng ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản Công Ty ghi trong BCTC gần nhất của Công Ty; hoặc phải được HĐQT thông qua trong trường hợp giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản Công Ty ghi trong BCTC gần nhất của Công Ty;* ii. *Các trường hợp pháp luật có quy định khác.* d. *Các giao dịch mà Công Ty cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này phải được ĐHĐCĐ thông qua, trừ các trường hợp nêu tại điểm c (i) nêu trên; e. *Các giao dịch giữa Công Ty với một trong các đối tượng sau đây: (i) Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; (ii) Cổ đông sở hữu từ năm mươi mốt phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên và người có liên quan của cổ đông đó, (iii) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng vốn cổ phần phổ thông của Công Ty và những người có liên quan của họ; (iv) Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp mà dẫn đến tổng giá trị của mỗi giao dịch có giá trị sau đây phải được các cơ quan thông qua tương ứng như sau:* *e.1. ĐHĐCĐ thông qua hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá tri lớn hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty và đối tượng quy định tại mục (ii) điểm e nêu trên;* *e.2. ĐHĐCĐ thông qua các giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC gần nhất của Công Ty giữa Công Ty và các đối tượng quy định tại mục (i), (iii) và (iv) điểm e nêu trên;* *e.3. HĐQT chấp thuận các giao dịch có giá trị nhỏ*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC gần nhất của Công Ty giữa Công Ty và đối tượng quy định tại mục (i), (iii) và (iv) điểm e nêu trên. ***Article 49. Honesty and avoidance of conflicts of interest*** *1. The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives and their related persons shall not be allowed to use business opportunities that may benefit the Company for their personal purpose; responsible for protecting the confidentiality of information because of the benefits of the company; not to use the information not authorized to disclose by the Company or disclose to others to perform related transactions; at the same time not allowed to use information obtained through their position for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals;* *2. The BOD members, Chief Executive Officer, Member of Audit Committee and other Managers must disclose their related interests in accordance with the Company's Charter and the law in case of arising any transaction with the Company, including:* *a. To notify the BOD of all potential conflict of interest with the Company which they may be entitled to via other economic entities, transactions or individuals;* *b. To notify the BOD of any transactions between the Company, its Subsidiaries and enterprises controlled by the Company over fifty percent (50%)*	***Article 49. Honesty and avoidance of conflicts of interest*** *1. The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives and their related persons shall not be allowed to use business opportunities that may benefit the Company for their personal purposes; be responsible for protecting the confidentiality of information for the benefits of the company; not use the information not authorized for disclosure by the Company or disclose to others to perform related transactions; at the same time not allowed to use information obtained through their position for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals;* *2. The BOD members, the Chief Executive Officer, other managers, and other executive officers shall fully disclose and regularly update all related interests in accordance with the provisions of applicable law, relevant legal documents, and the Company Charter.* *3. Contracts and transactions between the Company and related parties, shareholders, business managers, and persons related to these entities shall be approved in accordance with the proper authority and procedures prescribed by law; persons having related interests or rights shall not participate in voting in accordance with applicable law and regulations.*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	of the charter capital with that member or related persons in accordance with applicable laws; *c. To notify the BOD of name, enterprise code, head office address, business lines of every enterprise in which they have stakes or shares; proportion and time of obtaining such stakes or shares;* *d. To notify the BOD of name, enterprise code, head office address, business lines of every enterprise engaging in transactions with the Company in which their related persons jointly or individually hold stakes or shares equivalent to over 10% of charter capital.* *e. The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives shall be responsible for reporting to the BOD in the following cases:* *(i) Arising any transactions between the Company and the Companies in which the above mentioned Members are Founding members or BOD members, Chief Executive Officer during the last three (03) years before the transaction time;* *(ii) Arising any transactions between the Company and the Companies in which the above-mentioned Members' related persons are BOD members, Chief Executive Officer or Major shareholders.* *This provision at Point e shall not be applied for the companies under the control of the Company.* *3. For any transactions with the shareholders, the*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** ***Current Company's Charter***	**Điều lệ sửa đổi** ***Amended Company's Charter***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
	Managers and their related persons, the Company shall be required to comply with the following provisions: *a. The Company is not allowed to provide loans or guarantees to an individual shareholder and his/her related person being an individual;* *b. The Company is not allowed to provide loans or guarantee to a shareholder that is an organization and its related persons being an individual, unless the shareholder is a subsidiary that does not have shares or capital contributions held by the state and has made capital contribution and share purchase of the Company before July 1st, 2015 in accordance with Clause 4, Article 34 of the Government's Decree No. 47/2021/ND-CP dated April 1st, 2021 on details of a number of articles of the Law on Enterprises;* *c. The Company is not allowed to provide loans or guarantees to related persons of any shareholder being the organization, except for:* *(i) The Company and those organizations being the shareholder's related persons are companies in the same group or companies operating in groups of companies, including parent - subsidiary, economic group. These transactions must be approved by the GMS in the event that the transaction is equal to or greater than or equal to thirty-five percent (35%) of total value of the Company's assets recorded in the most recent financial statements; or approved by the BOD in case*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	the transaction is worth less than thirty-five percent (35%) of total value of the Company's assets recorded in the latest financial statements; *(ii) Other cases provided by the law.* *d. Transactions at which the Company provides loans or guarantees to the BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and their related individuals and organizations must be approved by the GMS, except for cases mentioned at Point c (i) above;* *e. Transactions between the Company and one of the following subjects: (i) BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and their related persons; (ii) Shareholders holding at least fifty-one percent (51%) of voting shares and their related persons (iii) Shareholders, their authorized representatives owning more than ten percent (10%) of ordinary shares of the Company and their related persons; (iv) Enterprises that are related to the subjects specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises that lead to the total value of the following transaction, must be approved by the respective authorities as follows:* *e1. The GMS shall approve the loan, assets purchasing contract, transactions with a value of ten percent (10%) or more of total value of assets recorded on the current financial statements between the Company and subjects prescribed in paragraph (ii), point e above;*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	e.2 The GMS shall approve the transactions with a value of thirty-five percent (35%) or more of total value of assets, or transactions resulting in total transaction value within 12 months from the date of the first transaction equal to 35% or more of total value of assets recorded on the latest financial statements between the Company and subjects as stipulated in paragraph (i), (iii) and (iv) of point e above; *e.3 The GMS shall approve the transactions with value less than thirty-five percent (35%) of total value of assets recorded on the latest financial statements between the Company and subjects as stipulated in paragraph (i), (iii) and (iv) of point e above.*		
10.	**Điều 50. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, những Người quản lý khác và những Người điều hành khác của Công Ty phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra do vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng; 2. Công Ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện), nếu người đó đã hoặc đang là *Thành viên HĐQT, Người điều hành của Công Ty, nhân viên hoặc là đại diện được Công Ty ủy quyền* hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công Ty với tư cách *Thành viên HĐQT, Người điều hành, nhân viên hoặc*	**Điều 50. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, những Người quản lý khác và những Người điều hành khác của Công Ty phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra do vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng; 2. Công Ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện), nếu người đó đã hoặc đang là *Thành viên HĐQT, Thành viên các Ủy ban, Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Người quản lý khác, Người điều hành của Công Ty, nhân viên hoặc là đại diện được Công Ty ủy quyền* hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu	*Bổ sung đối tượng được Công Ty bồi thường/mua bảo hiểm trách nhiệm.* *Expanded the scope of persons entitled to indemnification and/or liability insurance coverage by the Company.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	đại diện theo ủy quyền của Công Ty, với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công Ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình; Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công Ty, *Thành viên HĐQT, Người quản lý khác và Người điều hành, Nhân viên hoặc là Đại diện theo ủy quyền của Công Ty* được Công Ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau: a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công Ty; b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình. 3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ pháp luật cho phép*. Công Ty có thể mua bảo hiểm cho những người đó* để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.	cầu của Công Ty với tư cách *Thành viên HĐQT, Thành viên các Ủy ban, Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Người quản lý khác, Người điều hành, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công Ty*, với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công Ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình; Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công Ty, *Thành viên HĐQT, Thành viên các Ủy ban, Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Người quản lý khác, và Người điều hành, Nhân viên hoặc là Đại diện theo ủy quyền của Công Ty* được Công Ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau: a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công Ty; b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình. 3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ pháp luật cho phép. *Công Ty có thể mua bảo hiểm cho những người được nêu tại Khoản 2 Điều này* để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên. *HĐQT quyết định việc mua bảo hiểm trách nhiệm trong trường hợp này*.	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	Article 50. Responsibility for damage and compensation *1. The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives of the Company shall be personally liable for damages caused by their breach of obligations, duty of honest and care;* *2. The Company shall indemnify people who have been, are or may become a party involved in claims, lawsuits or prosecutions (including civil, administrative and not the lawsuits initiated by the Company as the petitioner), if the person has been or is a BOD member, an Executive, an employee or an authorized representative of the Company or that person has been or is acting as required by the Company as a BOD member, an Executive, an employee or an authorized representative of the Company, provided that the person has acted honestly, prudently, diligently in the interests of or not against the Company's best interests on the basis of compliance with the law and without evidence of violating any responsibilities;* *When performing functions, duties or doing tasks authorized by the Company, a BOD member, other Manager and Executive, an employee or an authorized representative of the Company shall be compensated by the Company when they become a related party in claims, lawsuits or prosecution (except for any lawsuits initiated by the Company as the petitioner) in the following cases:* *a. Have acted honestly, prudently and diligently for the*	***Article 50. Responsibility for damage and compensation*** *1. The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives of the Company shall be personally liable for damages caused by their breach of obligations, duty of honesty and care;* *2. The Company shall indemnify persons who have been, are or may become a party involved in claims, lawsuits or prosecutions (including civil, administrative but excluding lawsuits initiated by the Company as the petitioner), if the person has been or is a BOD member, a Subcommittee/Committee member, other manager, an Executive, an employee or an authorized representative of the Company or that person has been or is acting as required by the Company as a BOD member, an Executive, an employee or an authorized representative of the Company, provided that the person has acted honestly, prudently, diligently in the interests of or not against the Company's best interests on the basis of compliance with the law and without evidence of violation of responsibilities;* *When performing functions, duties or doing tasks authorized by the Company, a BOD member, a Subcommittee/Committee member, other Manager and Executive, an employee or an authorized representative of the Company shall be compensated by the Company when they become a related party in claims, lawsuits or prosecution (except for any lawsuits initiated by the Company as the petitioner) in the following cases:*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	Company's interests and not in conflict with the Company's interest; *b. Have strictly complied with the law without any evidence of failure to fulfill responsibilities.* *3. The compensation costs shall cover costs incurred (including attorneys' fees), court costs, fines, amounts incurred in practice or considered reasonable in settlement of cases as permitted by the law. The insurance may be purchased by the Company for such people to avoid the compensation liabilities mentioned above.*	*a. Have acted honestly, prudently and diligently for the Company's interests and not in conflict with the Company's interests;* *b. Have strictly complied with the law without any evidence of failure to fulfill responsibilities.* *3. The compensation costs shall cover costs incurred (including attorneys' fees), court costs, fines, amounts incurred in practice or considered reasonable in settlement of cases as permitted by the law. The Company may purchase insurance for the persons referred to in Clause 2 of this Article to avoid the compensation liabilities mentioned above. The BOD shall decide on the procurement of liability insurance in this case.*	

ĐIỀU 2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Quy chế quản trị Công Ty như sau:
ARTICLE 2. *Approval of amending, supplementing the Company's Corporate Governance Regulations as follows:*

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
1.	**Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị** 6. Miễn nhiệm thành viên HĐQT a. Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a và b Khoản 7 Điều 34 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này. b. Trường hợp một thành viên HĐQT không đủ tư cách theo	**Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị** 6. Miễn nhiệm thành viên HĐQT a. Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a và b Khoản 7 Điều 34 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này. b. Trường hợp một thành viên HĐQT không đủ tư cách theo	Điều chỉnh để phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 22 Quy chế Quản trị Công Ty *Amended to ensure compliance with*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *Current Corporate Governance Regulations*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *Amended Corporate Governance Regulations*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	quy định của Pháp luật hoặc không có đủ năng lực hành vi hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này thì *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* của HĐQT sẽ chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất, trình HĐQT. c. Đối với trường hợp từ nhiệm theo quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 34 Điều lệ thì *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* sẽ chịu trách nhiệm xem xét và trình HĐQT. 7. Bãi nhiệm thành viên HĐQT a. Việc bãi nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Khoản 8 Điều 34 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này. b. Đối với trường hợp thành viên HĐQT bị pháp luật cấm không được làm thành viên HĐQT, HĐQT sẽ triệu tập cuộc họp để xem xét. c. Đối với trường hợp thành viên HĐQT không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này thì *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất trình HĐQT. ***Article 11. Nomination, self-nomination, election, dismissal of Members of the BOD*** *6. Dismissal of members of the BOD* *a. The dismissal of a member of the BOD is mentioned according to the provisions of Points a and b, Clause 7, Article 34 of the Company Charter or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation.* *b. In case a member of the BOD does not meet the qualifications prescribed by law or does not have sufficient behavioral capacity or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation, the Human Resources and Compensation Committee of the*	quy định của Pháp luật hoặc không có đủ năng lực hành vi hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này thì *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* sẽ chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất, trình HĐQT. c. Đối với trường hợp từ nhiệm theo quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 34 Điều lệ thì *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* sẽ chịu trách nhiệm xem xét và trình HĐQT. 7. Bãi nhiệm thành viên HĐQT a. Việc bãi nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Khoản 8 Điều 34 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này. b. Đối với trường hợp thành viên HĐQT bị pháp luật cấm không được làm thành viên HĐQT, HĐQT sẽ triệu tập cuộc họp để xem xét. c. Đối với trường hợp thành viên HĐQT không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này thì *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất trình HĐQT. ***Article 11. Nomination, self-nomination, election, dismissal of Members of the BOD*** *6. Dismissal of members of the BOD* *a. The dismissal of a member of the BOD is mentioned according to the provisions of Points a and b, Clause 7, Article 34 of the Company Charter or if the member does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation.* *b. In case a member of the BOD does not meet the qualifications prescribed by law or does not have sufficient behavioral capacity or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation, the*	*the provisions stipulated in Clause 2, Article 22 of the Company's Corporate Governance Regulations*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	BOD will be responsible for collecting evidence, information and make reports on proposals and submissions to the BOD. *c. In the event of resignation as prescribed at Point b, Clause 7, Article 34 of the Charter, the Human Resources and Compensation Committee will be responsible for considering and submitting it to the BOD.* *7. Dismissal of a member of the BOD* *a. The dismissal of a member of the BOD is mentioned according to the provisions of Clause 8, Article 34 of the Company Charter or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation.* *b. In case a member of the BOD is prohibited by law from being a member of the BOD, the BOD will convene a meeting for consideration.* *c. In case a member of the BOD fails to fulfill his/her duties or meets the standards specified in Article 14 of this Regulation, the Human Resources and Compensation Committee shall collect evidence, information and make a report on proposal to the BOD.*	*Committee in charge of human resources matters of the BOD shall be responsible for collecting evidence, information and making reports on proposals to the BOD.* *c. In the event of resignation as prescribed at Point b, Clause 7, Article 34 of the Charter, the Committee in charge of human resources matters shalll be responsible for considering and submitting it to the BOD.* *7. Dismissal of a member of the BOD* *a. The dismissal of a member of the BOD is mentioned according to the provisions of Clause 8, Article 34 of the Company Charter or does if the member does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation.* *b. In case a member of the BOD is prohibited by law from being a member of the BOD, the BOD shall convene a meeting for consideration.* *c. In case a member of the BOD fails to fulfill his/her duties or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation, the Committee in charge of human resources matters shall collect evidence, information and make a report on proposal to the BOD.*	
2.	**Điều 15. Tiêu chuẩn thành viên độc lập Hội đồng Quản trị** Thành viên HĐQT là Thành viên độc lập HĐQT khi đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện được nêu tại Khoản 2 Điều 155 của Luật Doanh nghiệp, tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo Điều 14 của Quy chế này và đáp ứng thêm các yêu cầu bắt buộc sau: 1. Không phải là người có liên quan đến TGĐ, các PTGĐ, *Giám đốc Khối Tài chính – Kế toán (hoặc Giám đốc Tài chính)*, Kế toán trưởng và những người quản lý khác được HĐQT phê chuẩn tại từng thời điểm; ***Article 15. Criteria for Independent Members of the Board of***	**Điều 15. Tiêu chuẩn thành viên độc lập Hội đồng Quản trị** Thành viên HĐQT là Thành viên độc lập HĐQT khi đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện được nêu tại Khoản 2 Điều 155 của Luật Doanh nghiệp, tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo Điều 14 của Quy chế này và đáp ứng thêm các yêu cầu bắt buộc sau: 1. Không phải là người có liên quan đến TGĐ, các PTGĐ, *Giám đốc Tài chính*, Kế toán trưởng và những người quản lý khác được HĐQT phê chuẩn tại từng thời điểm; ***Article 15. Criteria for Independent Members of the Board of Directors***	Điều chỉnh để phù hợp quy định về chức danh của Người điều hành tại Điểm p Khoản 1 Điều 1 Điều lệ *Adjustments to comply with the provisions on the title of the Executive as*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *Current Corporate Governance Regulations*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *Amended Corporate Governance Regulations*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	Directors *A member of the BOD is considered an Independent Member when meeting the standards and conditions specified in Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises, the criteria for Board members under Article 14 of this Regulation, and additionally fulfilling the following mandatory requirements:* *1. Not being a related person to the General Director, Deputy General Directors, Director of the Finance – Accounting Division (or Chief Financial Officer), Chief Accountant, and other managers approved by the Board of Directors from time to time.*	*A member of the BOD is considered an Independent Member when meeting the standards and conditions specified in Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises, the criteria for Board members under Article 14 of this Regulation, and additionally fulfilling the following mandatory requirements:* *2. Not being a related person to the General Director, Deputy General Directors, Chief Financial Officer, Chief Accountant, and other managers approved by the Board of Directors from time to time.*	*stipulated in Point p, Clause 1, Article 1 of the Company Charter*
3.	**Điều 22. Uỷ ban Kiểm toán và các Tiểu ban, Ủy ban trợ giúp hoạt động của HĐQT** 3. HĐQT quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên của các Tiểu ban, Ủy ban tại Khoản 2 Điều này *trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch HĐQT.* ***Article 22. Audit Committee and Sub-Committees, Committees to Support the Activities of the BOD*** *3. The BOD decides on the appointment and dismissal of the members of Sub-Committees and Committees specified in Clause 2 of this Article based on the Chairman of the BOD's proposal.*	**Điều 22. Uỷ ban Kiểm toán và các Tiểu ban, Ủy ban trợ giúp hoạt động của HĐQT** 3. HĐQT quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên của các Tiểu ban, Ủy ban tại Khoản 2 Điều này *(không bao gồm Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG)) trên cơ sở đề xuất của Chủ tich HĐQT. Các vấn đề liên quan đến việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên của Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG) thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG).* ***Article 22. Audit Committee and Sub-Committees, Committees to Support the Activities of the BOD*** *3. The BOD decides on the appointment and dismissal of the members of Sub-Committees and Committees specified in Clause 2 of this Article (excluding the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight) based on the proposal of the Chairperson of the BOD. Matters relating to the appointment and dismissal of members of the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight shall be carried out in accordance*	Điều chỉnh trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty về Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG) *Amended on the basis of compliance with the provisions of the Company's Charter regarding the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
		with the provisions of the Company Charter and the Regulations on the operation of the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight.	
4.	**Điều 33. Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Người điều hành khác** 1. Bổ nhiệm TGĐ, các PTGĐ và những Người điều hành khác thuộc thẩm quyền của HĐQT: a. HĐQT bổ nhiệm TGĐ, các PTGĐ, *Giám đốc Khối Tài chính – Kế toán (hoặc Giám đốc Tài chính)*, Kế toán trưởng của Công ty; cử/bãi nhiệm người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở các Công ty khác theo quy định tại Điểm l, Khoản 2, Điều 35 Điều lệ Công ty; b. *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* đưa ra ý kiến đánh giá đối với các đề cử; c. HĐQT tổ chức họp để biểu quyết thông qua việc bổ nhiệm/cử/miễn nhiệm/bãi nhiệm chức danh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này. ***Article 33. Appointment of the Chief Executive Officer, other Deputy CEOs and Executives*** *1. To appoint the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officer and other executives under the competence of the BOD:* *a. The BOD appoints the Chief Executive Officer, the Deputy Chief Executive Officers, the Director of Finance - Accounting Division (or the Chief Financial Officer), the Chief Accountant of the Company; nominate/dismiss a representative authorized to participate in the Members' Council or GMS in other companies as prescribed at Point l, Clause 2, Article 35 of the Company Charter;* *b. The Human Resources and Compensation Committee provides an opinion on nominations;*	**Điều 33. Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Người điều hành khác** 1. Bổ nhiệm TGĐ, các PTGĐ và những Người điều hành khác thuộc thẩm quyền của HĐQT: a. HĐQT bổ nhiệm TGĐ, các PTGĐ, *Giám đốc Tài chính*, Kế toán trưởng của Công ty; cử/bãi nhiệm người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở các Công ty khác theo quy định tại Điểm l, Khoản 2, Điều 35 Điều lệ Công ty; b. *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* đưa ra ý kiến đánh giá đối với các đề cử; c. HĐQT tổ chức họp để biểu quyết thông qua việc bổ nhiệm/cử/miễn nhiệm/bãi nhiệm chức danh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này. ***Article 33. Appointment of the Chief Executive Officer, other Deputy CEOs and Executives*** *1. To appoint the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers and other executives under the competence of the BOD:* *a. The BOD shall appoint the Chief Executive Officer, the Deputy Chief Executive Officers, the Chief Financial Officer, the Chief Accountant of the Company; nominate/dismiss authorized representative to participate in the Members' Council or GMS of other companies as prescribed at Point l, Clause 2, Article 35 of the Company Charter;* *b. The Committee in charge of human resources matters shall provide an opinion on nominations;*	Điều chỉnh để phù hợp quy định tại Điểm l Khoản 2 Điều 35 Điều lệ Công Ty và quy định tại Khoản 2 Điều 22 Quy chế Quản trị Công Ty. *Amended to ensure compliance with the provisions stipulated in Clause 2.l of Article 35 of the Company Charter and Clause 2 of Article 22 of the Company's Corporate Governance Regulations*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	c. The BOD shall hold a meeting to vote on the appointment/appointment/dismissal/dismissal of titles as prescribed at Point a, Clause 1 of this Article.	*c. The BOD shall hold a meeting to vote on the appointment/dismissal of the positions as prescribed at Point a, Clause 1 of this Article.*	
5.	**Điều 38. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động của thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác** 1. Đánh giá hoạt động của HĐQT a. Việc đánh giá hoạt động của HĐQT và các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT được dựa trên các khía cạnh: (i) Kết quả doanh thu, lợi nhuận và các chỉ số phi tài chính khác; (ii) Tỷ lệ thành viên độc lập HĐQT, không điều hành, điều hành trong cơ cấu thành viên HĐQT; (iii) Số lượng các cuộc họp của HĐQT, của các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT và các nội dung được đề ra trong từng cuộc họp; (iv) Số lượng các trường hợp về xung đột lợi ích có xảy ra; (v) Việc tuân thủ quy định trong bảo mật thông tin; (vi) Số lượng chương trình đào tạo về Quản trị công ty có thành viên HĐQT tham gia; (vii) Các chính sách mới được phát triển và ban hành. b. Hình thức đánh giá: <u>*Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng*</u> có trách nhiệm xây dựng quy định đánh giá trên cơ sở tham chiếu thông lệ quốc tế (có nguồn tham chiếu rõ ràng) để thực hiện đánh giá hoạt động của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban và trình HĐQT phê duyệt. Việc đánh giá sẽ được thực hiện thông qua việc tổ chức từng cuộc họp riêng của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban để đánh giá hoạt động của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban hoặc dành thời gian trong một cuộc họp thường kỳ để thực hiện đánh giá. Hồ sơ đánh giá sẽ được Công ty thực hiện	**Điều 38. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động của thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác** 1. Đánh giá hoạt động của HĐQT a. Việc đánh giá hoạt động của HĐQT và các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT được dựa trên các khía cạnh: (i) Kết quả doanh thu, lợi nhuận và các chỉ số phi tài chính khác; (ii) Tỷ lệ thành viên độc lập HĐQT, không điều hành, điều hành trong cơ cấu thành viên HĐQT; (iii) Số lượng các cuộc họp của HĐQT, của các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT và các nội dung được đề ra trong từng cuộc họp; (iv) Số lượng các trường hợp về xung đột lợi ích có xảy ra; (v) Việc tuân thủ quy định trong bảo mật thông tin; (vi) Số lượng chương trình đào tạo về Quản trị công ty có thành viên HĐQT tham gia; (vii) Các chính sách mới được phát triển và ban hành. b. Hình thức đánh giá: <u>*Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự*</u> có trách nhiệm xây dựng quy định đánh giá trên cơ sở tham chiếu thông lệ quốc tế (có nguồn tham chiếu rõ ràng) để thực hiện đánh giá hoạt động của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban và trình HĐQT phê duyệt. Việc đánh giá sẽ được thực hiện thông qua việc tổ chức từng cuộc họp riêng của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban để đánh giá hoạt động của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban hoặc dành thời gian trong một cuộc họp thường kỳ để thực hiện đánh giá. Hồ sơ đánh giá sẽ được Công ty thực hiện	Điều chỉnh để phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 22 Quy chế Quản trị Công Ty. *Amended to ensure compliance with the provisions stipulated in Clause 2, Article 22 of the Company's Corporate Governance Regulations*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	lưu trữ theo chế độ lưu trữ thông tin bảo mật. c. Việc đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT được thực hiện thông qua: (i) Tự đánh giá; và (ii) Đánh giá kín lẫn nhau giữa các thành viên HĐQT, giữa các thành viên trong cùng một Tiểu ban, Ủy ban. Trong một số trường hợp, được sự nhất trí của các thành viên HĐQT, thành viên các Tiểu ban, Ủy ban, việc đánh giá này có thể có sự phối hợp của một bên thứ ba là cố vấn pháp lý hoặc đơn vị tư vấn độc lập được quyết định tại từng thời điểm; (iii) Căn cứ vào kết quả đánh giá này, các thành viên HĐQT, các thành viên Tiểu ban, Ủy ban sẽ được tham gia các chương trình tập huấn, đào tạo để phát triển kiến thức và kỹ năng dành cho thành viên HĐQT để hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm của mình. 2. Đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành khác a. HĐQT giao cho *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* xây dựng quy định chi tiết đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là TGĐ và Người điều hành khác để trình HĐQT phê duyệt. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành phải bảo đảm hài hòa lợi ích giữa cơ cấu tổ chức nhân sự với lợi ích lâu dài của Công ty và Cổ đông. b. Quy định do *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* xây dựng và ban hành để đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành khác cần dựa trên các khía cạnh: (i) Thực hiện mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh; (ii) Trách nhiệm và nghĩa vụ của các cán bộ quản lý cấp cao; (iii) Năng lực và kỹ năng của các cán bộ quản lý cấp cao. 3. Khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, TGĐ và	lưu trữ theo chế độ lưu trữ thông tin bảo mật. c. Việc đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT được thực hiện thông qua: (i) Tự đánh giá; và (ii) Đánh giá kín lẫn nhau giữa các thành viên HĐQT, giữa các thành viên trong cùng một Tiểu ban, Ủy ban. Trong một số trường hợp, được sự nhất trí của các thành viên HĐQT, thành viên các Tiểu ban, Ủy ban, việc đánh giá này có thể có sự phối hợp của một bên thứ ba là cố vấn pháp lý hoặc đơn vị tư vấn độc lập được quyết định tại từng thời điểm; (iii) Căn cứ vào kết quả đánh giá này, các thành viên HĐQT, các thành viên Tiểu ban, Ủy ban sẽ được tham gia các chương trình tập huấn, đào tạo để phát triển kiến thức và kỹ năng dành cho thành viên HĐQT để hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm của mình. 2. Đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành khác a. HĐQT giao cho *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* xây dựng quy định chi tiết đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là TGĐ và Người điều hành khác để trình HĐQT phê duyệt. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành phải bảo đảm hài hòa lợi ích giữa cơ cấu tổ chức nhân sự với lợi ích lâu dài của Công ty và Cổ đông. b. Quy định do *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* xây dựng và ban hành để đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành khác cần dựa trên các khía cạnh: (i) Thực hiện mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh; (ii) Trách nhiệm và nghĩa vụ của các cán bộ quản lý cấp cao; (iii) Năng lực và kỹ năng của các cán bộ quản lý cấp cao. 3. Khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, TGĐ và	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *Current Corporate Governance Regulations*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *Amended Corporate Governance Regulations*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	Người điều hành khác a. HĐQT giao cho <u>*Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng*</u> xây dựng quy định về chế độ khen thưởng và kỷ luật đối với HĐQT, Ban TGĐ và người điều hành doanh nghiệp để trình HĐQT phê duyệt. b. Việc khen thưởng và kỷ luật được thực hiện trên nguyên tắc: (i) Hình thức khen thưởng có thể bằng tiền hoặc hình thức phi vật chất; (ii) Khen thưởng đối với TGĐ và Người điều hành khác được căn cứ vào tình hình kinh doanh hàng năm của Công Ty; (iii) Kỷ luật: Thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác khi thực hiện nhiệm vụ có hành vi vi phạm pháp luật hoặc quy định của Công ty sẽ căn cứ theo mức độ vi phạm để xử lý kỷ luật, hoặc các chế tài khác. Trường hợp các cá nhân này vi phạm quy định của pháp luật và vi phạm quy định của Công ty làm ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì các cá nhân này sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật. ***Article 38. Regulations on annual assessment of activities of members of the BOD and CEO and Other Executives*** *1. Evaluation of the performance of the BOD* *a. The evaluation of the performance of the BOD and its Sub-Committees and Committees is based on the following aspects:* *(i) Results of revenue, profit and other non-financial indicators;* *(ii) The proportion of independent members of the BOD, non-executive and executive members in the structure of members of the BOD;* *(iii) The number of meetings of the BOD, of Sub-Committees,*	Người điều hành khác a. HĐQT giao cho <u>*Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự*</u> xây dựng quy định về chế độ khen thưởng và kỷ luật đối với HĐQT, Ban TGĐ và người điều hành doanh nghiệp để trình HĐQT phê duyệt. b. Việc khen thưởng và kỷ luật được thực hiện trên nguyên tắc: (i) Hình thức khen thưởng có thể bằng tiền hoặc hình thức phi vật chất; (ii) Khen thưởng đối với TGĐ và Người điều hành khác được căn cứ vào tình hình kinh doanh hàng năm của Công Ty; (iii) Kỷ luật: Thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác khi thực hiện nhiệm vụ có hành vi vi phạm pháp luật hoặc quy định của Công ty sẽ căn cứ theo mức độ vi phạm để xử lý kỷ luật, hoặc các chế tài khác. Trường hợp các cá nhân này vi phạm quy định của pháp luật và vi phạm quy định của Công ty làm ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì các cá nhân này sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật. ***Article 38. Regulations on annual assessment of activities of members of the BOD and CEO and Other Executives*** *1. Evaluation of the performance of the BOD* *a. The evaluation of the performance of the BOD and its Sub-Committees and Committees is based on the following aspects:* *(i) Results of revenue, profit and other non-financial indicators;* *(ii) The proportion of independent members of the BOD, non-executive and executive members in the structure of members of the BOD;* *(iii) The number of meetings of the BOD, of Sub-Committees,*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *Current Corporate Governance Regulations*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *Amended Corporate Governance Regulations*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	Committees of the BOD and the contents of each meeting; *(iv) The number of cases of conflicts of interest that have occurred;* *(v) Compliance with regulations on information security;* *(vi) Number of training programs on Corporate Governance attended by members of the BOD;* *(vii) New policies are developed and enacted.* *b. Form of evaluation: The Human Resources and Compensation Committee is responsible for formulating assessment regulations on the basis of reference to international practices (with clear reference sources) to evaluate the performance of the BOD, Sub-Committees, Committees and to submit them to the BOD for approval. The evaluation will be carried out through the organization of each separate meeting of the BOD, Sub-Committees, Committees to evaluate the performance of the Board, Sub-Committees, Committees or by taking time during a regular meeting to conduct the evaluation. Audit dossiers will be stored by the Company in accordance with the confidential information storage mode.* *c. The evaluation of the activities of members of the BOD, Sub-Committees and Committees of the BOD is carried out through:* *(i) Self-assessment; and* *(ii) Mutual confidential evaluation between members of the BOD, between members of the same Subcommittee or Committee. In some cases, with the consensus of members of the BOD, members of Sub-Committees or Committees, this assessment may be coordinated by a third party who is a legal advisor or independent consultant as decided from time to time;*	*Committees of the BOD and the contents of each meeting;* *(iv) The number of cases of conflicts of interest that have occurred;* *(v) Compliance with regulations on information security;* *(vi) Number of training programs on corporate governance attended by members of the BOD;* *(vii) New policies developed and enacted.* *b. Form of evaluation: The Committee in charge of human resources matters is responsible for formulating assessment regulations on the basis of reference to international practices (with clear reference sources) to evaluate the performance of the BOD, Sub-Committees, Committees and to submit them to the BOD for approval. The evaluation will be carried out through the organization of each separate meeting of the BOD, Sub-Committees, Committees to evaluate the performance of the Board, Sub-Committees, Committees or by taking time during a regular meeting to conduct the evaluation. Audit dossiers will be stored by the Company in accordance with the confidential information storage mode.* *c. The evaluation of the activities of members of the BOD, Sub-Committees and Committees of the BOD is carried out through:* *(i) Self-assessment; and* *(ii) Mutual confidential evaluation between members of the BOD, between members of the same Subcommittee or Committee. In some cases, with the consensus of members of the BOD, members of Sub-Committees or Committees, this assessment may be coordinated by a third party who is a legal advisor or independent consultant as decided from time to time;* *(iii) Based on the results of this assessment, members of the*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** *Current Corporate Governance Regulations*	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** *Amended Corporate Governance Regulations*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	(iii) Based on the results of this assessment, members of the BOD, members of the Subcommittee and the Committee will participate in training programs to develop knowledge and skills for members of the BOD to fulfill their tasks and responsibilities. *2. Evaluate the performance of the CEO and other Executives* *a. The BOD assigns the Human Resources and Compensation Committee to develop detailed regulations on operational evaluation for all subjects who are CEOs and other Executives to submit to the BOD for approval. The standards for evaluating the performance of the CEO and Executive shall ensure the harmony of interests between the organizational structure of personnel and the long-term interests of the Company and Shareholders.* *b. Regulations developed and promulgated by the Human Resources and Compensation Committee to evaluate the performance of the CEO and other Executives should be based on the following aspects:* *(i) Implement the objectives of production and business activities;* *(ii) The responsibilities and obligations of senior managers;* *(iii) Competence and skills of senior managers.* *3. Reward and discipline for Board members, CEO and other Executives* *a. The BOD assigns the Human Resources and Compensation Committee to develop regulations on reward and discipline regimes for the BOD, the BOD and business executives to submit to the BOD for approval.* *b. Reward and discipline are carried out on the principle of:* *(i) The form of reward can be monetary or non-monetary;* *(ii) Rewards for CEOs and other Executives are based on*	*BOD, members of the Subcommittee and the Committee will participate in training programs to develop knowledge and skills for members of the BOD to fulfill their tasks and responsibilities.* *2. Evaluate the performance of the CEO and other Executives* *a. The BOD assigns the Committee in charge of human resources matters to develop detailed regulations on operational evaluation for all subjects who are CEOs and other Executives to submit to the BOD for approval. The standards for evaluating the performance of the CEO and Executive shall ensure the harmony of interests between the organizational structure of personnel and the long-term interests of the Company and Shareholders.* *b. Regulations developed and promulgated by the Committee in charge of human resources matters to evaluate the performance of the CEO and other Executives should be based on the following aspects:* *(i) Implement the objectives of production and business activities;* *(ii) The responsibilities and obligations of senior managers;* *(iii) Competence and skills of senior managers.* *3. Reward and discipline for Board members, CEO and other Executives* *a. The BOD assigns the Committee in charge of human resources matters to develop regulations on reward and discipline regimes for the BOD, the BOD and business executives to submit to the BOD for approval.* *b. Reward and discipline are carried out on the principle of:* *(i) The form of reward can be monetary or non-monetary;* *(ii) Rewards for CEOs and other Executives are based on*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	the Company's annual business performance; *(iii) Disciplinary action: Members of the BOD, CEO and other executives when performing their duties in violation of the law or regulations of the Company will base on the seriousness of the violation to take disciplinary action, or other sanctions. In case these individuals violate the provisions of law and violate the Company's regulations affecting the interests of the Company, shareholders or others, these individuals will have to pay compensation under the law.*	*the Company's annual business performance;* *(iii) Disciplinary action: Members of the BOD, CEO and other executives when performing their duties in violation of the law or regulations of the Company will base on the seriousness of the violation to take disciplinary action, or other sanctions. In case these individuals violate the provisions of law and violate the Company's regulations affecting the interests of the Company, shareholders or others, these individuals will have to pay compensation under the law.*	

ĐIỀU 3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Quy chế hoạt động của HĐQT Công Ty, chi tiết cụ thể như sau
ARTICLE 3. *Approval of amending, supplementing the Company's Regulation On Operation of the BOD, details are as follows:*

STT *No.*	Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành *Current Regulations on Operation of the BOD*	Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi *Amended Regulations on Operation of the BOD*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
1.	**Điều 2. Giải thích từ ngữ** 1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: g. "**Người điều hành**" của Công Ty bao gồm: Ban Tổng Giám đốc, *Giám đốc Khối Tài chính – Kế toán (hoặc Giám đốc Tài chính)*, Kế toán trưởng, các Giám đốc/Người phụ trách cao nhất của các Khối trong Công Ty theo mô hình tổ chức của Công Ty tùy từng thời điểm; ***Article 2. Definitions*** *1. The following terms shall have the meaning as set forth herein:* *g. "**Executives**" of the Company include: Board of Management, Director of Finance - Accounting Division (or Chief Financial Officer), the Chief Accountant, the Directors or*	**Điều 2. Giải thích từ ngữ** 1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: g. "**Người điều hành**" của Công Ty bao gồm: Ban Tổng Giám đốc, *Giám đốc Tài chính*, Kế toán trưởng, các Giám đốc/Người phụ trách cao nhất của các Khối trong Công Ty theo mô hình tổ chức của Công Ty tùy từng thời điểm; ***Article 2. Definitions*** *2. The following terms shall have the meaning as set forth herein:* *g. "**Executives**" of the Company include: the Board of Management, the Chief Financial Officer, the Chief*	Điều chỉnh để phù hợp với quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 1 Điều lệ Công Ty. *Amended to ensure compliance with the provisions in Point (p), Clause 1, Article 1 of the Company Charter.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành** ***Current Regulations on Operation of the BOD***	**Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi** ***Amended Regulations on Operation of the BOD***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
	heads of Divisions Persons of the Company according to the organizational model of the Company from time to time;	*Accountant, the Directors or heads of Divisions Persons of the Company according to the organizational model of the Company from time to time*;	
2.	**Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT** 3. Thành viên HĐQT của Công Ty chỉ được đồng thời là *thành viên HĐQT tối đa của 05 Công Ty khác.* ***Article 7. Qualifications and conditions for BOD membership*** *3. A member of the BOD of the Company can only concurrently be a member of the BOD of a maximum of 05 other companies.*	**Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT** 3. Thành viên HĐQT của Công Ty chỉ được đồng thời là *thành viên HĐQT hoặc thành viên Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.* ***Article 7. Qualifications and conditions for BOD membership*** *3. A member of the BOD of the Company can only concurrently be a member of the BOD or member of Members' Council of a maximum of 05 other companies.*	Điều chỉnh trên cơ sở quy định tại Khoản 78 Điều 1 Nghị Định 245 *Amended in accordance with the provisions stipulated in Clause 78, Article 1 of Decree 245.*
3.	**Điều 8. Chủ tịch HĐQT** 1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các Thành viên HĐQT. 2. Chủ tịch HĐQT Công Ty *không được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công Ty.* 3. Chủ tịch HĐQT *có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 36 của Điều lệ Công Ty.*	**Điều 8. Chủ tịch HĐQT** 1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các Thành viên HĐQT. 2. Chủ tịch HĐQT Công Ty: *a. Không được kiêm nhiệm chức danh điều hành;* *b. Không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh;* *c. Không ban hành chỉ đạo mang tính điều hành;* *d. Phân công phân nhiệm cụ thể bằng văn bản cho từng vị trí trong HĐQT, có giám sát đánh giá;*	Bổ sung quy định liên quan đến điều kiện, tiêu chuẩn của Chủ tịch HĐQT. *Supplementing provisions relating to the conditions and qualifications of the Chairman of the BOD*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT ***No.***	**Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành** ***Current Regulations on Operation of the BOD***	**Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi** ***Amended Regulations on Operation of the BOD***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
	Article 8. Chairman *1. The Chairman of the BOD shall be elected or dismissed by the BOD from among its members.* *2. The Chairman of the BOD of the Company is not allowed to concurrently serve as the Chief Executive Officer of the Company.* *3. The Chairman of the BOD has rights and obligations as prescribed in Article 36 of the Company's Charter.*	*e. Chủ trì việc xây dựng quy trình, quy chế hoạt động,chính sách cụ thể liên quan đến hoạt động của HĐQT để trình HĐQT hoặc ĐHĐCĐ phê duyệt theo quy định của pháp luật có liên quan.* 3. Chủ tịch HĐQT *có quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 36 của Điều lệ Công Ty.* ***Article 8. Chairman*** *1. The Chairman of the BOD shall be elected or dismissed by the BOD from among its members.* *2. The Chairperson of the BOD of the Company:* *a. Shall not concurrently hold any executive or management position;* *b. Shall not directly manage or administer the Company's business operations;* *c. Shall not issue instructions of an executive or operational nature;* *d. Shall allocate duties and responsibilities in writing to each position within the BOD, and shall supervise and evaluate the performance thereof;* *e. Shall preside over the development of processes, operating regulations, and specific policies related to the activities of the Board of Directors, to be submitted to the BOD or GMS for approval in accordance with relevant legal regulations.* *3. The Chairperson of the BOD has other rights and obligations in accordance with the provisions of Article 36 of the Company Charter.*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

ĐIỀU 4. ĐHĐCĐ thống nhất trao quyền cho HĐQT ban hành bản Điều lệ, Quy chế Quản trị Công Ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công Ty sửa đổi, bổ sung căn cứ vào các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua tại Điều 1, Điều 2 và Điều 3 Nghị quyết này, bao gồm cả những điều chỉnh, sửa đổi các nội dụng khác của Điều lệ Công Ty, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, sử dụng các thuật ngữ viết tắt, các viện dẫn điều khoản từ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết này và các Nghị quyết ĐHĐCĐ khác còn hiệu lực áp dụng.

ARTICLE 4. *The GMS authorizes the BOD to issue the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations, and the Regulations on Operation of the BOD, as amended and supplemented based on the contents approved by the GMS at Article 1, Article 2, and Article 3 of this Resolution, , including adjustments and amendments to other contents of the Company's Charter, Corporate Gorvernance Regulations, and Regulations on Operation of the BOD using abbreviated terms and cited terms from the contents approved by the GMS in this Resolution and other GMS's Resolutions that remain effective and applicable.*

ĐIỀU 5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT và cá nhân có liên quan căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện./.

ARTICLE 5. *This Resolution shall be effective from the date of signing. The BOD and the related individual are required to execute the tasks in accordance to this Resolution./.*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD

BÙI THÀNH NHƠN

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
NO VA LAND INVESTMENT
GROUP CORPORATION

Số/No.: 24./2026-TTr-NVLG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2026
Ho Chi Minh City, April 17th, 2026

TỜ TRÌNH
THE PROPOSAL

***V/v:* Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công Ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**
Re. Amending, and supplementing the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations, and the Regulation on Operation of the Board of Directors

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va
To: Esteemed Shareholders of No Va Land Investment Group Corporation

Căn cứ/*Pursuant to:*

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Doanh nghiệp**");*
  *The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 issued by National Assembly dated June 17, 2020 and other implementing regulations ("**Law on Enterprises**");*
- *Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022 có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;*
  The Law No. 03/2022/QH15 on amendments to certain articles of the Law on Public investment, the Law on Public-private partnership investment, the Law on Investment, the Law on Housing, the Law on Procurement, the Law on Electricity, the Law on Enterprises, the Law on Special excise duties and the Law on Civil judgment enforcement comes into force as of March 1, 2022;
- *Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2025;*
  The Law No. 76/2025/QH15 on amendments to certain articles of the Law on Enterprises comes into force as of July 1, 2025;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng khoán**");*
  *The Law on Securities No. 54/2019/QH14 issued by National Assembly dated November 26th, 2019, amended in 2024 and other implementing regulations ("**Law on Securities**");*
- *Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán ("**Nghị Định 155**");*
  *Decree 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law ("**Decree 155**");*
- *Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định 155 ("**Nghị Định 245**");*
  *Decree 245/2025/NĐ-CP dated September 11, 2025 on amendments to certain articles of the Decree 155 ("**Decree 245**");*
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**");*
  *The Charter of No Va Land Investment Group Corporation (the "**Company**");*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

- *Quy chế quản trị Công Ty;*
  Corporate Governance Regulations of the Company;
- *Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ("**HĐQT**");*
  *Regulations on Operating of the Board of Directors ("**BOD**");*

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn về tổ chức và hoạt động của Công Ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét các nội dung sau đây:
Pursuant to the current laws and practical requirements for the organization and operation of The Company, the BOD would like to get approval from the GMS for the following contents:

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Điều lệ Công Ty chi tiết cụ thể như sau/ ***Amending, supplementing of the Company's Charter, details are as follows:***

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
1.	**Điều 2. Tên, biểu tượng, hình thức, trụ sở, đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công Ty** 5. Trụ sở đăng ký của Công Ty: Địa chỉ: 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, *Phường Võ Thị Sáu, Quận 3*, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. 6. Công Ty *có ba (03) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc. Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc có đầy đủ thẩm quyền đại diện cho Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công Ty*, các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. ***Article 2. Name, logo, form, head office, legal representative, branch, representative office and operation term of the Company*** *5. Registered office of the Company:* *Address: 313B-315 Nam Ky Khoi Nghia Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam.* *6. The Company has three (03) legal representatives, namely its Chairman of BOD, Chief Executive Officer, and Deputy Chief Executive Officer. The Chairman of BOD, Chief Executive Officer, and Deputy Chief*	**Điều 2. Tên, biểu tượng, hình thức, trụ sở, đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công Ty** 5. Trụ sở đăng ký của Công Ty: Địa chỉ: 313B-315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, *Phường Xuân Hòa*, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. 6. Công Ty có *một (01) người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc có quyền đại diện Công Ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công Ty*, các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. ***Article 2. Name, logo, form, head office, legal representative, branch, representative office and operation term of the Company*** *5. Registered office of the Company:* *Address: 313B-315 Nam Ky Khoi Nghia Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.* *6. The Company has one (01) legal representative, being the Chief Executive Officer. The Chief Executive Officer has the authority to represent the Company in exercising rights and performing obligations arising from the Company's transactions, other rights and obligations as provided for by law and this Charter.*	Sửa đổi điều khoản về địa chỉ theo địa giới hành chính mới và nội dung về Người đại diện theo pháp luật của Công Ty. *Amending to the provisions on the Company's address in accordance with the newly defined administrative boundaries, and the provisions concerning the Company's Legal Representative.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	Executive Officer have full authority to represent the Company in exercising rights and obligations arising from its transactions, other rights and obligations as provided for by laws and this Charter.		
2.	**Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, Cổ đông sáng lập** 1. Vốn điều lệ của Công Ty là: ***19.501.045.380.000 đồng (Mười chín nghìn năm trăm lẻ một tỷ, không trăm bốn mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam)***. Tổng số Vốn điều lệ của Công Ty được chia thành ***1.950.104.538 (Một tỷ chín trăm năm mươi triệu, một trăm lẻ bốn nghìn, năm trăm ba mươi tám) cổ phần phổ thông*** với mệnh giá là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng Việt Nam) một cổ phần. ***Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders*** *1. The Company's charter capital is: **19,501,045,380,000 dongs (Nineteen trillion, five hundred and one billion, forty-five million, three hundred and eighty thousand Vietnamese Dong);*** *The Company's charter capital is divided into **1,950,104,538 (One billion, nine hundred and fifty million, one hundred and four thousand, five hundred and thirty-eight)** ordinary shares, each with a par value of 10,000 dongs (Ten thousand dongs) per share.*	**Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, Cổ đông sáng lập** 1. Vốn điều lệ của Công Ty là: ***22.344.964.740.000 đồng (Hai mươi hai nghìn ba trăm bốn mươi bốn tỷ, chín trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng Việt Nam)***. Tổng số Vốn điều lệ của Công Ty được chia thành ***2.234.496.474 (Hai tỷ hai trăm ba mươi bốn triệu, bốn trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm bảy mươi bốn) cổ phần phổ thông*** với mệnh giá là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng Việt Nam) một cổ phần. ***Article 6. Charter capital, shares, founding shareholders*** *1. The charter capital of the Company is **VND 22,344,964,740,000 (Twenty-two trillion three hundred and forty-four billion nine hundred and sixty-four million seven hundred and forty thousand Vietnamese Dong).*** *The total charter capital of the Company is divided into **2,234,496,474 (Two billion two hundred and thirty-four million four hundred and ninety-six thousand four hundred and seventy-four)** ordinary shares, each with a par value of VND 10,000 (Ten thousand Vietnamese Dong) per share.*	Cập nhật vốn điiều lệ Công Ty *Updating the Company's charter capital*
3.	**Điều 33. Quy định chung** HĐQT trung thành tối đa với lợi ích, giá trị của Công Ty và các Cổ đông; bảo đảm sự phát triển bền vững, giám sát rủi ro của Công Ty và triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ. Để thực hiện hoạt động quản trị Công Ty hiệu quả, HĐQT cần thực hiện vai trò:	**Điều 33. Quy định chung** HĐQT trung thành tối đa với lợi ích, giá trị của Công Ty và các Cổ đông; bảo đảm sự phát triển bền vững, giám sát rủi ro của Công Ty và triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ. Để thực hiện hoạt động quản trị Công Ty hiệu quả, HĐQT cần thực hiện vai trò *là cơ quan quản trị chiến lược, giám sát và không trực tiếp*	Bổ sung quy định về vai trò của HĐQT. *Supplemting the provision on the role of the* *BOD*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	Article 33. General provisions *The BOD is utterly loyal to the interests and values of the Company and the shareholders; ensuring sustainable development, monitoring risks of the Company and implementing the GMS's resolutions. In order to implement effective corporate governance, the BOD is required to perform the following roles:*	*điều hành, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT theo quy đinh pháp luật có liên quan*: *Article 33. General provisions* *The BOD is utterly loyal to the interests and values of the Company and the shareholders; ensuring sustainable development, monitoring the Company's risks and implementing the GMS's resolutions. In order to implement effective corporate governance, the BOD is required to perform its role as a strategic governance and supervisory body and shall not be directly involved in the management or operation of the Company, except for matters falling within its approval authority in accordance with applicable laws and regulations:*	
4.	**Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT** 1. Số lượng Thành viên HĐQT là năm (05) thành viên. *Tổng số Thành viên độc lập HĐQT* phải đảm bảo số lượng theo quy định của pháp luật; a. Thành viên của HĐQT có thể là người không nắm giữ cổ phần của Công Ty; b. Các Thành viên HĐQT và các Thành viên độc lập HĐQT của Công Ty cần đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế Quản trị Công ty của Công Ty; c. *Thành viên HĐQT không đồng thời là Thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác*; d. Quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các Thành viên độc lập HĐQT được quy định tại Quy chế quản trị Công ty của Công Ty.	**Điều 34. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT** 1. Số lượng Thành viên HĐQT là năm (05) thành viên. *Tổng số Thành viên độc lập HĐQT và Thành viên HĐQT không điều hành* phải đảm bảo số lượng theo quy định của pháp luật; a. Thành viên của HĐQT có thể là người không nắm giữ cổ phần của Công Ty; b. Các Thành viên HĐQT và các Thành viên độc lập HĐQT của Công Ty cần đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế Quản trị Công ty của Công Ty; c. *Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là Thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa năm (05) công ty khác;* d. Quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các Thành viên độc lập HĐQT được quy định tại Quy chế quản trị Công ty của Công Ty. ***Article 34. Composition and term of office of BOD members*** 1. *The BOD shall includes five (05) members. The total number of Independent members of the BOD and non-*	Điều chỉnh trên cơ sở quy định tại Khoản 78 và Khoản 79 Điều 1 Nghị Định 245. *Amending on the basis of the provisions stipulated in Clause 78 and Clause 79, Article 1 of Decree 245.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	Article 34. Composition and term of office of BOD members *1. The BOD shall includes five (05) members. The total number of Independent members shall comply with the law.* *a. A BOD member may be a person who does not hold shares of the Company;* *b. The BOD members and Independent BOD members shall meet the standards prescribed by applicable aws and provisions in the Company's Corporate Governance Regulations;* *c. The BOD members are not concurrently members of the BOD at more than five (05) other companies;* *d. The rights, obligations, organizational structure, and coordination mechanisms of the Independent Members of the BOD shall be stipulated in the Company's Corporate Governance Regulations.*	*executive Member of the BOD shall comply with the applicable law.* *a. A BOD member may be a person who does not hold shares of the Company;* *b. The BOD members and Independent BOD members shall meet the standards prescribed by applicable laws and provisions in the Company's Corporate Governance Regulations;* *c. A BOD member may concurrently be a member of the BOD or the Members' Council of no more than five (05) other companies;* *d. The rights, obligations, organizational structure, and coordination mechanisms of the Independent members of the BOD shall be stipulated in the Company's Corporate Governance Regulations.*	
5.	**Điều 35. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT** 1. HĐQT là cơ quan *quản lý Công Ty*, có toàn quyền nhân danh Công Ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công Ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ hoặc/và quyết định các công việc khi được ĐHĐCĐ giao; 2. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây: a. Quyết định chiến lược của Công Ty, kế hoạch phát triển trung hạn của Công Ty; giám sát việc thực hiện kế hoạch phát triển, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty; b. *Phê duyệt việc điều chỉnh,* thay đổi kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty *trên cơ sở được*	**Điều 35. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT** 1. HĐQT là cơ quan *quản trị chiến lược, giám sát và không trực tiếp điều hành, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT và quy định pháp luật có liên quan*, có toàn quyền nhân danh Công Ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công Ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ hoặc/và quyết định các công việc khi được ĐHĐCĐ giao; 2. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công Ty, Quy chế Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định. Cụ thể HĐQT có các quyền và nghĩa vụ căn bản sau đây: a. Quyết định chiến lược của Công Ty, kế hoạch phát triển trung hạn của Công Ty; giám sát việc thực hiện kế hoạch phát triển, kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty;	Sửa đổi, bổ sung quyền hạn, nhiệm vụ của HĐQT trên cơ sở làm rõ chức năng quản trị, giám sát. *Amending and supplementing the powers and duties of the BOD on the basis of clarifying its strategic governance and supervisory functions.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	ĐHĐCĐ ủy quyền khi xét thấy sự điều chỉnh này là phù hợp với chiến lược và kế hoạch phát triển đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn. ***Article 35. Powers and duties of the BOD*** *1. The BOD is the Company's governing body, having full authority to make decisions in the name of the Company, to exercise the Company's rights and obligations which do not fall within the authority of the GMS and/or make decisions on issues assigned by the GMS;* *2. The BOD's powers and duties shall be stipulated by the laws, the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations and the GMS's resolutions. The BOD shall have the specific rights and responsibilities as follows:* *a. To make decisions on the Company's strategy, medium-term development plans; supervise the implementation of development plans, short-term and long-term plans, and annual business plans;* *b. To approve adjustments and changes to the Company's annual business plan when being authorized by the GMS when this adjustment is considered to be consistent with the strategy and development plan approved by the GMS.*	b. *Trong trường hợp được ĐHĐCĐ ủy quyền, HĐQT quyết định việc điều chỉnh, thay đổi kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công Ty trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật có liên quan và giao cho Người điều hành của Công Ty thực hiện Nghị quyết đã được phê duyệt.* ***Article 35. Powers and duties of the BOD*** *1. The BOD is the strategic governance and supervisory body of the Company and shall not engage in executive management, Except for matters under the approval authority of the Board of Directors and relevant legal regulations, having full authority to make decisions in the name of the Company, exercise the Company's rights and obligations which do not fall within the authority of the GMS and/or make decisions on issues assigned by the GMS;* *2. The BOD's powers and duties shall be stipulated by the laws, the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations and the GMS's resolutions. The BOD shall have the specific rights and responsibilities as follows:* *a. To make decisions on the Company's strategy, medium-term development plans; and to supervise the implementation of development plans, short-term and long-term plans, and annual business plans;* *b. In cases where authorized by the GMS, the BOD shall decide on the adjustment or modification of the Company's annual business plan in accordance with relevant legal regulations and assign the Company's Executives to implement the approved Resolution.*	
6.	**Điều 36. Chủ tịch HĐQT** 1. HĐQT bầu một Thành viên của HĐQT làm Chủ tịch. Chủ tịch HĐQT *không kiêm nhiệm chức danh TGĐ*. 2. Chủ tịch HĐQT *có các quyền và nghĩa vụ sau đây*: a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT;	**Điều 36. Chủ tịch HĐQT** 1. HĐQT bầu một Thành viên của HĐQT làm Chủ tịch. Chủ tịch HĐQT *không kiêm nhiệm chức danh điều hành*. 2. Chủ tịch HĐQT *có nhiệm vụ quản trị chiến lược, giám sát và không trực tiếp điều hành, có các quyền và nghĩa vụ sau đây*: a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, *chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT;*	Sửa đổi, bổ sung, làm rõ nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật doanh nghiệp và Quy chế hoạt động của HĐQT. *Amending and supplementing to clarify the duties of the Chairman of the BOD in alignment with*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	b. *Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT;* c. Tổ chức việc thông qua Nghị quyết của HĐQT; d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; e. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, cuộc họp HĐQT; f. Phân công, phân nhiệm cho các Thành viên HĐQT; trong trường hợp cần thiết, phân công, phân nhiệm cho các Thành viên các Tiểu ban, Ủy ban tham mưu và hỗ trợ cho HĐQT; g. Chỉ đạo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền của HĐQT; h. Ký hợp đồng lao động với TGĐ trên cơ sở ủy quyền của HĐQT; i. Quyết định trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 159 Luật Doanh nghiệp; j. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị Công Ty *và các quy chế nội bộ khác của Công Ty*. ***Article 36. Chairman of the BOD*** 1. *A BOD member shall be elected by the BOD to be the Chairman. The BOD Chairman musts not concurrently hold the position of Chief Executive Officer;* 2. *The BOD Chairman shall have the following rights and obligations:* a. *To prepare working plans and programs of the BOD;* b. *To prepare the agenda, contents, documents for the meeting; convene and chair the BOD meetings;* c. *To organize the adoption of BOD's resolutions;* d. *To supervise the implementation of BOD's resolutions;*	b. *Không trực tiếp ký kết các hợp đồng thương mại và trong phạm vi công việc điều hành của Tổng Giám đốc;* c. Tổ chức việc thông qua Nghị quyết của HĐQT; d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; e. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, cuộc họp HĐQT; f. Phân công, phân nhiệm cho các Thành viên HĐQT; trong trường hợp cần thiết, phân công, phân nhiệm cho các Thành viên các Tiểu ban, Ủy ban tham mưu và hỗ trợ cho HĐQT; g. Chỉ đạo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền của HĐQT; h. Ký hợp đồng lao động với TGĐ trên cơ sở ủy quyền của HĐQT; i. Quyết định trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 159 Luật Doanh nghiệp; j. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị Công Ty, *Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy chế nội bộ khác của Công Ty*. ***Article 36. Chairman of the BOD*** 1. *A BOD member shall be elected by the BOD to be the Chairman. The BOD Chairman must not concurrently hold any executive position.* 2. *The BOD Chairman shall have the following rights and obligations:* a. *To prepare working plans and programs of the BOD, to prepare the agenda, contents, documents for the meeting; to convene and chair the BOD meetings;* b. *Shall not directly sign or enter into trading contracts that fall within the executive authority and operational scope of the Chief Executive Officer;*	*applicable enterprise laws and the Regulations on Operation of the BOD.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	e. To chair the GMS meeting, BOD meeting; *f. To assign and delegate authority to the BOD members; assign and delegate authority to members of advisory and supporting Subcommittees, Committees of the BOD if necessary;* *g. To direct the implementation of other functions and duties within the BOD's authority;* *h. To sign the labor contract with the Chief Executive Officer based on the BOD's authorization;* *i. To decide on the order, procedure for requirement of providing information according to Article 159 of the Law on Enterprises;* *j. To have other rights and obligations according to the law, the Charter, Corporate Governance Regulations and other internal regulations of the Company.*	*c. To organize the adoption of BOD's resolutions;* *d. To supervise the implementation of BOD's resolutions;* *e. To chair the GMS meeting, BOD meetings;* *f. To assign and delegate authority to BOD members; assign and delegate authority to members of advisory and supporting Subcommittees, Committees of the BOD if necessary;* *g. To direct the implementation of other functions and duties within the BOD's authority;* *h. To sign the labor contract with the Chief Executive Officer based on the BOD's authorization;* *i. To decide on the order, procedure for requests for information according to Article 159 of the Law on Enterprises;* *j. To have other rights and obligations according to the law, the Charter, Corporate Governance Regulations, Regulations on Operation of the BOD and other internal regulations of the Company.*	
7.	**Điều 38. Các Tiểu ban của HĐQT** 1. HĐQT có thể thành lập Tiểu ban, Ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và các Tiểu ban, Ủy ban khác, hỗ trợ hoạt động của HĐQT trong các phạm vi hoạt động cụ thể khi thực thi quyền và trách nhiệm của HĐQT; 2. HĐQT quy định chi tiết về việc thành lập, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, quyền và trách nhiệm, tổ chức hoạt động và thực hiện báo cáo của các Tiểu ban, Ủy ban nêu trên; 3. Hoạt động của Tiểu ban, Ủy ban phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công Ty và Quy chế Quản trị Công Ty của Công Ty. Các quyết định của Tiểu ban, Ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số (hơn 1/2) Thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của Tiểu ban, Ủy ban.	**Điều 38. Các Tiểu ban, *Ủy ban* của HĐQT** 1. HĐQT có thể thành lập Tiểu ban, Ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và các Tiểu ban, Ủy ban khác, hỗ trợ hoạt động của HĐQT trong các phạm vi hoạt động cụ thể khi thực thi quyền và trách nhiệm của HĐQT; 2. HĐQT quy định chi tiết về việc thành lập, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, quyền và trách nhiệm, tổ chức hoạt động và thực hiện báo cáo của các Tiểu ban, Ủy ban nêu trên; 3. Hoạt động của Tiểu ban, Ủy ban phải tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công Ty và Quy chế Quản trị Công Ty của Công Ty. Các quyết định của Tiểu ban, Ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số (hơn 1/2) Thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của Tiểu ban, Ủy ban *hoặc bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/email theo quy định nội bộ*; 4. *Sau khi được HĐQT thành lập, trên cơ sở quyền lợi và sự phát triển của Công ty, Tiểu ban/Uỷ ban giám sát về chiến*	Bổ sung quy định về hoạt động của Tiểu ban/Ủy ban và tính độc lập của Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG). *Supplementing the provision on the operation of the subcommittees/Committees and the independence of the Committee for strategy and environmental, social and governance (ESG) oversight.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	Article 38. Subcommittees of the BOD 1. *Any Subcommittee, Committee may be established by the BOD to be in charge of policies of development, human resources, salary and bonus, internal audit, risk management and other Subcommittees, Committees; assist to the BOD in specific areas when exercising the rights and responsibilities of the BOD;* 2. *The BOD shall specify regulations on establishment, arrangement of organizational structure, powers and duties, activities and make reports to the aforementioned Subcommittees, Committees;* 3. *Activities of the Subcommittees, Committees must be done in compliance with the provisions of applicable laws, the Charter and the Company's Corporate Governance Regulations. The resolutions of the Subcommittees, Committees shall be effective only when the majority (more than 1/2) of members attend and vote at the meetings of the Subcommittees, Committees.*	*lược - môi trường, xã hội, quản trị (ESG) phải có ý kiến độc lập, khách quan, trung thực để HĐQT và ĐHĐCĐ xem xét, quyết định.* ***Article 38. Subcommittees, Committees of the BOD*** 1. *Any Subcommittee or Committee may be established by the BOD to be in charge of policies of development policies, human resources, salary and bonus, internal audit, risk management and other Subcommittees, Committees; and to assist the BOD in specific areas when exercising its rights and responsibilities;* 2. *The BOD shall specify regulations on the establishment, arrangement of organizational structure, powers and duties, activities and make reports to the aforementioned Subcommittees, Committees;* 3. *The activities of the Subcommittees, Committees must comply in compliance with the provisions of applicable laws, the Charter and the Company's Corporate Governance Regulations. The resolutions of the Subcommittees, Committees shall be effective only when the majority (more than 1/2) of members attend and vote at their meetings or in the form of collecting opinions via written documents/email in accordance with internal regulations;* 4. *After being established by the BOD, and based on the interests and development of the Company the Subcommittee/Committee for strategy and environmental, social and governance (ESG) oversight must provide independent, objective, and honest opinions for the BOD and the GMS to consider and decide.*	
8.	**[Không có]** *[No privion]*	**[Bổ sung Điều 43A, 43B, 43C]** ***Điều 43A. Chức năng, nhiệm vụ của Tiểu ban/Ủy ban giám sát về chiến lược - môi trường, xã hội, quản trị (ESG):*** *Tiểu ban/Ủy ban giám sát về chiến lược - môi trường, xã hội, quản trị (ESG)là Tiểu ban/Ủy ban chuyên môn trực thuộc Hội đồng quản trị, được HĐQT bầu ra và thực hiện chức năng độc lập nhằm mục đích hỗ trợ Hội đồng quản trị triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT (sau đây gọi tắt là "**UBCL-ESG**",*	Bổ sung quy định liên quan đến Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG) nhằm tăng cường hoạt động giám sát chiến lược - ESG theo định hướng phát triển của Công ty. *Supplementing provisions*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
		việc xác định cụ thể tên gọi, chức năng, nhiệm vụ của Tiểu ban/Ủy ban này do HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với Điều lệ Công Ty). UBCL-ESG có chức năng, nhiệm vụ như sau: 1. *Tham mưu, tư vấn cho HĐQT về định hướng chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công Ty;* 2. *Tham mưu, tư vấn cho HĐQT về định hướng phát triển bền vững theo các tiêu chuẩn ESG;*	*relating to the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight to strengthen strategic and ESG oversight activities in alignment with the Company's development orientation.*
		3. *Thay mặt HĐQT giám sát về chiến lược – ESG đối với hoạt động của Công Ty;* 4. *Đưa ra ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cần lấy ý kiến của UBCL-ESG được xác định tại Quy chế hoạt động của UBCL-ESG trước khi trình HĐQT và/hoặc ĐHĐCĐ;* 5. *Báo cáo HĐQT về việc theo dõi, đánh giá khách quan việc triển khai chiến lược và các định hướng phát triển bền vững của Công ty;* 6. *Quyền và nghĩa vụ khác theo quyết định của HĐQT trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ Công Ty.* ***Điều 43B. Thành phần UBCL-ESG*** 1. *UBCL-ESG có tối thiểu hai (02) thành viên.* 2. *Chủ tịch UBCL-ESG do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và không phải là người giữ chức danh điều hành hoặc Người đại diện theo pháp luật của Công Ty.* 3. *Các thành viên UBCL-ESG do Chủ tịch UBCL-ESG bổ nhiệm từ nhân sự của Công Ty hoặc bên ngoài.* 4. *Thành viên UBCL-ESG phải có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công Ty và hiểu biết về quản trị doanh nghiệp.* ***Điều 43C. Nguyên tắc hoạt động*** 1. *UBCL-ESG hoạt động theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số; họp tối thiểu hai (02) lần trong năm hoặc khi cần thiết;*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
		2. *UBCL-ESG hoạt động theo nguyên tắc độc lập, khách quan vì mục tiêu phát triển bền vững của Công ty;* 3. *Quyết định được thông qua tại cuộc họp hoặc bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/email theo quy định nội bộ;* 4. *Biên bản họp phải được lập đầy đủ, lưu trữ theo quy định và có chữ ký của các thành viên tham dự;* 5. *UBCL-ESG không tham gia hoạt động điều hành, không ký kết giao dịch và không ban hành quyết định điều hành của Công ty.* *[Additions of Article 43A, 43B, and 43C]* ***Article 43A. Functions and Duties of the Subcommittee/Committee for strategy and environmental, social and governance (ESG) oversight*** *The Subcommittee/Committee for strategy and environmental, social and governance (ESG) oversight is a specialized subcommittee/committee under the BOD, elected by the BOD, and operates independently for the purpose of assisting the BOD in carrying out its duties and responsibilities (hereinafter referred to as the **"Committee for Strategy and ESG Oversight"** or **"CS-ESG"**). The determination of the specific name, functions, and duties of this Subcommittee/Committee shall be decided by the BOD in compliance with the provisions of the Company Charter. The CS-ESG shall have the following functions and duties:* 1. *To advise and provide consultation to the BOD on the Company's medium- and long-term strategic development orientations;* 2. *To advise and provide consultation to the BOD on sustainable development orientations in accordance with ESG standards;* 3. *On behalf of the BOD, to supervise matters relating to strategy and ESG in respect of the Company's operations;*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
		4. *Provide professional opinions on matters requiring consultation by the CS-ESG as specified in the Operating Regulations of the CS-ESG, before submission to the BOD and/or GMS;* 5. *To report to the BOD on the monitoring and objective evaluation of the implementation of the Company's strategic initiatives and sustainable development orientations;* 6. *Other rights and obligations as decided by the BOD, in accordance with the Company's Charter.* ***Article 43B. Composition of the CS-ESG*** 1. *The CS-ESG shall comprise at least two (02) members.* 2. *The Chairperson of the CS-ESG shall be appointed by the BOD and shall not concurrently hold any executive position or be the legal representative of the Company.* 3. *The members of the CS-ESG shall be appointed by the Chairperson of the CS-ESG from the Company's internal resources or from external sources.* 4. *Members of the CS-ESG shall possess professional capacity, experience appropriate to the Company's business sectors, and knowledge of corporate governance.* ***Article 43C. Operating Principles*** 1. *The CS-ESG shall operate on a collective basis, with decisions adopted by majority vote; meetings shall be convened at least two (02) times per year or on an as-needed basis.* 2. *The CS-ESG shall operate independently and objectively in pursuit of the Company's sustainable development objectives.* 3. *Decisions may be adopted at meetings or through written consultation or electronic communication*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
		(email) in accordance with the Company's internal regulations. 4. *Minutes of meetings shall be duly prepared, maintained, and archived in accordance with applicable regulations and shall bear the signatures of the members in attendance.* 5. *The CS-ESG shall not engage in executive or operational activities, shall not enter into transactions, and shall not issue executive decisions on behalf of the Company.*	
9.	**Điều 49. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản lý khác, Người điều hành khác của Công Ty và những người liên quan của các đối tượng này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công Ty vì mục đích cá nhân; có trách nhiệm bảo mật thông tin vì lợi ích của Công Ty, không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công Ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác 2. *Thành viên HĐQT, TGĐ, Thành viên UBKT và Người quản lý khác của Công Ty phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Điều lệ Công Ty và quy định pháp luật khi có phát sinh giao dịch với Công Ty, bao gồm:* a. *Phải thông báo cho HĐQT tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công Ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác;* b. *Phải thông báo cho HĐQT về các giao dịch giữa Công Ty, Công ty con, các doanh nghiệp do Công*	**Điều 49. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản lý khác, Người điều hành khác của Công Ty và những người liên quan của các đối tượng này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công Ty vì mục đích cá nhân; có trách nhiệm bảo mật thông tin vì lợi ích của Công Ty, không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công Ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác 2. *Thành viên HĐQT, TGĐ, người quản lý khác và người điều hành khác phải công khai và cập nhật đầy đủ các lợi ích liên quan theo quy định của pháp luật, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ.* 3. *Hợp đồng, giao dịch giữa Công Ty với người có liên quan, cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này phải được chấp thuận theo đúng thẩm quyền và trình tự được pháp luật quy định; những người có lợi ích, quyền lợi liên quan không được tham gia biểu quyết theo quy định pháp luật.*	Điều chỉnh, tinh gọn nội dung Điều 49 trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật. *Article 49 is amended and streamlined to ensure compliance with applicable laws and regulations.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	Ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ với chính Thành viên đó hoặc với những người có liên quan của Thành viên đó theo quy định của pháp luật; c. *Thông báo cho HĐQT về Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người nêu trên có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;* d. *Thông báo cho HĐQT về Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của những người nêu trên cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ mà có phát sinh giao dịch với Công Ty;* e. *Thành viên HĐQT, TGĐ, những Người quản lý khác và Người điều hành khác có trách nhiệm báo cáo HĐQT trong các trường hợp sau:* i. *Các giao dịch giữa Công Ty với Công ty trong đó các Thành viên nêu trên là Thành viên sáng lập hoặc là Thành viên hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;* ii. *Các giao dịch giữa Công Ty với Công ty trong đó người có liên quan của các Thành viên nêu trên là Thành viên hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc Cổ đông lớn.* *Quy định tại Điểm e này không áp dụng đối với các công ty do Công Ty nắm quyền kiểm soát.* 3. *Liên quan đến các giao dịch với Cổ đông, Người quản lý và người có liên quan của các đối tượng này, Công Ty phải tuân thủ các quy định sau đây:* a. *Công Ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho Cổ đông là cá nhân và người có liên quan của Cổ đông đó là cá nhân;*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	b. *Công Ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho Cổ đông là tổ chức và người có liên quan của Cổ đông đó là cá nhân, trừ trường hợp Cổ đông là công ty con không có cổ phần, phần vốn góp nhà nước nắm giữ và đã thực hiện góp vốn, mua cổ phần của Công Ty trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 theo quy định tại Khoản 4 Điều 34 Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;*		
	c. *Công Ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của Cổ đông là tổ chức, trừ trường hợp:* i. *Công Ty và tổ chức là người có liên quan của Cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế. Các giao dịch này phải được ĐHĐCĐ thông qua trong trường hợp giao dịch có giá trị lớn hơn hoặc bằng ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản Công Ty ghi trong BCTC gần nhất của Công Ty; hoặc phải được HĐQT thông qua trong trường hợp giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản Công Ty ghi trong BCTC gần nhất của Công Ty;* ii. *Các trường hợp pháp luật có quy định khác.* d. *Các giao dịch mà Công Ty cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này phải được ĐHĐCĐ thông qua, trừ các trường hợp nêu tại điểm c (i) nêu trên;* e. *Các giao dịch giữa Công Ty với một trong các đối tượng sau đây: (i) Thành viên HĐQT, TGĐ, Người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; (ii) Cổ đông sở hữu từ năm mươi mốt phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên và người có liên quan của cổ đông đó, (iii) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT No.	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng vốn cổ phần phổ thông của Công Ty và những người có liên quan của họ; (iv) Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp mà dẫn đến tổng giá trị của mỗi giao dịch có giá trị sau đây phải được các cơ quan thông qua tương ứng như sau: *e.1. ĐHĐCĐ thông qua hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công Ty và đối tượng quy định tại mục (ii) điểm e nêu trên;* *e.2. ĐHĐCĐ thông qua các giao dịch có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC gần nhất của Công Ty giữa Công Ty và các đối tượng quy định tại mục (i), (iii) và (iv) điểm e nêu trên;* *e.3. HĐQT chấp thuận các giao dịch có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trên BCTC gần nhất của Công Ty giữa Công Ty và đối tượng quy định tại mục (i), (iii) và (iv) điểm e nêu trên.*		
	Article 49. Honesty and avoidance of conflicts of interest *1. The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives and their related persons shall not be allowed to use business opportunities that may benefit the Company for their personal purpose; responsible for protecting the confidentiality of information because of the benefits of the company; not to use the information not authorized to disclose by the Company or disclose to others to perform related transactions; at the same time not allowed to use information obtained through their*	***Article 49. Honesty and avoidance of conflicts of interest*** *1. The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives and their related persons shall not be allowed to use business opportunities that may benefit the Company for their personal purposes; be responsible for protecting the confidentiality of information for the benefits of the company; not use the information not authorized for disclosure by the Company or disclose to others to perform related transactions; at the same time not allowed to use information obtained through their position for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals;*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT No.	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	position for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals; *2. The BOD members, Chief Executive Officer, Member of Audit Committee and other Managers must disclose their related interests in accordance with the Company's Charter and the law in case of arising any transaction with the Company, including:* *a. To notify the BOD of all potential conflict of interest with the Company which they may be entitled to via other economic entities, transactions or individuals;* *b. To notify the BOD of any transactions between the Company, its Subsidiaries and enterprises controlled by the Company over fifty percent (50%) of the charter capital with that member or related persons in accordance with applicable laws;* *c. To notify the BOD of name, enterprise code, head office address, business lines of every enterprise in which they have stakes or shares; proportion and time of obtaining such stakes or shares;* *d. To notify the BOD of name, enterprise code, head office address, business lines of every enterprise engaging in transactions with the Company in which their related persons jointly or individually hold stakes or shares equivalent to over 10% of charter capital.* *e. The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives shall be responsible for reporting to the BOD in the following cases:* *(i) Arising any transactions between the Company and the Companies in which the above mentioned Members are Founding members or BOD members, Chief Executive Officer during the last three (03) years before the transaction time;* *(ii) Arising any transactions between the Company and the Companies in which the above-mentioned Members' related persons are BOD*	*2. The BOD members, the Chief Executive Officer, other managers, and other executive officers shall fully disclose and regularly update all related interests in accordance with the provisions of applicable law, relevant legal documents, and the Company Charter.* *3. Contracts and transactions between the Company and related parties, shareholders, business managers, and persons related to these entities shall be approved in accordance with the proper authority and procedures prescribed by law; persons having related interests or rights shall not participate in voting in accordance with applicable law and regulations.*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	members, Chief Executive Officer or Major shareholders. *This provision at Point e shall not be applied for the companies under the control of the Company.* *3. For any transactions with the shareholders, the Managers and their related persons, the Company shall be required to comply with the following provisions:* *a. The Company is not allowed to provide loans or guarantees to an individual shareholder and his/her related person being an individual;* *b. The Company is not allowed to provide loans or guarantee to a shareholder that is an organization and its related persons being an individual, unless the shareholder is a subsidiary that does not have shares or capital contributions held by the state and has made capital contribution and share purchase of the Company before July 1st, 2015 in accordance with Clause 4, Article 34 of the Government's Decree No. 47/2021/ND-CP dated April 1st, 2021 on details of a number of articles of the Law on Enterprises;* *c. The Company is not allowed to provide loans or guarantees to related persons of any shareholder being the organization, except for:* *(i) The Company and those organizations being the shareholder's related persons are companies in the same group or companies operating in groups of companies, including parent - subsidiary, economic group. These transactions must be approved by the GMS in the event that the transaction is equal to or greater than or equal to thirty-five percent (35%) of total value of the Company's assets recorded in the most recent financial statements; or approved by the BOD in case the transaction is worth less than thirty-five percent (35%) of total value of the Company's assets recorded in the latest financial statements;*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	(ii) Other cases provided by the law. *d. Transactions at which the Company provides loans or guarantees to the BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and their related individuals and organizations must be approved by the GMS, except for cases mentioned at Point c (i) above;* *e. Transactions between the Company and one of the following subjects: (i) BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and their related persons; (ii) Shareholders holding at least fifty-one percent (51%) of voting shares and their related persons (iii) Shareholders, their authorized representatives owning more than ten percent (10%) of ordinary shares of the Company and their related persons; (iv) Enterprises that are related to the subjects specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises that lead to the total value of the following transaction, must be approved by the respective authorities as follows:* *e1. The GMS shall approve the loan, assets purchasing contract, transactions with a value of ten percent (10%) or more of total value of assets recorded on the current financial statements between the Company and subjects prescribed in paragraph (ii), point e above;* *e.2 The GMS shall approve the transactions with a value of thirty-five percent (35%) or more of total value of assets, or transactions resulting in total transaction value within 12 months from the date of the first transaction equal to 35% or more of total value of assets recorded on the latest financial statements between the Company and subjects as stipulated in paragraph (i), (iii) and (iv) of point e above;* *e.3 The GMS shall approve the transactions with value less than thirty-five percent (35%) of total value of assets recorded on the latest financial*		

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	statements between the Company and subjects as stipulated in paragraph (i), (iii) and (iv) of point e above.		
10.	**Điều 50. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, những Người quản lý khác và những Người điều hành khác của Công Ty phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra do vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng; 2. Công Ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện), nếu người đó đã hoặc đang là *Thành viên HĐQT, Người điều hành của Công Ty, nhân viên hoặc là đại diện được Công Ty ủy quyền* hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công Ty với tư cách *Thành viên HĐQT, Người điều hành, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công Ty*, với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công Ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình; Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công Ty, *Thành viên HĐQT, Người quản lý khác và Người điều hành, Nhân viên hoặc là Đại diện theo ủy quyền của Công Ty* được Công Ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau: a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công Ty; b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.	**Điều 50. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường** 1. Thành viên HĐQT, TGĐ, những Người quản lý khác và những Người điều hành khác của Công Ty phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra do vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng; 2. Công Ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện), nếu người đó đã hoặc đang là *Thành viên HĐQT, Thành viên các Ủy ban, Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Người quản lý khác, Người điều hành của Công Ty, nhân viên hoặc là đại diện được Công Ty ủy quyền* hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công Ty với tư cách *Thành viên HĐQT, Thành viên các Ủy ban, Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Người quản lý khác, Người điều hành, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công Ty*, với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công Ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình; Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công Ty, *Thành viên HĐQT, Thành viên các Ủy ban, Tiểu ban trực thuộc HĐQT, Người quản lý khác, và Người điều hành, Nhân viên hoặc là Đại diện theo ủy quyền của Công Ty* được Công Ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công Ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau: a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công Ty;	Bổ sung đối tượng được Công Ty bồi thường/mua bảo hiểm trách nhiệm. *Expanded the scope of persons entitled to indemnification and/or liability insurance coverage by the Company.*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Điều lệ hiện hành** *Current Company's Charter*	**Điều lệ sửa đổi** *Amended Company's Charter*	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** *The reason for adjustment*
	3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ pháp luật cho phép. *Công Ty có thể mua bảo hiểm cho những người đó* để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.	b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình. 3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ pháp luật cho phép. *Công Ty có thể mua bảo hiểm cho những người được nêu tại Khoản 2 Điều này* để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên. *HĐQT quyết định việc mua bảo hiểm trách nhiệm trong trường hợp này*.	
	Article 50. Responsibility for damage and compensation 1. *The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives of the Company shall be personally liable for damages caused by their breach of obligations, duty of honest and care;* 2. *The Company shall indemnify people who have been, are or may become a party involved in claims, lawsuits or prosecutions (including civil, administrative and not the lawsuits initiated by the Company as the petitioner), if the person has been or is a BOD member, an Executive, an employee or an authorized representative of the Company or that person has been or is acting as required by the Company as a BOD member, an Executive, an employee or an authorized representative of the Company, provided that the person has acted honestly, prudently, diligently in the interests of or not against the Company's best interests on the basis of compliance with the law and without evidence of violating any responsibilities;* *When performing functions, duties or doing tasks authorized by the Company, a BOD member, other Manager and Executive, an employee or an authorized representative of the Company shall be compensated by the Company when they become a related party in*	***Article 50. Responsibility for damage and compensation*** 1. *The BOD members, Chief Executive Officer, other Managers and other Executives of the Company shall be personally liable for damages caused by their breach of obligations, duty of honesty and care;* 2. *The Company shall indemnify persons who have been, are or may become a party involved in claims, lawsuits or prosecutions (including civil, administrative but excluding lawsuits initiated by the Company as the petitioner), if the person has been or is a BOD member, a Subcommittee/Committee member, other manager, an Executive, an employee or an authorized representative of the Company or that person has been or is acting as required by the Company as a BOD member, an Executive, an employee or an authorized representative of the Company, provided that the person has acted honestly, prudently, diligently in the interests of or not against the Company's best interests on the basis of compliance with the law and without evidence of violation of responsibilities;* *When performing functions, duties or doing tasks authorized by the Company, a BOD member, a Subcommittee/Committee member, other Manager and Executive, an employee or an authorized representative of the Company shall be compensated by the Company when they become a related party in claims, lawsuits or*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Điều lệ hiện hành *Current Company's Charter*	Điều lệ sửa đổi *Amended Company's Charter*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	claims, lawsuits or prosecution (except for any lawsuits initiated by the Company as the petitioner) in the following cases: *a. Have acted honestly, prudently and diligently for the Company's interests and not in conflict with the Company's interest;* *b. Have strictly complied with the law without any evidence of failure to fulfill responsibilities.* *3. The compensation costs shall cover costs incurred (including attorneys' fees), court costs, fines, amounts incurred in practice or considered reasonable in settlement of cases as permitted by the law. The insurance may be purchased by the Company for such people to avoid the compensation liabilities mentioned above.*	*prosecution (except for any lawsuits initiated by the Company as the petitioner) in the following cases:* *a. Have acted honestly, prudently and diligently for the Company's interests and not in conflict with the Company's interests;* *b. Have strictly complied with the law without any evidence of failure to fulfill responsibilities.* *3. The compensation costs shall cover costs incurred (including attorneys' fees), court costs, fines, amounts incurred in practice or considered reasonable in settlement of cases as permitted by the law. The Company may purchase insurance for the persons referred to in Clause 2 of this Article to avoid the compensation liabilities mentioned above. The BOD shall decide on the procurement of liability insurance in this case.*	

2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Quy chế quản trị Công Ty, chi tiết cụ thể như sau:
Amending, supplementing the Company's Corporate Governance Regulations as follows:

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
1.	**Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị** 6. Miễn nhiệm thành viên HĐQT a. Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a và b Khoản 7 Điều 34 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này. b. Trường hợp một thành viên HĐQT không đủ tư cách theo quy định của Pháp luật hoặc không có đủ năng lực hành vi hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này thì *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* của HĐQT sẽ chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất, trình HĐQT.	**Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị** 6. Miễn nhiệm thành viên HĐQT a. Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a và b Khoản 7 Điều 34 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này. b. Trường hợp một thành viên HĐQT không đủ tư cách theo quy định của Pháp luật hoặc không có đủ năng lực hành vi hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này thì *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* sẽ chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất, trình HĐQT.	Điều chỉnh để phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 22 Quy chế Quản trị Công Ty *Amended to ensure compliance with the provisions stipulated in Clause 2, Article 22 of the*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	c. Đối với trường hợp từ nhiệm theo quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 34 Điều lệ thì *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* sẽ chịu trách nhiệm xem xét và trình HĐQT. 7. Bãi nhiệm thành viên HĐQT a. Việc bãi nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Khoản 8 Điều 34 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này. b. Đối với trường hợp thành viên HĐQT bị pháp luật cấm không được làm thành viên HĐQT, HĐQT sẽ triệu tập cuộc họp để xem xét. c. Đối với trường hợp thành viên HĐQT không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này thì *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất trình HĐQT. ***Article 11. Nomination, self-nomination, election, dismissal of Members of the BOD*** *6. Dismissal of members of the BOD* *a. The dismissal of a member of the BOD is mentioned according to the provisions of Points a and b, Clause 7, Article 34 of the Company Charter or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation.* *b. In case a member of the BOD does not meet the qualifications prescribed by law or does not have sufficient behavioral capacity or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation, the Human Resources and Compensation Committee of the BOD will be responsible for collecting evidence, information and make reports on proposals and submissions to the BOD.* *c. In the event of resignation as prescribed at Point b, Clause 7, Article 34 of the Charter, the Human Resources and Compensation Committee will be responsible for considering and submitting it to the BOD.*	c. Đối với trường hợp từ nhiệm theo quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 34 Điều lệ thì *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* sẽ chịu trách nhiệm xem xét và trình HĐQT. 7. Bãi nhiệm thành viên HĐQT a. Việc bãi nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Khoản 8 Điều 34 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này. b. Đối với trường hợp thành viên HĐQT bị pháp luật cấm không được làm thành viên HĐQT, HĐQT sẽ triệu tập cuộc họp để xem xét. c. Đối với trường hợp thành viên HĐQT không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy chế này thì *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất trình HĐQT. ***Article 11. Nomination, self-nomination, election, dismissal of Members of the BOD*** *6. Dismissal of members of the BOD* *a. The dismissal of a member of the BOD is mentioned according to the provisions of Points a and b, Clause 7, Article 34 of the Company Charter or if the member does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation.* *b. In case a member of the BOD does not meet the qualifications prescribed by law or does not have sufficient behavioral capacity or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation, the Committee in charge of human resources matters of the BOD shall be responsible for collecting evidence, information and making reports on proposals to the BOD.* *c. In the event of resignation as prescribed at Point b, Clause 7, Article 34 of the Charter, the Committee in charge of human resources matters shalll be responsible for considering and submitting it to the BOD.*	*Company's Corporate Governance Regulations*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	7. *Dismissal of a member of the BOD* a. *The dismissal of a member of the BOD is mentioned according to the provisions of Clause 8, Article 34 of the Company Charter or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation.* b. *In case a member of the BOD is prohibited by law from being a member of the BOD, the BOD will convene a meeting for consideration.* c. *In case a member of the BOD fails to fulfill his/her duties or meets the standards specified in Article 14 of this Regulation, the Human Resources and Compensation Committee shall collect evidence, information and make a report on proposal to the BOD.*	7. *Dismissal of a member of the BOD* a. *The dismissal of a member of the BOD is mentioned according to the provisions of Clause 8, Article 34 of the Company Charter or does if the member does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation.* b. *In case a member of the BOD is prohibited by law from being a member of the BOD, the BOD shall convene a meeting for consideration.* c. *In case a member of the BOD fails to fulfill his/her duties or does not meet the standards specified in Article 14 of this Regulation, the Committee in charge of human resources matters shall collect evidence, information and make a report on proposal to the BOD.*	
2.	**Điều 15. Tiêu chuẩn thành viên độc lập Hội đồng Quản trị** Thành viên HĐQT là Thành viên độc lập HĐQT khi đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện được nêu tại Khoản 2 Điều 155 của Luật Doanh nghiệp, tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo Điều 14 của Quy chế này và đáp ứng thêm các yêu cầu bắt buộc sau: 1. Không phải là người có liên quan đến TGĐ, các PTGĐ, *Giám đốc Khối Tài chính – Kế toán (hoặc Giám đốc Tài chính)*, Kế toán trưởng và những người quản lý khác được HĐQT phê chuẩn tại từng thời điểm; ***Article 15. Criteria for Independent Members of the Board of Directors*** *A member of the BOD is considered an Independent Member when meeting the standards and conditions specified in Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises, the criteria for Board members under Article 14 of this Regulation, and additionally fulfilling the following mandatory requirements:* 1. *Not being a related person to the General Director, Deputy General Directors, Director of the Finance – Accounting Division (or Chief Financial Officer), Chief Accountant, and*	**Điều 15. Tiêu chuẩn thành viên độc lập Hội đồng Quản trị** Thành viên HĐQT là Thành viên độc lập HĐQT khi đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện được nêu tại Khoản 2 Điều 155 của Luật Doanh nghiệp, tiêu chuẩn thành viên HĐQT theo Điều 14 của Quy chế này và đáp ứng thêm các yêu cầu bắt buộc sau: 1. Không phải là người có liên quan đến TGĐ, các PTGĐ, *Giám đốc Tài chính*, Kế toán trưởng và những người quản lý khác được HĐQT phê chuẩn tại từng thời điểm; ***Article 15. Criteria for Independent Members of the Board of Directors*** *A member of the BOD is considered an Independent Member when meeting the standards and conditions specified in Clause 2, Article 155 of the Law on Enterprises, the criteria for Board members under Article 14 of this Regulation, and additionally fulfilling the following mandatory requirements:* 2. *Not being a related person to the General Director, Deputy General Directors, Chief Financial Officer, Chief Accountant, and other managers approved by the Board of Directors from time to time.*	Điều chỉnh để phù hợp quy định về chức danh của Người điều hành tại Điểm p Khoản 1 Điều 1 Điều lệ *Adjustments to comply with the provisions on the title of the Executive as stipulated in Point p, Clause 1, Article 1 of the Company Charter*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	other managers approved by the Board of Directors from time to time.		
3.	**Điều 22. Uỷ ban Kiểm toán và các Tiểu ban, Ủy ban trợ giúp hoạt động của HĐQT** 3. HĐQT quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên của các Tiểu ban, Ủy ban tại Khoản 2 Điều này *trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch HĐQT.* ***Article 22. Audit Committee and Sub-Committees, Committees to Support the Activities of the BOD*** *3. The BOD decides on the appointment and dismissal of the members of Sub-Committees and Committees specified in Clause 2 of this Article based on the Chairman of the BOD's proposal.*	**Điều 22. Uỷ ban Kiểm toán và các Tiểu ban, Ủy ban trợ giúp hoạt động của HĐQT** 3. HĐQT quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên của các Tiểu ban, Ủy ban tại Khoản 2 Điều này *(không bao gồm Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG)) trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch HĐQT. Các vấn đề liên quan đến việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên của Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG) thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG).* ***Article 22. Audit Committee and Sub-Committees, Committees to Support the Activities of the BOD*** *3. The BOD decides on the appointment and dismissal of the members of Sub-Committees and Committees specified in Clause 2 of this Article (excluding the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight) based on the proposal of the Chairperson of the BOD. Matters relating to the appointment and dismissal of members of the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight shall be carried out in accordance with the provisions of the Company Charter and the Regulations on the operation of the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight.*	Điều chỉnh trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty về Ủy ban giám sát về chiến lược – môi trường, xã hội, quản trị (ESG) *Amended on the basis of compliance with the provisions of the Company's Charter regarding the Committee for strategy, and environmental, social and governance (ESG) oversight*
4.	**Điều 33. Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Người điều hành khác** 1. Bổ nhiệm TGĐ, các PTGĐ và những Người điều hành khác thuộc thẩm quyền của HĐQT: a. HĐQT bổ nhiệm TGĐ, các PTGĐ, *Giám đốc Khối Tài chính – Kế toán (hoặc Giám đốc Tài chính)*, Kế toán trưởng của Công ty; cử/bãi nhiệm người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội	**Điều 33. Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Người điều hành khác** 1. Bổ nhiệm TGĐ, các PTGĐ và những Người điều hành khác thuộc thẩm quyền của HĐQT: a. HĐQT bổ nhiệm TGĐ, các PTGĐ, *Giám đốc Tài chính*, Kế toán trưởng của Công ty; cử/bãi nhiệm người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở các	Điều chỉnh để phù hợp quy định tại Điểm l Khoản 2 Điều 35 Điều lệ Công Ty và quy định tại Khoản 2 Điều 22 Quy chế Quản trị Công Ty.

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	**Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành** ***Current Corporate Governance Regulations***	**Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi** ***Amended Corporate Governance Regulations***	**Căn cứ/lý do điều chỉnh** ***The reason for adjustment***
	đồng thành viên hoặc ĐHĐCĐ ở các Công ty khác theo quy định tại Điểm l, Khoản 2, Điều 35 Điều lệ Công ty; b. Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng đưa ra ý kiến đánh giá đối với các đề cử; c. HĐQT tổ chức họp để biểu quyết thông qua việc bổ nhiệm/cử/miễn nhiệm/bãi nhiệm chức danh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này.	Công ty khác theo quy định tại Điểm l, Khoản 2, Điều 35 Điều lệ Công ty; b. Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự đưa ra ý kiến đánh giá đối với các đề cử; c. HĐQT tổ chức họp để biểu quyết thông qua việc bổ nhiệm/cử/miễn nhiệm/bãi nhiệm chức danh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này.	*Amended to ensure compliance with the provisions stipulated in Clause 2.l of Article 35 of the Company Charter and Clause 2 of Article 22 of the Company's Corporate Governance Regulations*
	Article 33. Appointment of the Chief Executive Officer, other Deputy CEOs and Executives *1. To appoint the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officer and other executives under the competence of the BOD:* *a. The BOD appoints the Chief Executive Officer, the Deputy Chief Executive Officers, the Director of Finance - Accounting Division (or the Chief Financial Officer), the Chief Accountant of the Company; nominate/dismiss a representative authorized to participate in the Members' Council or GMS in other companies as prescribed at Point I, Clause 2, Article 35 of the Company Charter;* *b. The Human Resources and Compensation Committee provides an opinion on nominations;* *c. The BOD shall hold a meeting to vote on the appointment/appointment/dismissal/dismissal of titles as prescribed at Point a, Clause 1 of this Article.*	***Article 33. Appointment of the Chief Executive Officer, other Deputy CEOs and Executives*** *1. To appoint the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers and other executives under the competence of the BOD:* *a. The BOD shall appoint the Chief Executive Officer, the Deputy Chief Executive Officers, the Chief Financial Officer, the Chief Accountant of the Company; nominate/dismiss authorized representative to participate in the Members' Council or GMS of other companies as prescribed at Point I, Clause 2, Article 35 of the Company Charter;* *b. The Committee in charge of human resources matters shall provide an opinion on nominations;* *c. The BOD shall hold a meeting to vote on the appointment/dismissal of the positions as prescribed at Point a, Clause 1 of this Article.*	
5.	**Điều 38. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động của thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác** 1. Đánh giá hoạt động của HĐQT a. Việc đánh giá hoạt động của HĐQT và các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT được dựa trên các khía cạnh: (i) Kết quả doanh thu, lợi nhuận và các chỉ số phi tài chính khác;	**Điều 38. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động của thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác** 1. Đánh giá hoạt động của HĐQT a. Việc đánh giá hoạt động của HĐQT và các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT được dựa trên các khía cạnh: (i) Kết quả doanh thu, lợi nhuận và các chỉ số phi tài chính khác;	Điều chỉnh để phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 22 Quy chế Quản trị Công Ty. *Amended to ensure compliance with the provisions*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	(ii) Tỷ lệ thành viên độc lập HĐQT, không điều hành, điều hành trong cơ cấu thành viên HĐQT; (iii) Số lượng các cuộc họp của HĐQT, của các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT và các nội dung được đề ra trong từng cuộc họp; (iv) Số lượng các trường hợp về xung đột lợi ích có xảy ra; (v) Việc tuân thủ quy định trong bảo mật thông tin; (vi) Số lượng chương trình đào tạo về Quản trị công ty có thành viên HĐQT tham gia; (vii) Các chính sách mới được phát triển và ban hành. b. Hình thức đánh giá: *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* có trách nhiệm xây dựng quy định đánh giá trên cơ sở tham chiếu thông lệ quốc tế (có nguồn tham chiếu rõ ràng) để thực hiện đánh giá hoạt động của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban và trình HĐQT phê duyệt. Việc đánh giá sẽ được thực hiện thông qua việc tổ chức từng cuộc họp riêng của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban để đánh giá hoạt động của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban hoặc dành thời gian trong một cuộc họp thường kỳ để thực hiện đánh giá. Hồ sơ đánh giá sẽ được Công ty thực hiện lưu trữ theo chế độ lưu trữ thông tin bảo mật. c. Việc đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT được thực hiện thông qua: (i) Tự đánh giá; và (ii) Đánh giá kín lẫn nhau giữa các thành viên HĐQT, giữa các thành viên trong cùng một Tiểu ban, Ủy ban. Trong một số trường hợp, được sự nhất trí của các thành viên HĐQT, thành viên các Tiểu ban, Ủy ban, việc đánh giá này có thể có sự phối hợp của một bên thứ ba là cố vấn pháp lý hoặc đơn vị tư vấn độc lập được quyết định tại từng thời điểm; (iii) Căn cứ vào kết quả đánh giá này, các thành viên HĐQT, các thành viên Tiểu ban, Ủy ban sẽ được tham gia các chương trình tập huấn, đào tạo để phát triển kiến thức và	(ii) Tỷ lệ thành viên độc lập HĐQT, không điều hành, điều hành trong cơ cấu thành viên HĐQT; (iii) Số lượng các cuộc họp của HĐQT, của các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT và các nội dung được đề ra trong từng cuộc họp; (iv) Số lượng các trường hợp về xung đột lợi ích có xảy ra; (v) Việc tuân thủ quy định trong bảo mật thông tin; (vi) Số lượng chương trình đào tạo về Quản trị công ty có thành viên HĐQT tham gia; (vii) Các chính sách mới được phát triển và ban hành. b. Hình thức đánh giá: *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* có trách nhiệm xây dựng quy định đánh giá trên cơ sở tham chiếu thông lệ quốc tế (có nguồn tham chiếu rõ ràng) để thực hiện đánh giá hoạt động của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban và trình HĐQT phê duyệt. Việc đánh giá sẽ được thực hiện thông qua việc tổ chức từng cuộc họp riêng của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban để đánh giá hoạt động của HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban hoặc dành thời gian trong một cuộc họp thường kỳ để thực hiện đánh giá. Hồ sơ đánh giá sẽ được Công ty thực hiện lưu trữ theo chế độ lưu trữ thông tin bảo mật. c. Việc đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, các Tiểu ban, Ủy ban của HĐQT được thực hiện thông qua: (i) Tự đánh giá; và (ii) Đánh giá kín lẫn nhau giữa các thành viên HĐQT, giữa các thành viên trong cùng một Tiểu ban, Ủy ban. Trong một số trường hợp, được sự nhất trí của các thành viên HĐQT, thành viên các Tiểu ban, Ủy ban, việc đánh giá này có thể có sự phối hợp của một bên thứ ba là cố vấn pháp lý hoặc đơn vị tư vấn độc lập được quyết định tại từng thời điểm; (iii) Căn cứ vào kết quả đánh giá này, các thành viên HĐQT, các thành viên Tiểu ban, Ủy ban sẽ được tham gia các chương trình tập huấn, đào tạo để phát triển kiến thức và	*stipulated in Clause 2, Article 22 of the Company's Corporate Governance Regulations*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	kỹ năng dành cho thành viên HĐQT để hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm của mình. 2. Đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành khác a. HĐQT giao cho *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* xây dựng quy định chi tiết đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là TGĐ và Người điều hành khác để trình HĐQT phê duyệt. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành phải bảo đảm hài hòa lợi ích giữa cơ cấu tổ chức nhân sự với lợi ích lâu dài của Công ty và Cổ đông. b. Quy định do *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* xây dựng và ban hành để đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành khác cần dựa trên các khía cạnh: (i) Thực hiện mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh; (ii) Trách nhiệm và nghĩa vụ của các cán bộ quản lý cấp cao; (iii) Năng lực và kỹ năng của các cán bộ quản lý cấp cao. 3. Khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác a. HĐQT giao cho *Ủy ban Nhân sự và Lương thưởng* xây dựng quy định về chế độ khen thưởng và kỷ luật đối với HĐQT, Ban TGĐ và người điều hành doanh nghiệp để trình HĐQT phê duyệt. b. Việc khen thưởng và kỷ luật được thực hiện trên nguyên tắc: (i) Hình thức khen thưởng có thể bằng tiền hoặc hình thức phi vật chất; (ii) Khen thưởng đối với TGĐ và Người điều hành khác được căn cứ vào tình hình kinh doanh hàng năm của Công Ty; (iii) Kỷ luật: Thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác khi thực hiện nhiệm vụ có hành vi vi phạm pháp luật hoặc quy định của Công ty sẽ căn cứ theo mức độ vi phạm để xử lý kỷ luật, hoặc các chế tài khác. Trường hợp các cá nhân này vi phạm quy định của pháp luật và vi phạm quy định của Công ty làm ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người	kỹ năng dành cho thành viên HĐQT để hoàn thành nhiệm vụ và trách nhiệm của mình. 2. Đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành khác a. HĐQT giao cho *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* xây dựng quy định chi tiết đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là TGĐ và Người điều hành khác để trình HĐQT phê duyệt. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành phải bảo đảm hài hòa lợi ích giữa cơ cấu tổ chức nhân sự với lợi ích lâu dài của Công ty và Cổ đông. b. Quy định do *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* xây dựng và ban hành để đánh giá hoạt động của TGĐ và Người điều hành khác cần dựa trên các khía cạnh: (i) Thực hiện mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh; (ii) Trách nhiệm và nghĩa vụ của các cán bộ quản lý cấp cao; (iii) Năng lực và kỹ năng của các cán bộ quản lý cấp cao. 3. Khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác a. HĐQT giao cho *Ủy ban phụ trách vấn đề về nhân sự* xây dựng quy định về chế độ khen thưởng và kỷ luật đối với HĐQT, Ban TGĐ và người điều hành doanh nghiệp để trình HĐQT phê duyệt. b. Việc khen thưởng và kỷ luật được thực hiện trên nguyên tắc: (i) Hình thức khen thưởng có thể bằng tiền hoặc hình thức phi vật chất; (ii) Khen thưởng đối với TGĐ và Người điều hành khác được căn cứ vào tình hình kinh doanh hàng năm của Công Ty; (iii) Kỷ luật: Thành viên HĐQT, TGĐ và Người điều hành khác khi thực hiện nhiệm vụ có hành vi vi phạm pháp luật hoặc quy định của Công ty sẽ căn cứ theo mức độ vi phạm để xử lý kỷ luật, hoặc các chế tài khác. Trường hợp các cá nhân này vi phạm quy định của pháp luật và vi phạm quy định của Công ty làm ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	khác thì các cá nhân này sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật. ***Article 38. Regulations on annual assessment of activities of members of the BOD and CEO and Other Executives*** *1. Evaluation of the performance of the BOD* *a. The evaluation of the performance of the BOD and its Sub-Committees and Committees is based on the following aspects:* *(i) Results of revenue, profit and other non-financial indicators;* *(ii) The proportion of independent members of the BOD, non-executive and executive members in the structure of members of the BOD;* *(iii) The number of meetings of the BOD, of Sub-Committees, Committees of the BOD and the contents of each meeting;* *(iv) The number of cases of conflicts of interest that have occurred;* *(v) Compliance with regulations on information security;* *(vi) Number of training programs on Corporate Governance attended by members of the BOD;* *(vii) New policies are developed and enacted.* *b. Form of evaluation: The Human Resources and Compensation Committee is responsible for formulating assessment regulations on the basis of reference to international practices (with clear reference sources) to evaluate the performance of the BOD, Sub-Committees, Committees and to submit them to the BOD for approval. The evaluation will be carried out through the organization of each separate meeting of the BOD, Sub-Committees, Committees to evaluate the performance of the Board, Sub-Committees, Committees or by taking time during a regular meeting to conduct the evaluation. Audit dossiers will*	khác thì các cá nhân này sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật. ***Article 38. Regulations on annual assessment of activities of members of the BOD and CEO and Other Executives*** *1. Evaluation of the performance of the BOD* *a. The evaluation of the performance of the BOD and its Sub-Committees and Committees is based on the following aspects:* *(i) Results of revenue, profit and other non-financial indicators;* *(ii) The proportion of independent members of the BOD, non-executive and executive members in the structure of members of the BOD;* *(iii) The number of meetings of the BOD, of Sub-Committees, Committees of the BOD and the contents of each meeting;* *(iv) The number of cases of conflicts of interest that have occurred;* *(v) Compliance with regulations on information security;* *(vi) Number of training programs on corporate governance attended by members of the BOD;* *(vii) New policies developed and enacted.* *b. Form of evaluation: The Committee in charge of human resources matters is responsible for formulating assessment regulations on the basis of reference to international practices (with clear reference sources) to evaluate the performance of the BOD, Sub-Committees, Committees and to submit them to the BOD for approval. The evaluation will be carried out through the organization of each separate meeting of the BOD, Sub-Committees, Committees to evaluate the performance of the Board, Sub-Committees, Committees or by taking time during a regular meeting to conduct the evaluation. Audit dossiers will*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	be stored by the Company in accordance with the confidential information storage mode. *c. The evaluation of the activities of members of the BOD, Sub-Committees and Committees of the BOD is carried out through:* *(i) Self-assessment; and* *(ii) Mutual confidential evaluation between members of the BOD, between members of the same Subcommittee or Committee. In some cases, with the consensus of members of the BOD, members of Sub-Committees or Committees, this assessment may be coordinated by a third party who is a legal advisor or independent consultant as decided from time to time;* *(iii) Based on the results of this assessment, members of the BOD, members of the Subcommittee and the Committee will participate in training programs to develop knowledge and skills for members of the BOD to fulfill their tasks and responsibilities.* *2. Evaluate the performance of the CEO and other Executives* *a. The BOD assigns the Human Resources and Compensation Committee to develop detailed regulations on operational evaluation for all subjects who are CEOs and other Executives to submit to the BOD for approval. The standards for evaluating the performance of the CEO and Executive shall ensure the harmony of interests between the organizational structure of personnel and the long-term interests of the Company and Shareholders.* *b. Regulations developed and promulgated by the Human Resources and Compensation Committee to evaluate the performance of the CEO and other Executives should be based on the following aspects:* *(i) Implement the objectives of production and business activities;* *(ii) The responsibilities and obligations of senior managers;*	*be stored by the Company in accordance with the confidential information storage mode.* *c. The evaluation of the activities of members of the BOD, Sub-Committees and Committees of the BOD is carried out through:* *(i) Self-assessment; and* *(ii) Mutual confidential evaluation between members of the BOD, between members of the same Subcommittee or Committee. In some cases, with the consensus of members of the BOD, members of Sub-Committees or Committees, this assessment may be coordinated by a third party who is a legal advisor or independent consultant as decided from time to time;* *(iii) Based on the results of this assessment, members of the BOD, members of the Subcommittee and the Committee will participate in training programs to develop knowledge and skills for members of the BOD to fulfill their tasks and responsibilities.* *2. Evaluate the performance of the CEO and other Executives* *a. The BOD assigns the Committee in charge of human resources matters to develop detailed regulations on operational evaluation for all subjects who are CEOs and other Executives to submit to the BOD for approval. The standards for evaluating the performance of the CEO and Executive shall ensure the harmony of interests between the organizational structure of personnel and the long-term interests of the Company and Shareholders.* *b. Regulations developed and promulgated by the Committee in charge of human resources matters to evaluate the performance of the CEO and other Executives should be based on the following aspects:* *(i) Implement the objectives of production and business activities;* *(ii) The responsibilities and obligations of senior managers;*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế Quản trị Công Ty hiện hành *Current Corporate Governance Regulations*	Quy chế Quản trị Công Ty sửa đổi *Amended Corporate Governance Regulations*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	(iii) Competence and skills of senior managers. *3. Reward and discipline for Board members, CEO and other Executives* *a. The BOD assigns the Human Resources and Compensation Committee to develop regulations on reward and discipline regimes for the BOD, the BOD and business executives to submit to the BOD for approval.*	*(iii) Competence and skills of senior managers.* *3. Reward and discipline for Board members, CEO and other Executives* *a. The BOD assigns the Committee in charge of human resources matters to develop regulations on reward and discipline regimes for the BOD, the BOD and business executives to submit to the BOD for approval.*	
	b. Reward and discipline are carried out on the principle of: *(i) The form of reward can be monetary or non-monetary;* *(ii) Rewards for CEOs and other Executives are based on the Company's annual business performance;* *(iii) Disciplinary action: Members of the BOD, CEO and other executives when performing their duties in violation of the law or regulations of the Company will base on the seriousness of the violation to take disciplinary action, or other sanctions. In case these individuals violate the provisions of law and violate the Company's regulations affecting the interests of the Company, shareholders or others, these individuals will have to pay compensation under the law.*	*b. Reward and discipline are carried out on the principle of:* *(i) The form of reward can be monetary or non-monetary;* *(ii) Rewards for CEOs and other Executives are based on the Company's annual business performance;* *(iii) Disciplinary action: Members of the BOD, CEO and other executives when performing their duties in violation of the law or regulations of the Company will base on the seriousness of the violation to take disciplinary action, or other sanctions. In case these individuals violate the provisions of law and violate the Company's regulations affecting the interests of the Company, shareholders or others, these individuals will have to pay compensation under the law.*	

3. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung, điều khoản của Quy chế hoạt động của HĐQT Công Ty, chi tiết cụ thể như sau
Amending, supplementing the Company's Regulations on Operation of the BOD as follows:

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành *Current Regulations on Operation of the BOD*	Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi *Amended Regulations on Operation of the BOD*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
1.	**Điều 2. Giải thích từ ngữ** 1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: g. "**Người điều hành**" của Công Ty bao gồm: Ban Tổng Giám đốc, *Giám đốc Khối Tài chính – Kế toán (hoặc Giám đốc Tài chính)*, Kế toán trưởng, các Giám đốc/Người phụ trách cao nhất của các Khối trong Công Ty theo mô hình tổ chức của Công Ty tùy từng thời điểm; ***Article 2. Definitions*** *1. The following terms shall have the meaning as set forth herein:* *g. "**Executives**" of the Company include: Board of Management, Director of Finance - Accounting Division (or Chief Financial Officer), the Chief Accountant, the Directors or heads of Divisions Persons of the Company according to the organizational model of the Company from time to time;*	**Điều 2. Giải thích từ ngữ** 1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: g. "**Người điều hành**" của Công Ty bao gồm: Ban Tổng Giám đốc, *Giám đốc Tài chính*, Kế toán trưởng, các Giám đốc/Người phụ trách cao nhất của các Khối trong Công Ty theo mô hình tổ chức của Công Ty tùy từng thời điểm; ***Article 2. Definitions*** *2. The following terms shall have the meaning as set forth herein:* *g. "**Executives**" of the Company include: the Board of Management, the Chief Financial Officer, the Chief Accountant, the Directors or heads of Divisions Persons of the Company according to the organizational model of the Company from time to time;*	Điều chỉnh để phù hợp với quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 1 Điều lệ Công Ty. *Amended to ensure compliance with the provisions in Point (p), Clause 1, Article 1 of the Company Charter.*
2.	**Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT** 3. Thành viên HĐQT của Công Ty chỉ được đồng thời là *thành viên HĐQT tối đa của 05 Công Ty khác.* ***Article 7. Qualifications and conditions for BOD membership*** *3. A member of the BOD of the Company can only concurrently be a member of the BOD of a maximum of 05 other companies.*	**Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên HĐQT** 3. Thành viên HĐQT của Công Ty chỉ được đồng thời là *thành viên HĐQT hoặc thành viên Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.* ***Article 7. Qualifications and conditions for BOD membership*** *3. A member of the BOD of the Company can only concurrently be a member of the BOD or member of Members' Council of a maximum of 05 other companies.*	Điều chỉnh trên cơ sở quy định tại Khoản 78 Điều 1 Nghị Định 245 *Amended in accordance with the provisions stipulated in Clause 78, Article 1 of Decree 245.*
3.	**Điều 8. Chủ tịch HĐQT** 1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các Thành viên HĐQT.	**Điều 8. Chủ tịch HĐQT** 1. Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các Thành viên HĐQT. 2. Chủ tịch HĐQT Công Ty:	Bổ sung quy định liên quan đến điều kiện, tiêu chuẩn của Chủ tịch HĐQT.

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành *Current Regulations on Operation of the BOD*	Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi *Amended Regulations on Operation of the BOD*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
	2. Chủ tịch HĐQT Công Ty *không được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công Ty.* 3. Chủ tịch HĐQT *có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 36 của Điều lệ Công Ty.*	a. *Không được kiêm nhiệm chức danh điều hành;* b. *Không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh;* c. *Không ban hành chỉ đạo mang tính điều hành;* d. *Phân công phân nhiệm cụ thể bằng văn bản cho từng vị trí trong HĐQT, có giám sát đánh giá;* e. *Chủ trì việc xây dựng quy trình, quy chế hoạt động,chính sách cụ thể liên quan đến hoạt động của HĐQT để trình HĐQT hoặc ĐHĐCĐ phê duyệt theo quy định của pháp luật có liên quan.* 3. Chủ tịch HĐQT *có quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều 36 của Điều lệ Công Ty.*	*Supplementing provisions relating to the conditions and qualifications of the Chairman of the BOD*
	Article 8. Chairman *1. The Chairman of the BOD shall be elected or dismissed by the BOD from among its members.* *2. The Chairman of the BOD of the Company is not allowed to concurrently serve as the Chief Executive Officer of the Company.* *3. The Chairman of the BOD has rights and obligations as prescribed in Article 36 of the Company's Charter.*	***Article 8. Chairman*** *1. The Chairman of the BOD shall be elected or dismissed by the BOD from among its members.* *2. The Chairperson of the BOD of the Company:* a. *Shall not concurrently hold any executive or management position;* b. *Shall not directly manage or administer the Company's business operations;* c. *Shall not issue instructions of an executive or operational nature;* d. *Shall allocate duties and responsibilities in writing to each position within the BOD, and shall supervise and evaluate the performance thereof;* e. *Shall preside over the development of processes, operating regulations, and specific policies related to the activities of the Board of Directors, to be submitted to the BOD or GMS for approval in accordance with relevant legal regulations.*	

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

STT *No.*	Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành *Current Regulations on Operation of the BOD*	Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi *Amended Regulations on Operation of the BOD*	Căn cứ/lý do điều chỉnh *The reason for adjustment*
		3. The Chairperson of the BOD has other rights and obligations in accordance with the provisions of Article 36 of the Company Charter.	

4. Trao quyền cho HĐQT ban hành bản Điều lệ, Quy chế Quản trị Công Ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công Ty sửa đổi, bổ sung căn cứ vào các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua tại Mục 1, 2 và 3 của Tờ trình này, bao gồm cả những điều chỉnh, sửa đổi các nội dụng khác của Điều lệ Công Ty, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, sử dụng các thuật ngữ viết tắt, các viện dẫn điều khoản từ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Tờ trình này và các Nghị quyết ĐHĐCĐ khác còn hiệu lực áp dụng.

Authorizing the BOD to issue the Company's Charter, Corporate Gorvernance Regulations, and Regulations on Operation of the BOD as amended and supplemented based on the contents approved by the GMS at Article 1, Article 2 and Article 3 of this Resolution, including adjustments and amendments to other contents of the Company's Charter, Corporate Gorvernance Regulations, and Regulations on Operation of the BOD using abbreviated terms and cited terms from the contents approved by the GMS in this Proposal and other GMS's Resolutions that remain effective and applicable.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Respectfully submitting to the GMS for consideration and approval./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

BUI THANH NHƠN

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese version. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

DỰ THẢO/*DRAFT*

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA ***NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION*** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence - Freedom - Happiness*** ---
Số/ No.:…../2026-NQ.ĐHĐCĐ-NVLG	*TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2026* *Ho Chi Minh City, April th, 2026*

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
RESOLUTION OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

  Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 issued by National Assembly dated June 17th, 2020 and other implementing regulations;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

  Law on Securities No. 54/2019/QH14 issued by National Assembly dated November 26th, 2019 and other implementing regulations;
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**");*

  *The Charter of No Va Land Investment Group Corporation ("**The Company**");*
- *Quy chế Quản trị Công Ty;*

  The Regulations of Corporate Governance;
- *Tờ trình của Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") số 25/2026-TTr-NVLG ngày 17/4/2026 về phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động năm 2026 của Công Ty;*

  *The Proposal of the Board of Directors ("**BOD**") No. 25/2026-TTr-NVLG dated on April 17th, 2025 Re. The Company's Employee Stock Ownership Plan 2026;*
- *Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công Ty ngày……/04/2026.,*

  The Meeting minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders dated April th, 2026,

QUYẾT NGHỊ
RESOLVE

ĐIỀU 1: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 của Công Ty, như sau:

ARTICLE 1: *Approval of the plan to issue shares to increase charter capital under the NVL's Employee Stock Option Program for 2026, as follows:*

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG/ *PLAN FOR SHARE ISSUANCE UNDER THE EMPLOYEE STOCK OPTION PROGRAM*

Công Ty sẽ thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 22.344.964.740.000 đồng lên 23.462.212.970.000 đồng, thông qua các Phương án Phát hành cổ phiếu theo

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

chương trình lựa chọn cho người lao động, Cụ thể:

The Company will issue additional shares to increase charter capital from 22,344,964,740,000 VND to 23,462,212,970,000 VND through the share issuance plans under the Employee Stock Option Program, specifically:

I.1. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động/ *The plan to issue shares under the employee stock option program:*

i. Tổ chức phát hành: *Issuing organization:*	Công ty cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư Địa Ốc No Va *No Va Land Investment Group Corporation*
ii. Tên cổ phiếu: *Name of share:*	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va *The share of No Va Land Investment Group Corporation share*
III. Loại cổ phiếu: *Type of share:*	Cổ phần phổ thông *Ordinary share*
iv. Mệnh giá cổ phiếu: *Par value:*	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần *VND 10,000 per share (Ten thousand Vietnam Dong) per share*
v. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: *Expected number of issued shares:*	111.724.823 cổ phiếu *111,724,823 shares*
vi. Tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá): *Total issuance amount (at par value):*	1.117.248.230.000 đồng *VND 1,117,248,230,000*
vii. Tỷ lệ phát hành dự kiến trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại ngày lập Phương án. Ủy quyền cho HĐQT công ty xác định lại tỷ lệ phát hành tại thời điểm triển khai theo số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành và số lượng cổ phiếu lưu hành của Công Ty tại thời điểm đó. *The expected issuance ratio on the total number of shares outstanding at the date of the Plan. To authorize the BOD of the Company to re-determine the issuance ratio at the time of implementation based on the expected number of shares issued and the number of shares*	5,0% *5.0%*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

outstanding of the Company at that time.	
viii. Phương thức phát hành *Method of Issuance:*	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) *Employee Stock Ownership Plan (ESOP)*
ix. Đối tượng chào bán, Tiêu chuẩn: *Eligible buyer and standard:*	Đối tượng, Tiêu chuẩn người lao động được tham gia chương trình: Các thành viên trong HĐQT và người lao động đã ký hợp đồng lao động với Công Ty và công ty con tại thời điểm lập danh sách theo nguyên tắc và tiêu chí phân bổ về thâm niên, vị trí chức danh, kết quả thực hiện công việc, đóng góp cho Công Ty, công ty con và các tiêu chí khác. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT phê duyệt tiêu chí cụ thể và danh sách chi tiết đối tượng được mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động, phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, thời gian thực hiện, phù hợp quy định pháp luật. *Subjects and criteria for employees participating in the program: Members of the BOD and employees who have signed labor contracts with the Company and its subsidiaries at the time of making the list according to the principles and criteria for allocation of seniority, position, job performance, contribution to the Company, subsidiaries and other criteria.* *The GMS authorizes and assigns the BOD to approve specific criteria and detailed list of subjects eligible to purchase shares issued under the employee selection program, approve the principles for determining the number of shares distributed to each subject, implementation time, in accordance with legal regulations*
x. Giá phát hành: *Issuing price:*	Tối thiểu 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu *Not less than VND 10,000 per share (Ten thousand Dongs per share)*
xi. Số tiền dự kiến thu được: *Expected amount of money collected:*	1.117.248.230.000 đồng (Một nghìn một trăm mười bảy tỷ hai trăm bốn mươi tám triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) *VND 1,117,248,230,000 (One trillion one hundred seventeen billion two hundred forty-eight million two hundred thirty thousand Vietnam Dong)*
xii. Nguyên tắc xác định giá bán: *The Principles of determining selling price:*	Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên trên cơ sở không thấp hơn

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

	10.000 đồng/cổ phiếu. *Due to the priority nature of the distribution target, and based on the stock market situation, capital needs, market value and book value of shares, as well as on the basis of analyzing the level of price dilution, the offering price of shares to employees shall be determined at not less than VND 10,000/share*
xiii. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: *Transfer restriction:*	Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành. Thời hạn cụ thể do HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật. *Shares issued under the employee stock option program are subject to transfer restrictions for a minimum period of 01 year from the end of the issuance. The specific period is decided by the BOD in accordance with the provisions of law.*
xiv. Thời gian chào bán dự kiến: *Expected offering time*	Dự kiến trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của Công Ty. *It is expected that in 2025, after the State Securities Commission notifies in writing of the receipt of the Company's full issuance report documents*
xv. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết: *Method of handling remaining undistributed shares:*	Số lượng cổ phần do người lao động không đăng ký mua hết được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối cho một số người lao động khác trong Công Ty với mức giá chào bán đã được HĐQT phê duyệt tại mục xii nêu trên. Số lượng cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng theo đúng điều kiện hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu tại mục xiii trên đây. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt tiêu chí cụ thể và danh sách chi tiết đối tượng được mua số cổ phiếu còn dư khi phát hành ESOP; phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện. Việc phân phối số cổ phiếu chưa phân phối hết cho người lao động khác phải đảm bảo đáp ứng quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. *The number of shares that employees did not register to buy in full was authorized by the General Meeting of Shareholders to the Board of Directors to distribute to a number of other employees in the Company at an offering price approved by the Board*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

	of Directors in Section xii above. These shares are restricted from transfer in accordance with the conditions for restricting the transfer of shares issued under the employee stock option program stated in Section xiii above. *The General Meeting of Shareholders authorized the Board of Directors to approve specific criteria and a detailed list of subjects eligible to buy the remaining shares when issuing ESOP; approve the principles for determining the number of shares distributed to each subject and the implementation time.* *The distribution of undistributed shares to other employees must ensure compliance with the provisions of Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP issued by the Government on December 31, 2020 on detailed regulations for the implementation of a number of articles of the Law on Securities.*
xvi. Phương án xử lý trong các trường hợp Cán bộ nhân viên không còn đủ tiêu chuẩn nắm giữ cổ phiếu mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động: *Handling plan in cases where employees no longer meet the criteria to hold shares purchased under the Employee Stock Ownership Plan:*	ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT quyết định nội dung cụ thể về phương án xử lý trong các trường hợp cán bộ nhân viên không còn đủ tiêu chuẩn nắm giữ cổ phiếu được mua theo chương trình lựa chọn cho người lao động. *The GMS authorizes and assigns the BOD to decide on specific contents of the handling plan in cases where employees no longer meet the criteria to hold shares purchased under the Employee Stock Ownership Plan.*
xvii. Lưu ký và niêm yết bổ sung: *Additional depository and listing:*	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật. *The additional issued shares will be additionally registered at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and additionally listed at the Stock Exchange in accordance with the provisions of law.*
xviii. Thay đổi điều lệ: *Changing of charter*	Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi vốn điều lệ trên Điều lệ của Công ty theo kết quả thực tế phát hành *Approval of charter capital increase and amendment of charter capital on the Company's Charter according to actual issuance results*
xix. Thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: *Changing of establishment and*	Thông qua việc thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế phát hành. *Aproval changing the establishment and operation*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

operation license; business registration certificate:	*license and business registration certificate with new charter capital according to actual issuance results.*

I.2. Trình tự thực hiện các phương án phát hành/ *Procedure for Implementing Issuance Plans:*

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công Ty quyết định thời điểm thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với tình hình thực tế.

The GMS authorizes the Company's BOD to decide on the timing for implementing the share issuance plan under the employee stock option program, as deemed appropriate based on actual conditions..

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH/ *PLAN FOR USING PROCEEDS FROM THE ISSUANCE*

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dự kiến là 1.117.248.230.000 đồng Việt Nam, Công Ty sẽ bổ sung nguồn lực cho các hoạt động kinh doanh, vốn lưu động của Công Ty.
The total proceeds from the issuance of shares under the employee stock option program are estimated at 1,117,248,230,000 VND, which the Company will use to supplement resources for its business activities and working capital.

ĐHĐCĐ uỷ quyền HĐQT quyết định điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
The GMS authorizes the BOD to decide on the adjustment of the allocation of proceeds from the issuance for the approved capital use purposes and/or to change the intended use of the proceeds from the issuance to align with the actual situation, ensuring compliance with legal regulations and reporting to the next GMS's meeting about the adjustments related to this capital use plan.

III. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN/ *APPROVAL OF AUTHORIZATION FOR THE BOD TO IMPLEMENT*

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT thực hiện các công việc sau:
The GMS authorizes and assigns the BOD to carry out the following tasks:

- Quyết định, thông qua các vấn đề chi tiết để thực hiện các phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ phê duyệt nêu trên và/hoặc sửa đổi một (một số) nội dung của các phương án phát hành đảm bảo phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Công Ty khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

  Decide and approve detailed matters to implement the issuance plans approved by the AGM mentioned above and/or amend one (or some) contents of the issuance plans to ensure compliance with legal regulations and the Company's charter as necessary to ensure the success of the issuance;

- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện phát hành cổ phiếu sau khi Uỷ ban Chứng khoán Nhà Nước có thông báo bằng văn bản về việc nhận được hồ sơ báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật, quy định của Công Ty;

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

Choose an appropriate time for the share offering to execute the issuance after the State Securities Commission has provided written notification of receiving the issuance report documents from the Company under the employee stock option program, ensuring compliance with legal regulations and the Company's policies;

- Quyết định thời điểm, các mốc thời gian liên quan đến việc triển khai phát hành, trình tự thực hiện các đợt phát hành;

  Decide on the timing and milestones related to the implementation of the issuance, as well as the sequence of carrying out the issuance phases;

- Phê duyệt tiêu chí cụ thể và danh sách cán bộ nhân viên được phân phối cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động; phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng cán bộ nhân viên; phê duyệt và ban hành quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và thời gian thực hiện;

  Approve specific criteria and the list of employees eligible for the distribution of shares issued under the employee stock option program; approve the principles for determining the number of shares distributed to each employee; approve and issue regulations for the share issuance under the employee stock option program and the implementation timeline;

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

  Approve measures to ensure that the share issuance complies with the regulations on foreign ownership ratios;

- Quyết định, thông qua việc tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả phát hành thực tế của các phương án phát hành và ban hành Điều lệ theo vốn điều lệ mới;

  Decide and approve the procedures for amending and supplementing the Company's charter to reflect the new increased charter capital resulting from the actual issuance of the plans and to issue the charter according to the new charter capital;

- Quyết định, thông qua việc triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để điều chỉnh/thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới sau khi kết thúc các đợt phát hành;

  Decide and approve the necessary legal procedures to amend/change the establishment license and operational license, as well as the business registration certificate according to the new charter capital after the issuance phases are completed;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động; Phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động từ nguồn thặng dư vốn cổ phần với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("SSC"), quyết định sửa đổi bổ sung, hoàn chỉnh các Phương án phát hành cổ phiếu để phù hợp với thực tế phát hành, yêu cầu của SSC/cơ quan có thẩm quyền hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có) để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

  Carry out the necessary procedures to register the issuance of shares under the employee stock option program; issue bonus shares to employees from surplus capital with the State Securities Commission ("SSC"), and decide to amend and complete the share issuance plans to align with the actual issuance, the requirements of the SSC/competent authorities, or for compliance with relevant legal regulations (if any) to ensure the success of the issuance;

- Quyết định, thông qua việc thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật;

Decide and approve the related tasks and documentation for registering additional securities with the Vietnam Securities Depository and for additional listing of the newly issued shares at the Stock Exchange in accordance with legal regulations;

- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;

  Adjust the allocation of proceeds from the share issuance under the employee stock option program for approved capital use purposes and/or change the intended use of proceeds from the offering to align with the actual situation, ensuring compliance with legal regulations and reporting to the next AGM about the adjustments related to this capital use plan;

- Trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên, HĐQT có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao, ủy quyền; (ii) thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các Đơn vị, cá nhân tại Công Ty: Thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, tài liệu có liên quan; Thực hiện công việc và thủ tục cần thiết để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật.
- *In the process of implementing the above contents, the BOD has the authority to: (i) Decide on matters within the scope of the assigned duties; (ii) implement and/or direct, assign tasks to units or individuals within the Company: Carry out necessary tasks according to regulations; complete, finalize, and sign related documents; perform necessary tasks and procedures to implement the assigned duties and authorizations in accordance with legal regulations.*

ĐIỀU 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện./.

ARTICLE 2: *This Resolution shall be effective from the date of signing. The BOD and related individuals are required to implement the tasks in accordance to this Resolution./.*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD

BÙI THÀNH NHƠN

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---	***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***
	Independence – Freedom - Happiness

Số/No: 25./2026-TTr-NVLG	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2026*
	Ho Chi Minh City, April 17th, 2026

TỜ TRÌNH
PROPOSAL

V/v: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026
Re: The plan to issue shares under the Employee Stock Ownership in 2026

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va
To: Esteemed Shareholders of No Va Land Investment Group Corporation

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 issued by National Assembly dated June 17th, 2020 and other implementing regulations;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng khoán**");*
  *The Law on Securities No. 54/2019/QH14 issued by National Assembly dated November 26th, 2019 and other implementing regulations ("**Law on Securities**");*
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**");*
  *The Charter of No Va Land Investment Group Corporation (the "**Company**");*
- *Kế hoạch và nhu cầu vốn của Công Ty.*
  Based on the Company's capital plan and needs.

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công Ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét, thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Theo Chương Trình Lựa Chọn Cho Người Lao Động của Công Ty năm 2026 như sau:

*The Board of Directors ("**BOD**") of the Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders ("**GMS**") for consideration and approval of the plan to issue shares to increase charter capital under the Company's Employee Stock Option Program for 2026, as follows:*

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN/ *THE NECESSITY OF CAPITAL INCREASE*

Việc Công Ty tăng vốn điều lệ Theo Chương Trình Lựa Chọn Cho Người Lao Động tạo sự gắn kết người lao động với Công Ty và là động lực cho người lao động làm việc hiệu quả hơn.

The Company's increase in charter capital under the Employee Stock Option Program fosters employee engagement with the Company and serves as motivation for employees to work more effectively.

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG/ *PLAN FOR SHARE ISSUANCE UNDER THE EMPLOYEE STOCK OPTION PROGRAM*

Công Ty sẽ thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 22.344.964.740.000 đồng lên 23.462.212.970.000 đồng, thông qua các Phương án Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, Cụ thể:

The Company will issue additional shares to increase charter capital from 22,344,964,740,000 VND to 23,462,212,970,000 VND through the share issuance plans under the Employee Stock Option Program, specifically:

2.1 Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động/ *The plan to issue shares under the employee stock option program:*

i. Tổ chức phát hành: *Issuing organization*	Công ty cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư Địa Ốc No Va No Va Land Investment Group Corporation
ii. Tên cổ phiếu: *Name of share:*	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va *The share of No Va Land Investment Group Corporation share*
III. Loại cổ phiếu: *Type of share:*	Cổ phần phổ thông *Ordinary share*
iv. Mệnh giá cổ phiếu: *Par value:*	10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phần *VND 10,000 per share (Ten thousand Vietnam Dong per share*
v. Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: *Expected number of issued shares:*	111.724.823 cổ phiếu *111,724,823 shares*
vi. Tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá): *Total issuance amount (at par value):*	1.117.248.230.000 đồng *VND 1,117,248,230,000*
vii. Tỷ lệ phát hành dự kiến trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại ngày lập Phương án. Ủy quyền cho HĐQT công ty xác định lại tỷ lệ phát hành tại thời điểm triển khai theo số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành và số lượng cổ phiếu lưu hành của Công Ty tại thời điểm đó. *The expected issuance ratio on the total number of shares outstanding*	5,0% *5.0%*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

at the date of the Plan. To authorize the BOD of the Company to re-determine the issuance ratio at the time of implementation based on the expected number of shares issued and the number of shares outstanding of the Company at that time.	
viii. Phương thức phát hành *Issuance plan*	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) *Employee Stock Ownership Plan (ESOP)*
ix. Đối tượng chào bán, Tiêu chuẩn: *Eligible buyer and standard*	Đối tượng, Tiêu chuẩn người lao động được tham gia chương trình: Các thành viên trong HĐQT và người lao động đã ký hợp đồng lao động với Công Ty và công ty con tại thời điểm lập danh sách theo nguyên tắc và tiêu chí phân bổ về thâm niên, vị trí chức danh, kết quả thực hiện công việc, đóng góp cho Công Ty, công ty con và các tiêu chí khác. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT phê duyệt tiêu chí cụ thể và danh sách chi tiết đối tượng được mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động, phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, thời gian thực hiện, phù hợp quy định pháp luật. *Subjects and criteria for employees participating in the program: Members of the BOD and employees who have signed labor contracts with the Company and its subsidiaries at the time of making the list according to the principles and criteria for allocation of seniority, position, job performance, contribution to the Company, subsidiaries and other criteria.* *The GMS authorizes and assigns the BOD to approve specific criteria and detailed list of subjects eligible to purchase shares issued under the employee selection program, approve the principles for determining the number of shares distributed to each subject, implementation time, in accordance with legal regulations*
x. Giá phát hành *Issuing price*	Tối thiểu 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)/cổ phiếu

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

	Not less than VND 10,000 per share (Ten thousand Dongs per share)
xi. Số tiền dự kiến thu được *Expected amount of money collected*	Tối thiểu 1.117.248.230.000 đồng (Một nghìn một trăm mười bảy tỷ hai trăm ba mươi tám triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) *Not less than VND 1,117,248,230,000 (One trillion one hundred seventeen billion two hundred forty-eight million two hundred thirty thousand Vietnam Dong)*
xii. Nguyên tắc xác định giá bán *The Principles of determining selling price*	Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên trên cơ sở không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu. *Due to the priority nature of the distribution target, and based on the stock market situation, capital needs, market value and book value of shares, as well as on the basis of analyzing the level of price dilution, the offering price of shares to employees shall be determined at not less than VND 10,000/share*
xiii. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng *Transfer restriction*	Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn tối thiểu 01 năm kể từ thời điểm kết thúc đợt phát hành. Thời hạn cụ thể do HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật. *Shares issued under the employee stock option program are subject to transfer restrictions for a minimum period of 01 year from the end of the issuance. The specific period is decided by the BOD in accordance with the provisions of law.*
xiv. Thời gian chào bán dự kiến: *Expected offering time*	Dự kiến trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của Công Ty. *It is expected that in 2026, after the State Securities Commission notifies in writing of the receipt of the Company's full issuance report documents*
xv. Phương thức xử lý cổ phần còn lại chưa phân phối hết: *Method of handling remaining undistributed shares*	Số lượng cổ phần do người lao động không đăng ký mua hết được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối cho một số người lao động khác trong Công Ty với mức giá chào bán đã

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

	được HĐQT phê duyệt tại mục xii nêu trên. Số lượng cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng theo đúng điều kiện hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu tại mục xiii trên đây. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt tiêu chí cụ thể và danh sách chi tiết đối tượng được mua số cổ phiếu còn dư khi phát hành ESOP; phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện. Việc phân phối số cổ phiếu chưa phân phối hết cho người lao động khác phải đảm bảo đáp ứng quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. *The number of shares that employees did not register to buy in full was authorized by the General Meeting of Shareholders to the Board of Directors to distribute to a number of other employees in the Company at the offering price approved by the Board of Directors in Section xii above. These shares are restricted from transfer in accordance with the conditions for restricting the transfer of shares issued under the employee stock option program stated in Section xiii. above.* *The GMS authorized the Board of Directors to approve specific criteria and a detailed list of subjects eligible to buy the remaining shares when issuing ESOP; approve the principles for determining the number of shares distributed to each subject and the implementation time.* *The distribution of undistributed shares to other employees must ensure compliance with the provisions of Article 42 of Decree No. 155/2020/ND-CP issued by the Government on December 31, 2020 on detailed regulations for the implementation of a number of articles of the Law on Securities*
xvi. Phương án xử lý trong các trường hợp Cán bộ nhân viên không còn đủ tiêu chuẩn nắm giữ cổ phiếu mua theo chương trình lựa chọn cho	ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT quyết định nội dung cụ thể về phương án xử lý trong các trường hợp cán bộ nhân viên không còn đủ tiêu chuẩn nắm giữ cổ phiếu được mua theo chương

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

	người lao động: *Handling plan in cases where employees no longer meet the criteria to hold shares purchased under the Employee Stock Ownership Plan*	trình lựa chọn cho người lao động. *The GMS authorizes and assigns the BOD to decide on specific contents of the handling plan in cases where employees no longer meet the criteria to hold shares purchased under the Employee Stock Ownership Plan*
xvii.	Lưu ký và niêm yết bổ sung *Additional depository and listing*	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật. *The additional issued shares will be additionally registered at the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and additionally listed at the Stock Exchange in accordance with the provisions of law*
xviii.	Thay đổi Điều lệ: *Changing of Charter*	Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi vốn điều lệ trên Điều lệ của Công ty theo kết quả thực tế phát hành *Approval of charter capital increase and amendment of charter capital on the Company's Charter according to actual issuance results*
xix.	Thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động; giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: *Changing of establishment and operation license; business registration certificate*	Thông qua việc thay đổi giấy phép thành lập và hoạt động và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế phát hành. *Aproval changing the establishment and operation license and business registration certificate with new charter capital according to actual issuance results*

2.2. Thực hiện phương án phát hành/ *Implementing Issuance Plan:*

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công Ty quyết định thời điểm thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phù hợp với tình hình thực tế.

The GMS authorizes the Company's BOD to decide on the timing for implementing the share issuance plan under the employee stock option program, as deemed appropriate based on actual conditions.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH/ *PLAN FOR USING PROCEEDS FROM THE ISSUANCE*

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dự kiến là 1.117.248.230.000 đồng Việt Nam, Công Ty sẽ bổ sung nguồn lực cho các hoạt động kinh doanh, vốn lưu động của Công Ty.

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

The total proceeds from the issuance of shares under the employee stock option program are estimated at 1,117,248,230,000 VND, which the Company will use to supplement resources for its business activities and working capital.

ĐHĐCĐ uỷ quyền HĐQT quyết định điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

The GMS authorizes the BOD to decide on the adjustment of the allocation of proceeds from the issuance for the approved capital use purposes and/or to change the intended use of the proceeds from the issuance to align with the actual situation, ensuring compliance with legal regulations and reporting to the next GMS's meeting about the adjustments related to this capital use plan.

IV. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN/ *APPROVAL OF AUTHORIZATION FOR THE BOD TO IMPLEMENT*

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

The GMS authorizes and assigns the BOD to carry out the following tasks:

- Quyết định, thông qua các vấn đề chi tiết để thực hiện các phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ phê duyệt nêu trên và/hoặc sửa đổi một (một số) nội dung của các phương án phát hành đảm bảo phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Công Ty khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

  Decide and approve detailed matters to implement the issuance plans approved by the AGM mentioned above and/or amend one (or some) contents of the issuance plans to ensure compliance with legal regulations and the Company's charter as necessary to ensure the success of the issuance;

- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện phát hành cổ phiếu sau khi Uỷ ban Chứng khoán Nhà Nước có thông báo bằng văn bản về việc nhận được hồ sơ báo cáo phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật, quy định của Công Ty;

  Choose an appropriate time for the share offering to execute the issuance after the State Securities Commission has provided written notification of receiving the issuance report documents from the Company under the employee stock option program, ensuring compliance with legal regulations and the Company's policies;

- Quyết định thời điểm, các mốc thời gian liên quan đến việc triển khai phát hành, trình tự thực hiện các đợt phát hành;

  Decide on the timing and milestones related to the implementation of the issuance, as well as the sequence of carrying out the issuance phases;

- Phê duyệt tiêu chí cụ thể và danh sách cán bộ nhân viên được phân phối cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động; phê duyệt nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng cán bộ nhân viên; phê duyệt và ban hành quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và thời gian thực hiện;
  Approve specific criteria and the list of employees eligible for the distribution of shares

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

issued under the employee stock option program; approve the principles for determining the number of shares distributed to each employee; approve and issue regulations for the share issuance under the employee stock option program and the implementation timeline;

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

  Approve measures to ensure that the share issuance complies with the regulations on foreign ownership ratios;

- Quyết định, thông qua việc tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả phát hành thực tế của các phương án phát hành và ban hành Điều lệ theo vốn điều lệ mới;

  Decide and approve the procedures for amending and supplementing the Company's charter to reflect the new increased charter capital resulting from the actual issuance of the plans and to issue the charter according to the new charter capital;

- Quyết định, thông qua việc triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để điều chỉnh/thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới sau khi kết thúc các đợt phát hành;

  Decide and approve the necessary legal procedures to amend/change the establishment license and operational license, as well as the business registration certificate according to the new charter capital after the issuance phases are completed;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("SSC"), quyết định sửa đổi bổ sung, hoàn chỉnh các Phương án phát hành cổ phiếu để phù hợp với thực tế phát hành, yêu cầu của SSC/cơ quan có thẩm quyền hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có) để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

  Carry out the necessary procedures to register the issuance of shares under the employee stock option program with the State Securities Commission ("SSC"), and decide to amend and complete the share issuance plans to align with the actual issuance, the requirements of the SSC/competent authorities, or for compliance with relevant legal regulations (if any) to ensure the success of the issuance;

- Quyết định, thông qua việc thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật;

  Decide and approve the related tasks and documentation for registering additional securities with the Vietnam Securities Depository and for additional listing of the newly issued shares at the Stock Exchange in accordance with legal regulations;

- Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;

  Adjust the allocation of proceeds from the share issuance under the employee stock option

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

program for approved capital use purposes and/or change the intended use of proceeds from the offering to align with the actual situation, ensuring compliance with legal regulations and reporting to the next AGM about the adjustments related to this capital use plan;

- Trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên, HĐQT có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được giao, ủy quyền; (ii) thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các Đơn vị, cá nhân tại Công Ty: Thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, tài liệu có liên quan; Thực hiện công việc và thủ tục cần thiết để triển khai nhiệm vụ được giao và ủy quyền, phù hợp quy định pháp luật.

  In the process of implementing the above contents, the BOD has the authority to: (i) Decide on matters within the scope of the assigned duties; (ii) implement and/or direct, assign tasks to units or individuals within the Company: Carry out ,necessary tasks according to regulations; complete, finalize, and sign related documents; perform necessary tasks and procedures to implement the assigned duties and authorizations in accordance with legal regulations.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.

Respectfully submit to the GMS for consideration and approval./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD

CÔNG TY TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

BÙI THÀNH NHƠN

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English version is for reference only and shall not replace the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

DỰ THẢO/*DRAFT*

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---o0o---	***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***
Số/ *No.:* ……/2026-NQ.ĐHĐCĐ-NVLG	***Independence - Freedom - Happiness***
	---o0o---
	TP. Hồ Chí Minh, ngày … tháng 04 năm 2026
	Ho Chi Minh City, April …, 2026

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

RESOLUTION OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung năm 2022, 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

  The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020, amended and supplemented in 2022, 2025 and its implementing regulations;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng khoán 2019**");*

  *The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019, amended and supplemented in 2024 and its implementing regulations (the "**Law on Securities 2019**");*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 245/2025 ngày 11/09/2025 của Chính Phủ;*

  The Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, amended and supplemented by Decree No. 245/2025 dated September 11, 2025;
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**").*

  *The Charter of No Va Land Investment Group Corporation (the "**Company**").*

QUYẾT NGHỊ

RESOLVE

ĐIỀU 1: **Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 (từ nguồn thặng dư vốn cổ phần), chi tiết như sau:**

ARTICLE 1: ***Approval of the share issuance plan to increase the share capital from equity in 2026 (from share premium), with the following details:***

1. Tổ chức phát hành *Issuer*	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va *No Va Land Investment Group Corporation*
2. Tên cổ phiếu phát hành *Name of share*	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va *Share of No Va Land Investment Group Corporation*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

3. Mã chứng khoán *Ticker*	NVL *NVL*
4. Loại cổ phiếu phát hành *Type of shares*	Cổ phiếu phổ thông *Ordinary shares*
5. Mệnh giá cổ phiếu *Par value*	10.000 đồng/cổ phiếu *VND 10,000 per share*
6. Nguồn phát hành *Issuance capital source*	Từ nguồn thặng dư vốn cổ phần trên Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật *From share premium recorded in the financial statements in accordance with applicable laws*
7. Đối tượng phát hành *Eligible recipients*	Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền *Shareholders on the record date for the exercise of rights*
8. Tỷ lệ thực hiện dự kiến *Expected execution ratio*	Tối đa 40:3 (Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phần sẽ được hưởng 01 (một) quyền, cổ đông sở hữu 40 (bốn mươi) quyền sẽ được nhận thêm 03 (ba) cổ phiếu mới) *Up to 40:3 (As at the record date for the exercise of rights, shareholders holding 01 (one) share will be entitled to 01 (one) right; shareholders holding 40 (forty) rights will be entitled to receive 03 (three) additional new shares)*
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành *The expected number of shares to be issued*	Tối đa 167.587.235 cổ phiếu *Up to 167,587,235 shares*
10. Chuyển nhượng quyền *Assignment of rights*	Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được phép chuyển nhượng *The right to receive additional shares is non-transferable*
11. Quy định về chuyển nhượng *Transfer restrictions*	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng *The additional shares to be issued are not subject to transfer restrictions*
12. Thời gian dự kiến thực hiện *Expected issuance timeline*	Trong năm 2026 hoặc thời gian khác theo quyết định của HĐQT *In 2026 or other time as decided by the BOD*

ĐIỀU 2: **Thông qua phương thức triển khai thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu 2026:**

ARTICLE 2: ***Approval of the implementation method for the share issuance to increase share capital from equity in 2026:***

- Công ty sẽ triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ thực hiện: Tối đa 40:3 (Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phần sẽ được hưởng 01 (một) quyền, cổ đông sở hữu 40 (bốn mươi) quyền sẽ được nhận thêm 03 (ba) cổ phiếu mới);

  The Company will implement the share issuance plan to increase share capital from equity at the following proposed ratio: Up to 40:3 (As at the record date for the exercise of rights, shareholders holding 01 (one) share will be entitled to 01 (one) right; shareholders holding 40 (forty) rights will be entitled to receive 03 (three) additional new shares);

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.234.496.474 cổ phiếu;

  Outstanding shares: 2,234,496,474 shares;

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: tối đa 167.587.235 cổ phiếu;

  Expected number of shares to be issued to increase share capital from equity: up to 167,587,235 shares;

- Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có): Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

  Rounding method and treatment of fractional shares (if any): The number of shares to be issued to existing shareholders to increase share capital from equity shall be rounded down to the nearest whole number. Any fractional shares (if any) shall be cancelled.

ĐIỀU 3: **Thông qua thứ tự thực hiện phương án phát hành cổ phiếu nêu tại Nghị quyết này và các phương án phát hành khác của Công Ty như sau:**

ARTICLE 3: ***Approval of the implementation sequence of the share issuance plan set out in this Resolution and other share issuance plans of the Company as follows:***

Thứ tự thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 nêu tại Nghị quyết này được triển khai trên cơ sở, nguyên tắc đảm bảo thứ tự ưu tiên như sau, đồng thời đảm bảo linh hoạt trong việc triển khai từng phương án tùy theo điều kiện thực tế:

The implementation sequence of the 2026 share issuance plan to increase share capital from equity, as set out in this Resolution, will follow the priority order below, while allowing flexibility in execution depending on actual conditions:

(i) Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 nêu tại Nghị quyết này;
The share issuance plan to increase share capital from equity in 2026 as set out in this Resolution;

(ii) Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Tờ trình HĐQT số 21/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026;
The plan of private placement of shares as set out in BOD Proposal No. 21/2026-TTr-NVLG dated April 01, 2026;

(iii) Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 theo Tờ trình HĐQT số ..../2026-TTr-NVLG ngày .../04/2026;
The plan to issue shares under the Employee Stock Ownership Plan in 2026 as set out in BOD Proposal No. .../2026-TTr-NVLG dated April ...., 2026;

(iv) Các phương án chào bán khác.
Other share offerings.

HĐQT được quyền quyết định thay đổi thứ tự thực hiện các phương án phát hành nêu trên nhưng phải đảm bảo nguyên tắc Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 nêu tại Nghị quyết này được ưu tiên thực hiện trước.

The Board of Directors may adjust the order of implementation of the above issuance plans, provided that the share issuance plan to increase charter capital from equity sources in 2026 as set out in this Resolution is implemented on a priority basis.

ĐIỀU 4: **ĐHĐCĐ phê duyệt và ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:**

ARTICLE 4: ***The GMS approves and authorizes the BOD to decide on all matters relating to the share issuance plan to increase share capital from equity in 2026, including but not limited to the following:***

- Điều chỉnh, sửa đổi (nếu có) chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Số lượng cổ phiếu phát hành, (ii)

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

Tỷ lệ phát hành theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành và (iii) Thời điểm phát hành cụ thể trên cơ sở phù hợp với Điều 3 của Nghị quyết này;

Adjusting (if necessary) the detailed plan for the share issuance to increase share capital from equity in 2026, including but not limited to: (i) the number of shares to be issued; (ii) the issuance ratio based on outstanding shares; and (iii) the issuance date in line with Article 3 of this Resolution;

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("**SSC**"), bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của SSC hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);

  Carrying out necessary procedures to register the share issuance to increase share capital from equity with the State Securities Commission ("SSC"), and supplementing or amending the plan as required by the SSC or for the purpose of complying with applicable laws and regulations (if any);
- Xử lý số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có);

  Handling of the arising odd shares (if any);
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật sau khi kết thúc việc phát hành;

  Carry out the necessary procedures to register for additional depository of shares at the Vietnam Securities Depository Corporation and register for additional listing of shares on the Hochiminh Stock Exchange according to the provisions of law after completing the issuance;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc phát hành;

  Carry out business registration procedures and amend the Charter in accordance with the new charter capital after completing the issuance;
- Thực hiện các thủ tục khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;

  Performing other related procedures to complete the assigned tasks;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám đốc hoặc đơn vị/ cá nhân khác tại Công Ty để thực hiện một số hoặc toàn bộ công việc cụ thể nêu trên.

  Depending on each specific case, the BOD can authorize the Chief Executive Officer or other individuals or units within the Company to carry out some or all specific tasks mentioned above.

ĐIỀU 5. Điều khoản thi hành

ARTICLE 5. Implementation

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

  This Resolution shall be effective from the date of signing.
- HĐQT, Phòng/Ban và cá nhân có liên quan căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện

  The BOD, Departments and related individuals are required to implement the tasks in accordance with this Resolution.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD

BÙI THÀNH NHƠN

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
NO VA LAND INVESTMENT
GROUP CORPORATION
---o0o---
Số/ No.: 26 /2026-TTr-NVLG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
---o0o---
TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2026
Ho Chi Minh City, April 17th, 2026

TỜ TRÌNH
PROPOSAL

V/v: Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 (tỷ lệ thực hiện dự kiến: 40:3)

Re.: Share issuance plan to increase share capital from equity in 2026 (expected execution ratio: 40:3)

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va
To: Esteemed Shareholders of No Va Land Investment Group Corporation

Căn cứ/ Pursuant to:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung năm 2022, 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
  The Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020, amended and supplemented in 2022, 2025 and its implementing regulations;
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Chứng khoán 2019**");*
  *The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019, amended and supplemented in 2024 and its implementing regulations (the "**Law on Securities 2019**");*
- *Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 245/2025 ngày 11/09/2025 của Chính Phủ;*
  Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities, amended and supplemented by Decree No. 245/2025 dated September 11, 2025;
- *Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**").*
  *The Charter of No Va Land Investment Group Corporation (the "**Company**").*

Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét thông qua các nội dung sau:

The Board of Directors (the "BOD") hereby submits to the General Meeting of Shareholders (the "GMS") for consideration and approval the following matters:

1. **Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 (từ nguồn thặng dư vốn cổ phần), chi tiết như sau:**
   Approval of the share issuance plan to increase the share capital from equity in 2026 (from share premium), with the following details:

1. Tổ chức phát hành *Issuer*	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va *No Va Land Investment Group Corporation*

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.
The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

2. Tên cổ phiếu phát hành *Name of share*	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va *Share of No Va Land Investment Group Corporation*
3. Mã chứng khoán *Ticker*	NVL *NVL*
4. Loại cổ phiếu phát hành *Type of shares*	Cổ phiếu phổ thông *Ordinary shares*
5. Mệnh giá cổ phiếu *Par value*	10.000 đồng/cổ phiếu *VND 10,000 per share*
6. Nguồn phát hành *Issuance capital source*	Từ nguồn thặng dư vốn cổ phần trên Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật *From share premium recorded in the financial statements in accordance with applicable laws*
7. Đối tượng phát hành *Eligible recipients*	Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền *Shareholders on the record date for the exercise of rights*
8. Tỷ lệ thực hiện dự kiến *Expected execution ratio*	Tối đa 40:3 (Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phần sẽ được hưởng 01 (một) quyền, cổ đông sở hữu 40 (bốn mươi) quyền sẽ được nhận thêm 03 (ba) cổ phiếu mới) *Up to 40:3 (As at the record date for the exercise of rights, shareholders holding 01 (one) share will be entitled to 01 (one) right; shareholders holding 40 (forty) rights will be entitled to receive 03 (three) additional new shares)*
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành *The expected number of shares to be issued*	Tối đa 167.587.235 cổ phiếu *Up to 167,587,235 shares*
10. Chuyển nhượng quyền *Assignment of rights*	Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được phép chuyển nhượng *The right to receive additional shares is non-transferable*
11. Quy định về chuyển nhượng *Transfer restrictions*	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng *The additional shares to be issued are not subject to transfer restrictions*
12. Thời gian dự kiến thực hiện *Expected issuance timeline*	Trong năm 2026 hoặc thời gian khác theo quyết định của HĐQT *In 2026 or other time as decided by the BOD*

2. Phương thức triển khai thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026:

Implementation method for the share issuance to increase share capital from equity in 2026:

- Công ty sẽ triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ thực hiện: Tối đa 40:3 (Tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phần sẽ được hưởng 01 (một) quyền, cổ đông sở hữu 40 (bốn mươi) quyền sẽ được nhận thêm 03 (ba) cổ phiếu mới);

  The Company will implement the share issuance plan to increase share capital from equity at the following proposed ratio: Up to 40:3 (As at the record date for the exercise of rights, shareholders holding 01 (one) share will be entitled to 01 (one) right; shareholders holding 40 (forty) rights will be entitled to receive 03 (three) additional new shares);

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.234.496.474 cổ phiếu;

  Outstanding shares: 2,234,496,474 shares;

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: tối đa 167.587.235 cổ phiếu;

  Expected number of shares to be issued to increase share capital from equity: up to 167,587,235 shares;

- Phương án làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có): Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

  Rounding method and treatment of fractional shares (if any): The number of shares to be issued to existing shareholders to increase share capital from equity shall be rounded down to the nearest whole number. Any fractional shares (if any) shall be cancelled.

3. **Thứ tự thực hiện phương án phát hành cổ phiếu nêu tại Tờ trình này và các phương án phát hành khác của Công Ty như sau:**
   Implementation sequence of the share issuance plan set out in this Proposal and other share issuance plans of the Company as follows:

   Thứ tự thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 nêu tại Tờ trình này được triển khai trên cơ sở, nguyên tắc đảm bảo thứ tự ưu tiên như sau, đồng thời đảm bảo linh hoạt trong việc triển khai từng phương án tùy theo điều kiện thực tế:

   The implementation sequence of the 2026 share issuance plan to increase share capital from equity, as set out in this Proposal, will follow the priority order below, while allowing flexibility in execution depending on actual conditions:

   (i) Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 nêu tại Tờ trình này;
   The share issuance plan to increase share capital from equity in 2026 as set out in this Proposal;

   (ii) Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Tờ trình HĐQT số 21/2026-TTr-NVLG ngày 01/04/2026;
   The plan of private placement of shares as set out in BOD Proposal No. 21/2026-TTr-NVLG dated April 01, 2026;

   (iii) Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 theo Tờ trình HĐQT số 25/2026-TTr-NVLG ngày 13/04/2026;
   The plan to issue shares under the Employee Stock Ownership Plan in 2026 as set out in BOD Proposal No. 25/2026-TTr-NVLG dated April 13th, 2026;

   (iv) Các phương án chào bán khác.
   Other share offerings.

   HĐQT được quyền quyết định thay đổi thứ tự thực hiện các phương án phát hành nêu trên nhưng phải đảm bảo nguyên tắc Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 nêu tại Tờ trình này được ưu tiên thực hiện trước.

   The Board of Directors may adjust the order of implementation of the above issuance plans, provided that the share issuance plan to increase charter capital from equity sources in 2026 as set out in this Proposal is implemented on a priority basis.

4. **ĐHĐCĐ phê duyệt và ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau đây:**
   The GMS approves and authorizes the BOD to decide on all matters relating to the share issuance plan to increase share capital from equity in 2026, including but not limited to the following:

   - Điều chỉnh, sửa đổi (nếu có) chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026, bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Số lượng cổ phiếu phát hành, (ii) Tỷ lệ phát hành theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành và (iii) Thời điểm phát hành cụ thể trên cơ sở phù hợp với Mục 3 của Tờ trình này;
     Adjusting (if necessary) the detailed plan for the share issuance to increase share capital from equity in 2026, including but not limited to: (i) the number of shares to be issued; (ii) the issuance ratio based on outstanding shares; and (iii) the issuance date in line with Article 3 of this Proposal;
   - Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("**SSC**"), bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của SSC hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

Carrying out necessary procedures to register the share issuance to increase share capital from equity with the State Securities Commission ("SSC"), and supplementing or amending the plan as required by the SSC or for the purpose of complying with applicable laws and regulations (if any);

- Xử lý số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có);
  Handling of the arising odd shares (if any);
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật sau khi kết thúc việc phát hành;

  Carry out the necessary procedures to register for additional depository of shares at the Vietnam Securities Depository Corporation and register for additional listing of shares on the Hochiminh Stock Exchange according to the provisions of law after completing the issuance;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ phù hợp với vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất việc phát hành;

  Carry out business registration procedures and amend the Charter in accordance with the new charter capital after completing the issuance;
- Thực hiện các thủ tục khác có liên quan để hoàn thành các nội dung công việc được giao;
  Performing other related procedures to complete the assigned tasks;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám đốc hoặc đơn vị/ cá nhân khác tại Công Ty để thực hiện một số hoặc toàn bộ công việc cụ thể nêu trên.
  Depending on each specific case, the BOD can authorize the Chief Executive Officer or other individuals or units within the Company to carry out some or all specific tasks mentioned above.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua./.
Respectfully submitting to the GMS for consideration and approval./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

BÙI THÀNH NHƠN

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The English translation is for informational purposes only and is not a substitute for the Vietnamese contents. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.